

# TỰ DO NGÔN LUẬN

*Ban biên tập*

Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI

Lm PHAN VĂN LỢI

Lm NGUYỄN VĂN LÝ

**Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận**

## **N**hững quả lừa vừa quả đấm năm 2013 !!!

Năm 2013 đã kết thúc với nhiều chuyện bi hài khiến người ta vừa cười ra nước mắt vừa bật lên tiếng thét, những chuyện bi hài vốn chỉ có và có đầy đủ trong chế độ cộng sản. Đứng với bản chất và não trạng CS là gian dối và bạo hành (hai cái này luôn đi đôi với nhau), nhiều quả lừa đồng thời là quả đấm đã tung ra từ Hà Nội và rồi được các địa phương tiếp chuyển trong năm vừa qua.

Trước hết có quả lừa Hiến pháp. Phát động rầm rộ từ ngày 2-1-2013, bản Dự thảo sửa đổi HP 1992 đã “*được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng để lấy ý kiến rộng rãi của các tầng lớp nhân dân*”. Chủ tịch Quốc hội CS Nguyễn Sinh Hùng lúc ấy hùng hồn tuyên bố: “*Định hướng sửa đổi HP [là] nhằm tiếp tục thể chế hóa đầy đủ và sâu sắc hơn chủ trương phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, huy động các lực lượng xã hội phục vụ sự nghiệp phát triển đất nước; thể hiện sâu sắc hơn quan điểm bảo vệ, tôn trọng quyền con người, bảo đảm thực hiện tốt hơn quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân*” (TTXVN 14-03-2013). Thế rồi, bất chấp mọi ý kiến sáng suốt, chân thành, tiên bộ, xây dựng, theo tinh thần dân chủ của mọi tầng lớp đồng bào, từ nhân sĩ trí thức đến chức sắc tôn giáo, từ dân chủ đối kháng đến công dân phản biện trong vòng đã 9 tháng trời, bất chấp những chi phí khổng lồ về tiền bạc, thời gian, công sức, mà theo báo cáo là có đến “26 triệu lượt ý kiến và 28.000 cuộc hội nghị, hội thảo”, cuối cùng, ngày 28-11-2013, Nguyễn Sinh Hùng, với giọng điệu lừa lọc trắng trợn, thản nhiên tuyên bố: “*Bản HP thể hiện được ý Đảng, lòng dân... Tuyệt đại bộ phận nhân dân và Quốc hội có thể khẳng định đã đồng tình cao với dự thảo thông qua lần này*”, để trao vào tay nhân dân một bản luật gốc tòi tệ nhất lịch sử, gây ngao ngán tột cùng cho đồng bào và hứa hẹn gia tăng mọi nguy cơ cho đất nước.

Tân Hiến pháp này là một quả đấm mạnh vào quyền làm chủ của toàn dân, vì vẫn khẳng định đảng CS là lực lượng lãnh đạo nhà nước và xã hội, vào tự do ngôn luận, tư tưởng, văn hóa, tôn giáo vì vẫn khẳng định chủ nghĩa Mác-Lê duy vật vô thần, độc đoán toàn trị là nền tảng ý hệ của lực lượng lãnh đạo, vào quyền có ruộng đất của tư nhân, vì vẫn khẳng định nhà nước là sở hữu chủ mọi tài nguyên quốc gia, vào danh dự và bản chất của công an quân đội, vì vẫn khẳng định các lực lượng vũ trang phải trung thành tuyệt đối với cộng đảng, vào quyền kinh doanh bình đẳng của tư nhân, vì vẫn khẳng định kinh tế thị trường phải theo định hướng xã hội chủ nghĩa và kinh tế nhà nước phải nắm vai trò chủ đạo. Nói chung, công nhận các quyền và độc quyền của đảng là HP đấm những cú trời giáng vào dân quyền và nhân quyền.

Quả lừa thứ hai là cái ghé Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc. Với kết quả bầu hôm 12-11-2013, Việt Nam lần đầu tiên đã được ngồi vào đó. Thủ tướng CS kiêm Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh lúc ấy tuyên bố huênh hoang: “*Việc VN trúng cử vào HĐNQ với tỷ lệ cao là sự ghi nhận của quốc tế đối với các thành tựu gần đây của Hà Nội trong việc thực thi các quyền dân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa-xã hội của công dân*”, còn hứa rằng VN sẽ “*thực hiện tốt các nghĩa vụ và cam kết của một quốc gia thành viên HĐNQ và thành viên LHQ*”. Trước đó, chuẩn bị cho quả lừa này, ngày 7-11-2013, VN ký nhận Công ước LHQ chống tra tấn và những hình phạt hoặc sự đối xử tàn ác, hạ nhục nhân phẩm. Tối ngày 8-11-2013, tại Hà Nội, bộ tư pháp CS lại tổ chức lễ công bố mừng 9 tháng 11 hàng năm là “Ngày Pháp luật VN”. Nguyễn Tấn Dũng phát biểu tại buổi lễ rằng Ngày pháp luật “*có ý nghĩa quan trọng trong đời sống xã hội, góp phần xây dựng và củng cố văn hóa pháp hiến, văn hóa pháp luật dựa trên các nền tảng “đại đoàn kết toàn dân, không phân biệt giống nòi, gái trai, giai cấp, tôn giáo; đảm bảo các quyền tự do, dân chủ; thực hiện chính quyền mạnh mẽ và sáng suốt của nhân dân” như HP 1946 quy định. Ngày Pháp luật nước CHXHCN VN cũng là thông điệp gửi đến nhân dân thế giới, các nhà đầu tư nước ngoài, đồng bào ta ở nước ngoài hình ảnh của một nước VN đang đổi mới và xây dựng một đất nước thượng tôn HP, pháp luật.*” (Báo Công Thương 9-11-2013). Thế nhưng, những gì xảy ra trước và sau hôm 12-11-2013 đã cho thấy CSVN chỉ như một ả giang hồ thập thành được mệnh danh “*thực nữ trinh tiết*”, được trao bằng “*tiết hạnh khả phong*”. Về điều này, Liên đoàn Quốc tế vì Nhân quyền (FIDH), qua đại diện Julie Gromellon, đã phát biểu: “*VN đã không chứng tỏ những cam kết cải thiện nhân quyền trước khi trở thành thành viên của HĐ. Cho nên chúng tôi không nghĩ rằng một khi được ghé rồi thì họ sẽ cải thiện. Thậm chí, thành tích nhân quyền của Hà Nội còn có thể sẽ tệ đi vì họ sẽ cảm thấy thuận tiện đàn áp hơn nữa một khi đã lọt được vào HĐ. Tôi không nghĩ thực trạng nhân quyền VN sẽ sớm có những thay đổi*”. Tổ chức UN Watch chuyên theo dõi mọi hoạt động của LHQ, cũng cho rằng kết nạp các quốc gia vi phạm nhân quyền có tiếng như VN, TQ vào HĐNQ chẳng khác nào cho “*kẻ chuyên phóng hỏa đứng đầu sở cứu hỏa*”. Tổng giám đốc UN Watch đã phải thốt lên: “*Đây là một ngày đen tối cho nhân quyền, những kẻ đứng ra phải đứng trước vành móng ngựa thì nay lại chêm chệ trên ghé quan tòa (...)* Danh sách ô nhục này gồm Nga, Trung Quốc, Ả Rập Saudi, Cuba, Algérie, Tchad và Việt Nam”.

Thật thế, chắc ghé HĐNQ rồi, Hà Nội đã lập tức tung toàn bộ quả đấm vào nhân dân, chơi lại cái màn như sau ngày vào Tổ chức Thương mại Quốc tế năm 2006. Bằng chứng là những cuộc đàn áp chung quanh Ngày Quốc tế Nhân quyền vừa qua đối với phong trào dân chủ tại Hà Nội, Đà Nẵng, Nha Trang, Sài Gòn, với đủ trò từ ti tiện bản thủ như cướp giật Tuyên ngôn NQ, bóp bẻ bong bóng, chửi bới thô tục, tới dã man tàn bạo như xông vào nhà hành hung, đưa vào đồn tra khảo, cướp xe cộ máy móc, đánh trọng thương phải đi bệnh viện, phạt tới 30 triệu đồng vì tàng trữ Tuyên ngôn NQ và... tân HP. Còn nữa. Một nhà đấu tranh nhân quyền là ông Ngô Hào bị y án 15 năm tù trong phiên phúc thẩm hôm 23-12. Gần đây nhất, hôm 31-12, là cuộc hành hung tàn bạo một số nhà hoạt động nhân quyền tại đồn công an xã Chương Dương, huyện Thường Tín, Hà Nội. Chưa hết, ngay cả dân thường cũng bị đàn áp tra tấn dữ dội. Nông dân Trịnh Xuân Tinh đã bị lực lượng dân phòng Bình Thạnh, SG khóa tay, đê đầu, bóp cổ đưa lên xe, tịch thu hàng hóa, đánh cho ngất xỉu rồi vất bên đường. Anh Dương Văn Cao,

**GIẢI NHÂN QUYỀN  
VIỆT NAM 2008  
GIẢI TRUYỀN THÔNG  
LIÊN MẠNG 2011**

**TRONG SỐ NÀY**

- Trg 01** ▶ *Những quả lừa vừa qua đã mất năm 2013 !!!*
- Trg 03** ▶ *Công ước Chống Tra tấn. -Liên Hiệp Quốc.*
- Trg 04** ▶ *Thông báo về các hoạt động. -Diễn đàn Xã hội Dân sự.*
- Trg 06** ▶ *Thông báo thành lập Ban vận động. -Hiệp hội Dân oan.*
- Trg 07** ▶ *Thư gửi lãnh đạo CSVN nhân Lê dân sinh Đức Huỳnh... -Hội trưởng Lê Quang Liêm.*
- Trg 09** ▶ *Giáo dân Tin lành Gia Lai bị cấm cầu nguyện trong ngày... -Thanh Trúc, RFA.*
- Trg 10** ▶ *Triết học của nhân quyền. -Đỗ Thái Nhiên.*
- Trg 12** ▶ *Nền tảng của dân chủ: người dân phải làm chủ đất nước. -Nguyễn Chính Kết.*
- Trg 13** ▶ *Ba vấn đề lớn trong các “đại án kinh tế” qua vụ án Vinalines -Phan Châu Thành.*
- Trg 16** ▶ *Bất tuân dân sự. -Nguyễn Nhon.*
- Trg 18** ▶ *Tham nhũng vì người hay vì thể chế? -Đoàn Xuân Lộc.*
- Trg 20** ▶ *Khi cái tất yếu đang lừng lừng đi tới! -Tổng Văn Công.*
- Trg 24** ▶ *Những dấu chỉ về một quốc gia thất bại. -Kính Hòa RFA.*
- Trg 25** ▶ *Khi sức tàn lực kiệt, Cộng sản Việt Nam đã chọn bạo lực. -VietTuSaiGon.*
- Trg 26** ▶ *Phác họa 12 bức tranh âm đạm của Việt Nam 2013. -Việt Man.*
- Trg 29** ▶ *Miệng lưỡi và quan trí Việt. -Song Chi.*
- Trg 30** ▶ *Phát ngôn bi hài của quan chức CS Việt Nam năm 2013. -Nam Nguyễn.*
- Trg 32** ▶ *Công nhân Việt ở Đài Loan biểu tình phản đối nghị định... -Lm Nguyễn Văn Hùng..*

**CHÀO MỪNG NĂM MỚI  
2014. PHONG TRÀO ĐẤU  
TRANH CHO NHÂN  
QUYỀN DÂN CHỦ TIẾN  
LÊN GIẢI THỂ CHẾ ĐỘ.**

23 tuổi, bị công an Thanh Trì, Hà Nội bắt giữ vô cớ và tra tấn dã man, đến khi được thả thì cả người bầm dập. Tại Cà Mau, anh Lê Công Thủ, 20 tuổi, bị phó công an xã Mỹ Hưng, huyện Cái Nước phạt 500.000 đồng, nhưng lại bắt nạn nhân tự viết biên nhận, tự ký tên thôi. Thắc mắc liền bị đánh đến thương tích phải khâu 7 mũi kim trên mặt. Cũng trong tháng 12, thêm một người dân Đắc Lắc, tên Y beo Ksor, bị chết về tay công an địa phương. Tháng 11 trước đó, gia đình một nạn nhân khác tên Y Két cũng nhận xác nạn nhân về chôn cất do anh bị CA Đắc Lắc tra tấn đến vong mạng...

Về phương diện luật pháp, ngày 27-11-2013, đảng CS đã ban hành Nghị định 174/2013/NĐ-CP, theo đó từ ngày 15-1-2014 sẽ phạt những ai “tuyên truyền phản động” từ mức 10 triệu, hai mươi triệu, tới một trăm triệu. Ghê gớm nhất là theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an, Nguyễn Tấn Dũng lại vừa ban hành Nghị định 208/2013/NĐ-CP ngày 17-12-2013 cho phép lực lượng công cụ bạo lực của Nhà nước được nổ súng vào kẻ bị cho là “có hành vi chống người thi hành công vụ”. Điều này nằm trong logic của việc các nhà nước CS trên thế giới đều ra đời từ bạo lực cướp chính quyền và tồn tại bằng bạo lực áp đặt quyền. Chính Mao Trạch Đông đã xác định như thế qua câu nói thời danh: “Chính quyền nằm đầu mũi súng”. CSVN đã ra đời trong bạo lực, tồn tại bằng bạo lực và đã quá lạm dụng bạo lực gây nhiều tội ác với dân tộc, đã quá ưu ái, nuông chiều, dung túng công cụ bạo lực gây nhiều nợ máu với nhân dân. Do đó những “kẻ thi hành công vụ” đã vô cùng hung hãn và tàn sát mà chẳng phải chịu trách nhiệm.

Cũng phải nói tới một quả lừa khác trong năm qua là việc “phong thần, phong thánh, phong phật”, tôn xưng “danh tướng thế giới”, “anh hùng giải phóng dân tộc” cho một công thần và ngu trung bậc nhất của CSVN: Võ Nguyên Giáp. Sau bao năm dài hạ chức, hạ bệ, hạ nhục vị tướng này, qua việc chẳng thèm nhắc đến tên ông trong bài học giáo khoa về trận Điện Biên Phủ, chẳng thèm mời ông tham dự kỷ niệm 40 năm biến cố này, qua việc giao cho ông làm trưởng ban Kế hoạch sinh đẻ của nhà nước, khiến ông được tặng cho những câu về bia miệng ngàn năm, thì dùng một cái, khai thác và lợi dụng cái chết của ông nhằm gia tăng sự sống cho đảng, danh tiếng (dù giả) của ông để xóa bỏ tai tiếng (rất thật) của đảng, bộ sậu tuyên truyền ở Ba Đình đã ra lệnh cho lũ trí nô ký sinh, ký giả bồi bút, dư luận viên đầy tớ tạo ra một cuộc lên đồng tập thể, bốc thơm cái thầy ma của một hèn tướng nướng quân lên tận trời, đề nghị phong ông làm đại nguyên soái, lấy tên ông thay tên thành phố Huế trăm năm văn vật. Thế nhưng, quả lừa này đã gây phản tác dụng. Nó làm dấy lên nhiều tiếng nói vạch trần chân tướng đích thực của Võ Nguyên Giáp. Mới đây, có thông tin cho rằng sau đám tang VNG, phu nhân của cố Tổng bí thư Lê Duẩn có đề nghị và đã được gặp một số chóp bu của Nhà cầm quyền và đảng CS để trao một bức thư quan trọng. Đại để trong thư “tiết lộ” những đánh giá, thông tin được cho là nằm trong di sản của Lê Duẩn, với tinh thần rằng “Đại tướng không phải như người ta tưởng nghĩ”. Một bài viết mới đây của Phan Châu Thành, Lịch sử đảng CSVN phải được viết lại từ 1940, đặt vấn đề sử dĩ VNG sớm được HCM phong làm đại tướng rồi tôn vinh như “người hùng Điện Biên” (đang khi bị các đồng chí trong đảng lẫn cả người Tàu khinh khi và bách hại dai dẳng từ thời Điện Biên đến lúc chết), chỉ vì ông ta biết được và giữ kín chân tướng đích thực của HCM là Hồ Tập Chương, một điệp viên của Tàu cộng.

Quả lừa này cũng đã đâm mạnh vào quan niệm lịch sử và cách thể viết sử của CS. Nó đã cho người ta thấy rõ thêm là CS sẵn sàng đổi trắng ra đen, giáng vinh thành nhục hay ngược lại tùy toan tính chính trị vì tồn tại của đảng. Như thế, toàn bộ những hào quang, công trạng của CS chỉ là trò lừa vĩ đại để giúp đảng thống trị Dân tộc muôn niên, hầu có thể tha hồ đâm đá, đàn áp, bóc lột nòi giống Việt. **BBT**



*Nhân quyền cho Việt Nam (Babui - Danchimviet.info)*

# LIÊN HIỆP QUỐC CÔNG ƯỚC CHỐNG TRA TẤN

—10-12-1984. Việt Nam ký tham gia 07-11-2013—

(Tiếp theo và hết)

## Điều 22.

1. Các Quốc gia thành viên Công ước này có thể vào bất cứ lúc nào tuyên bố theo điều này rằng quốc gia đó công nhận thẩm quyền của Ủy ban được tiếp nhận và xem xét thông cáo từ các cá nhân hay từ đại diện của các cá nhân thuộc quyền tài phán của quốc gia đã khiếu nại rằng họ là nạn nhân của sự vi phạm các điều khoản của Công ước thực hiện bởi Quốc gia thành viên đó. Ủy ban sẽ không nhận những thông cáo liên quan tới một Quốc gia thành viên không ra một tuyên bố như vậy.

2. Ủy ban sẽ không chấp nhận theo điều này bất kỳ thông cáo nặc danh nào, hoặc những thông cáo bị coi là lạm dụng quyền đệ trình những thông cáo như thế, hoặc không phù hợp với những quy định của Công ước.

3. Phù hợp với các quy định tại khoản 2 điều này, Ủy ban sẽ lưu ý các Quốc gia thành viên Công ước đã có tuyên bố theo khoản 1 và bị cho là vi phạm quy định của Công ước về bất kỳ thông cáo nào mà Ủy ban nhận được theo điều này. Trong vòng sáu tháng, quốc gia nhận được thông cáo phải gửi văn bản giải thích cho Ủy ban để làm sáng tỏ vấn đề và nêu ra những giải pháp pháp lý, nếu có, mà quốc gia đã thực hiện để giải quyết vấn đề.

4. Ủy ban sẽ xem xét những thông cáo nhận được theo điều này dựa vào mọi thông tin có được từ các cá nhân hay đại diện của họ và từ Quốc gia thành viên liên quan.

5. Ủy ban sẽ không xem xét bất kỳ thông cáo nào của cá nhân theo điều này trừ khi tin chắc rằng:

a. Vấn đề đó chưa được xem xét, và không thuộc vào các vấn đề đang được xem xét, theo các thủ tục điều tra hoặc giải quyết quốc tế khác.

b. Cá nhân gửi thông cáo đã vận dụng hết những biện pháp pháp lý sẵn có ở quốc gia; quy định này sẽ không áp dụng với trường hợp việc tiến hành các giải pháp quốc gia bị kéo dài một cách vô lý, hoặc không có khả năng đem lại sự cứu giúp hiệu quả cho nạn nhân của việc vi phạm Công ước này.

6. Ủy ban sẽ họp kín khi xem xét thông cáo theo điều này.

7. Ủy ban sẽ gửi ý kiến của mình

tới Quốc gia thành viên và cá nhân có liên quan.

8. Các quy định của điều này sẽ chỉ có hiệu lực khi có ít nhất năm Quốc gia thành viên Công ước ra tuyên bố theo khoản 1 điều này. Những quốc gia ra những tuyên bố như vậy sẽ nộp lưu chiểu với Tổng thư ký Liên Hợp Quốc, Tổng thư ký sẽ chuyển các bản sao cho các Quốc gia thành viên khác. Tuyên bố có thể được rút lại bất kỳ lúc nào bằng cách gửi văn bản thông báo cho Tổng thư ký. Việc rút lại tuyên bố sẽ không làm phương hại đến việc xem xét nội dung của những thông cáo đã được gửi tới Ủy ban theo điều này; sẽ không một thông cáo nào của cá nhân hay đại diện cho họ khiếu nại về một quốc gia thành viên được tiếp nhận theo điều này sau khi Tổng thư ký đã nhận được thông báo rút lại tuyên bố như nêu trên của Quốc gia thành viên có liên quan, trừ khi Quốc gia thành viên đã đưa ra một tuyên bố mới.

## Điều 23

Các ủy viên của Ủy ban và của các Ủy ban hoà giải lâm thời được bổ nhiệm theo Điều 21, khoản 1 (e), sẽ có quyền hưởng các điều kiện thuận lợi, các ưu đãi và miễn trừ dành cho những chuyên gia đang thực thi nhiệm vụ của Liên Hợp Quốc, như quy định tại các mục liên quan trong Công ước về Đặc quyền, ưu đãi và miễn trừ của Liên Hợp Quốc.

## Điều 24

Ủy ban sẽ trình báo thường niên về hoạt động của mình theo Công ước này cho các Quốc gia thành viên và cho Đại hội đồng Liên Hợp Quốc.

## PHẦN III

### Điều 25

1. Công ước này để ngỏ cho tất cả các quốc gia ký.

2. Công ước này phải được phê chuẩn. Văn kiện phê chuẩn sẽ được nộp lưu chiểu cho Tổng thư ký Liên Hợp Quốc.

### Điều 26

Công ước này để ngỏ cho tất cả các quốc gia gia nhập. Việc gia nhập được thực hiện bằng cách nộp lưu chiểu văn kiện gia nhập cho Tổng thư ký Liên Hợp Quốc.

### Điều 27

1. Công ước này có hiệu lực vào ngày thứ 30 sau ngày văn kiện phê chuẩn hoặc gia nhập thứ 20 được

nộp lưu chiểu cho Tổng thư ký Liên Hợp Quốc.

2. Đối với các quốc gia phê chuẩn hay gia nhập Công ước này sau khi Công ước đã có hiệu lực, Công ước sẽ có hiệu lực với quốc gia đó sau 30 ngày kể từ khi văn kiện phê chuẩn hoặc gia nhập của quốc gia đó được lưu chiểu.

## Điều 28

1. Mỗi Quốc gia thành viên có thể, tại thời điểm ký, phê chuẩn hoặc gia nhập Công ước này, tuyên bố quốc gia đó không công nhận thẩm quyền của Ủy ban nói ở Điều 20.

2. Bất kỳ Quốc gia thành viên nào đã đưa ra bảo lưu theo khoản 1 điều này, vào bất cứ lúc nào, đều có thể rút bảo lưu bằng cách thông báo với Tổng thư ký Liên Hợp Quốc.

## Điều 29

1. Bất kỳ Quốc gia thành viên nào của Công ước này cũng có thể đề xuất bổ sung hay sửa đổi Công ước với Tổng thư ký Liên Hợp Quốc. Tổng thư ký sẽ thông báo về đề xuất đó cho các Quốc gia thành viên, yêu cầu họ cho ý kiến xem có ủng hộ việc triệu tập một hội nghị các Quốc gia thành viên để xem xét và bỏ phiếu về đề xuất đó không. Trong vòng bốn tháng kể từ ngày Tổng thư ký gửi thông báo cho các Quốc gia thành viên, nếu ít nhất một phần ba số Quốc gia thành viên ủng hộ việc triệu tập hội nghị, thì Tổng thư ký sẽ triệu tập một hội nghị dưới sự bảo trợ của Liên Hợp Quốc. Bất kỳ sự sửa đổi nào được đa số Quốc gia thành viên có mặt và bỏ phiếu thông qua tại hội nghị sẽ được Tổng thư ký gửi cho tất cả các Quốc gia thành viên để chấp thuận.

2. Mọi sửa đổi được thông qua theo khoản 1 điều này sẽ có hiệu lực khi được 2/3 Quốc gia thành viên Công ước này thông báo với Tổng thư ký Liên Hợp Quốc rằng họ chấp thuận sửa đổi đó theo trình tự pháp luật tương ứng của họ.

3. Khi sửa đổi có hiệu lực, nó sẽ ràng buộc các Quốc gia thành viên đã chấp thuận sửa đổi đó, các Quốc gia thành viên khác vẫn bị ràng buộc bởi các quy định của Công ước này và bất kỳ sửa đổi nào mà họ đã chấp thuận trước đây.

## Điều 30

1. Mọi tranh chấp giữa hai hay nhiều Quốc gia thành viên liên quan đến việc giải thích hay áp dụng Công ước này mà không thể giải quyết bằng thương lượng sẽ được đưa ra trọng tài theo yêu cầu của một trong số các Quốc gia thành viên đó. Nếu trong vòng 6 tháng kể từ ngày yêu cầu đưa ra trọng tài mà các bên vẫn

# DIỄN ĐÀN XÃ HỘI DÂN SỰ THÔNG BÁO VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG

.....Việt Nam 23-12-2013.....

không thể thoả thuận được về tổ chức trọng tài, thì bất kỳ bên nào cũng có thể đề nghị đưa tranh chấp ra Toà án Công lý quốc tế, phù hợp với quy chế của Toà.

2. Mỗi quốc gia có thể, vào lúc ký, phê chuẩn hoặc gia nhập Công ước này, tuyên bố rằng quốc gia đó không bị ràng buộc bởi khoản 1 điều này. Các Quốc gia thành viên khác sẽ không bị ràng buộc bởi khoản 1 điều này đối với các Quốc gia thành viên có tuyên bố như vậy.

3. Quốc gia thành viên đã đưa ra bảo lưu theo khoản 2 điều này có thể tuyên bố vào bất cứ lúc nào việc rút bảo lưu đó bằng cách thông báo cho Tổng thư ký Liên Hợp Quốc.

## Điều 31

1. Quốc gia thành viên có thể rút khỏi Công ước này bằng cách gửi thông báo bằng văn bản cho Tổng thư ký Liên Hợp Quốc. Việc bãi ước sẽ có hiệu lực sau một năm kể từ ngày Tổng thư ký Liên Hợp Quốc nhận được thông báo.

2. Việc bãi ước như vậy không miễn cho Quốc gia thành viên liên quan các nghĩa vụ theo Công ước này đối với bất kỳ hành động hoặc không hành động nào xảy ra trước ngày bãi ước có hiệu lực, cũng như không ảnh hưởng tới việc tiếp tục xem xét những vấn đề đang được Ủy ban xem xét trước ngày bãi ước có hiệu lực.

3. Từ ngày tuyên bố bãi ước của một Quốc gia thành viên có hiệu lực, Ủy ban sẽ ngừng xem xét bất kỳ một thông cáo mới nào liên quan tới quốc gia ấy.

## Điều 32

Tổng thư ký Liên Hợp Quốc sẽ thông báo cho tất cả các Quốc gia thành viên Liên Hợp Quốc và tất cả các quốc gia đã ký hoặc gia nhập Công ước này những vấn đề sau:

1. Việc ký, phê chuẩn và gia nhập theo Điều 25 và 26.

2. Ngày Công ước có hiệu lực theo Điều 27 và ngày những sửa đổi có hiệu lực theo Điều 29.

3. Việc bãi ước theo Điều 31.

## Điều 31

1. Công ước này được làm bằng tiếng Ả-rập, tiếng Trung Quốc, tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nga và tiếng Tây Ban Nha, các văn bản đều có giá trị như nhau và sẽ được nộp lưu chiểu cho Tổng thư ký Liên Hợp Quốc.

2. Tổng thư ký Liên Hợp Quốc sẽ chuyển các bản sao có chứng thực của công ước tới tất cả các quốc gia.

## 1. Sơ bộ hoạt động tháng qua

Hoan nghênh các quý vị thành viên Diễn đàn đã tích cực tham gia vào hoạt động của Diễn đàn, nhất là viết bài cho trang mạng, góp ý và tham gia vào những hoạt động khác. Trang thông tin tuy còn rất nhiều khiếm khuyết và chúng tôi sẽ cố gắng hết sức để khắc phục và dù bị chặn rất gắt gao nhưng vẫn có số người đọc đáng mừng. Các đại diện cũng như thành viên của Diễn đàn đã tiếp xúc với nhiều cơ quan ngoại giao ở Hà Nội (theo yêu cầu và lời mời của họ) như với tất cả các tham tán chính trị của các nước EU, Canada cũng như một số vị đại sứ của các nước này; đã làm việc với báo cáo viên về nhân quyền của Liên Hiệp Quốc, Phó Chủ tịch Hội đồng An ninh Quốc gia Hoa Kỳ (phụ trách các vấn đề kinh tế), Phó Trợ lý Ngoại trưởng và Ngoại trưởng Hoa Kỳ; tham dự ngày nhân quyền với các nước EU; tham dự kỷ niệm ngày nhân quyền do Mạng Lưới Blogger Việt Nam tổ chức; tham dự chào mừng sự ra mắt của Mạng Lưới Blogger Việt Nam; dự lễ tang ông Nguyễn Kiến Giang; đến sứ quán Nam Phi chia buồn về sự ra đi của Nelson Mandela và dự lễ tưởng niệm Nelson Mandela do Liên hiệp các Hội Hòa bình Hữu nghị và đoàn ngoại giao tổ chức. Ngày 22-12-2013 đã tổ chức một bữa cơm thân mật cuối năm với sự tham gia của trên 20 thành viên có điều kiện tham gia và khách mời.

## 2. Công việc chuẩn bị cho thời gian tới

### 2.1. Việc công khai danh tính nhóm trị sự

Nhà báo tự do, TS Phạm Chí Dũng và nhà báo Trần Quang Thành đồng ý công khai danh tính. Những thành viên khác của nhóm trị sự sẽ công khai danh tính vào thời điểm thích hợp.

### 2.2. Thông báo về khẩu hiệu

Chúng ta coi cụ Phan Châu Trinh là cụ tổ và xin được dùng khẩu hiệu của Cụ với sự bổ sung hay cập nhật như sau: *Thực thi Dân Quyền; Nâng cao Dân Trí; Chấn hưng Dân Khí; Cải thiện Dân Sinh*

**Thực thi Dân Quyền:** Sử dụng, thực thi các quyền của người dân, các quyền con người và quyền công dân. Chúng ta KHÔNG ĐÒI CÁC QUYỀN NÀY, vì chúng là quyền tự

nhiên hoặc hiến định và được coi là quyền hiến nhiên, vốn có của chúng ta, nên chúng ta đơn thuần nắm lấy, sử dụng, thực thi các quyền này và đấu tranh chống lại bất cứ mưu toan nào của bất cứ ai, bất cứ tổ chức nào nhằm cắt xén các quyền đó (chiến thuật "cứ như"). Tuy nhiên, chúng ta ĐÒI nhà nước phải tôn trọng các quyền đó; đòi nhà nước thực hiện nghĩa vụ của mình để người dân có thể thực thi đầy đủ quyền của họ; đòi nhà nước tạo khung khổ pháp lý, tạo môi trường để người dân thực thi các quyền của mình sao cho không ảnh hưởng đến quyền của người khác và phục vụ lợi ích chung. Để nhắc nhở và góp phần vào công việc thực thi dân quyền, chúng ta thành lập nhật báo Dân Quyền (bằng cách nâng cấp trang mạng để biến dần thành nhật báo). Dự án này tiến hành từ từ và mong quý vị đóng góp bài vở, sáng kiến để nâng cấp trang mạng hiện nay.

**Nâng cao Dân Trí:** thúc đẩy động viên tất cả mọi người học tập, thảo luận, mở mang đầu óc, kiến thức, thảo luận nhằm nâng cao dân trí để phục vụ chính mình cũng như xã hội. Hoạt động nâng cao dân trí hết sức đa dạng và để nhắc nhở, cũng như góp phần vào việc nâng cao dân trí, chúng ta thành lập Tạp chí DÂN TRÍ (anh Nguyễn Ngọc đã nhận làm Tổng Biên tập, mời các anh chị tham gia Hội đồng biên tập) trước mắt ra hai tháng một kỳ. DÂN TRÍ sẽ đăng các bài nghiên cứu, các tranh luận về chiến lược, chính sách phát triển đất nước trong mọi lĩnh vực.

**Chấn hưng Dân Khí:** nâng cao tinh thần, ý chí, dũng khí của người dân trong việc sử dụng các quyền của mình, trong mọi hoạt động của mình. Để nhắc nhở đến và góp phần vào công việc chấn hưng dân khí, chúng ta thành lập nhà xuất bản DÂN KHÍ, hoạt động theo luật pháp quốc tế (dự kiến ra mắt đầu năm 2014 và trong năm 2014 ra được ít nhất 10 đầu sách) để xuất bản những tác phẩm dịch có giá trị cho sự phát triển đất nước mà hiện chưa thể xuất bản ở Việt Nam, cũng như những tác phẩm mới của các tác giả Việt Nam.

**Cải thiện Dân Sinh:** là lĩnh vực hoạt động thường xuyên của mọi người dân. Chúng ta động viên, khuyến khích mọi người tự chủ, sáng



tạo trong hoạt động để cải thiện dân sinh, mưu cầu hạnh phúc của mình và tìm mọi cách để bảo vệ dân sinh. Để nhắc nhở việc thực hiện dân quyền và cải thiện dân sinh, chúng ta ủng hộ dự án phong trào bảo vệ dân sinh do anh P. Chí Dũng khởi xướng.

Bốn khẩu hiệu này không độc lập với nhau, không phải cái này suy ra cái kia mà tác động qua lại lẫn nhau và việc tách bạch về khái niệm chỉ để nhằm làm rõ những chiều kích, những mặt, những khía cạnh khác nhau của bản thân hoạt động xã hội dân sự mà thôi.

### 3- Thông báo về khởi động dự án Giám sát pháp luật

Đầu tháng 1-2014 sẽ hoàn thành cơ sở Công nghệ thông tin (một trang web) để có thể thử nghiệm trong nội bộ chúng ta và sau đó dự kiến đến 23-1-2014 sẽ khai trương và bắt đầu dự án.

#### 3.1. Mục đích

Tất cả người dân, tất cả các tổ chức đều có thể tham gia dự án để thực thi quyền giám sát pháp luật của người dân (thực thi dân quyền) nhằm giúp các cơ quan lập pháp, hành pháp nâng cao chất lượng lập pháp và hành pháp; nhằm giúp người dân học tập, nâng cao hiểu biết pháp luật và nhất là các quyền của mình (nâng cao dân trí) để áp dụng chúng (thực thi dân quyền) để cải thiện cuộc sống của mình và của đất nước; nhằm giúp các học giả có dữ liệu để nghiên cứu; nhằm giúp các nhà hoạch định chính sách cơ sở và bằng chứng để có những quyết định chính sách tốt hơn.

#### 3.2. Mô tả sơ bộ dự án

● *In-put*: Tất cả mọi người có thể truy cập trang Giám sát pháp luật (GSPL) và cung cấp thông tin cho hệ thống. Thông tin có thể là thông báo hay khiếu nại. Người dân và tổ chức có khiếu nại về những quyết định mà họ cho là vi phạm luật sẽ truy cập vào trang GSPL, điền vào các mẫu báo cáo sẵn có, scan hay chụp ảnh bản khiếu nại của mình và gửi lên trang GSPL. Có ba loại input:

- báo cáo về các văn bản quy phạm pháp luật mà người thông báo coi là vi phạm các luật cao hơn hay vi hiến hay vi phạm thỏa ước quốc tế mà Việt Nam đã ký; input loại này không cần thẩm tra mà có thể chuyển ngay cho bộ phận xử lý.

- báo cáo về sự vi phạm luật của các quan chức và cơ quan nhà nước qua những khiếu nại, khiếu kiện mà đương sự đã gửi cho cơ quan nhà nước mà họ nghĩ là có thẩm quyền (trong trường hợp này GSPL có thể tư vấn xem người khiếu nại có làm đúng thủ tục hay nội dung có hợp lý

không); loại input này cần thẩm tra nhưng không nhiều vì đương sự là người khởi xướng khiếu nại, khiếu kiện và đã gửi cho nhà chức trách liên quan; sau khi thẩm tra xong chuyên cho khâu xử lý;

- báo cáo về sự vi phạm luật của quan chức và cơ quan nhà nước (mà không gắn với khiếu nại, khiếu kiện) loại này sẽ rất mất công xác minh (để tránh giả mạo gây mất uy tín cho GSPL).

● *Xử lý các thông tin đầu vào*: Sau khi đã thẩm tra (các bước input), thông tin sẽ được chuyển cho nhóm các chuyên gia luật (qua một mailing list riêng của GSPL). Tùy theo đánh giá của các chuyên gia pháp luật, hệ thống sẽ đưa các trường hợp được xử lý vào cơ sở dữ liệu để phục vụ cho nghiên cứu, cũng như cung cấp thông tin cho các nhà lập pháp, hành pháp để cải thiện luật và thực thi luật. Nếu là chuyện khiếu kiện, GSPL sẽ gửi bằng điện tử đến cho cơ quan đã nhận khiếu nại, nhắc nhở họ về nghĩa vụ trả lời hay giải quyết, nếu quá hạn mà không giải quyết và sau (thứ ba lần nhắc nhở) thì GSPL sẽ đưa lên trang thông tin để cho công chúng biết. Tổ chức nhóm xử lý cũng dựa trên hoạt động phân tán trực tuyến.

● *Tổ chức hoạt động*: Sẽ cần một nhóm chăm sóc hệ thống (chủ yếu là anh em tin học và một hai người điều phối). Họ có thể làm việc toàn thời gian hay bán thời gian và sẽ phải tìm cách trả thù lao cho anh chị em này. Đề nghị các quý vị giới thiệu các chuyên gia có thể tham gia nhóm chuyên gia luật pháp (chỉ cần có một mail account riêng, không cần công khai danh tính và cam kết mỗi ngày hay mỗi tuần xem xét một hồ sơ và cho ý kiến, có lẽ hết khoảng 30 phút) và gửi lại cho hệ thống GSPL. Hệ thống sẽ điều phối (gửi, nhận thông tin, phân loại, đưa vào cơ sở dữ liệu hay vẫn để ở dạng thông tin đầu vào) công việc xử lý của các chuyên gia (những người này không cần phải biết nhau, không cần biết ai là ai). Trước mắt kêu gọi sự làm việc thiện nguyện, nếu kiếm được tài trợ sẽ trả thù lao cho công việc chuyên gia này.

#### 3.3. Tổ chức hệ thống tin học đáp ứng nhu cầu mô tả ở trên

Đang xây dựng và dự kiến hoàn thành hệ thống tin học vào đầu tháng 1-2014. Sau khi hoàn tất, đề nghị nhóm IT cấp quyền truy cập cho tất cả các thành viên Diễn đàn Xã hội Dân sự để các vị nếu có các trường hợp khiếu nại, khiếu kiện (của những người khác mà đã được quý vị hay tổ chức của quý vị xác minh) sử dụng (đưa input vào, xử lý và đưa lên trang

mạng), lấy ý kiến đóng góp của quý vị và hoàn thiện hệ thống để 23-1-2014 có thể đưa ra công khai cho dân chúng sử dụng (nếu chưa hoạt động suôn sẻ có thể lùi thời gian khai trương sang 23-2-2014).

#### 3.4. Khả năng mở rộng

Hoàn toàn tương tự như giám sát pháp luật, hệ thống có thể dễ dàng được chỉnh sửa để nhân dân có thể tham gia vào việc giám sát tham nhũng, ô nhiễm môi trường, an toàn thực phẩm, vân vân.

#### 3.5. Ý nghĩa

Sự tham gia của người dân là quan trọng nhất, sự đóng góp của cộng đồng chuyên gia sẽ huy động được sức mạnh của rất nhiều người, chứ không chỉ số lượng hạn chế của một tổ chức nào đó; và có thể tạo cơ sở thực tiễn, có bằng chứng giúp các nhà hoạch định chính sách, các nhà lập pháp và hành pháp cải thiện hoạt động của mình.

## TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san ra ngày 1

và 15 mỗi tháng

**IN VÀ TẶNG TẠI VN**

Địa chỉ liên lạc:

[witness2005@gmail.com](mailto:witness2005@gmail.com)

Muốn đọc tờ báo trên mạng,

xin mời ghé:

<http://www.tdngonluan.com>

[www.tudodanchuvietnam.net](http://www.tudodanchuvietnam.net)

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://www.viet.no>

Trong trang mạng thứ 1 và

thứ 3 trên đây, Quý vị có

thể tìm thấy nhiều tài liệu

đấu tranh cho dân chủ tại

Việt Nam

**Vô cùng thương tiếc**

**NHẠC SĨ VIỆT DŨNG**

(Giuse Gioakim

Nguyễn Ngọc Hùng

Dũng), một chiến sĩ

đấu tranh kiên cường

tại hải ngoại đã ra đi

ngày 20-12-2013,

hưởng dương 55 tuổi.

**Anh sống mãi trong**

**lòng Dân tộc Việt Nam.**

# THÔNG BÁO THÀNH LẬP BAN VẬN ĐỘNG HIỆP HỘI DÂN OAN

**Việt Nam 31-12-2013**

*Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa VN*  
*Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc*  
**THÔNG BÁO THÀNH LẬP**  
**BAN VẬN ĐỘNG HIỆP HỘI**  
**DÂN OAN VIỆT NAM**

Kính gửi:

**Những Dân oan Việt Nam**  
**Chủ tịch QH Nguyễn Sinh Hùng**  
**Bộ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn**  
**Thái Bình**

Chúng tôi, những người có tên dưới đây thông báo như sau:

1- Theo Điều 25 Hiến pháp được Quốc hội nước Việt Nam thông qua ngày 28-11-2013 và có hiệu lực từ ngày 01-01-2014, “*Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp và lập hội, biểu tình.*” và không ai có quyền ngăn cản các quyền tự do đó nếu không có những căn cứ được quy định trong Hiến pháp này.

2- Để thực hiện Quyền tự do lập hội, chúng tôi quyết định thành lập Ban vận động Hiệp hội Dân oan Việt Nam.

3- Chúng tôi **nhất trí suy tôn bà Lê Hiền Đức** (sinh ngày 12-12-1932), một nhà giáo hưu trí, tích cực đấu tranh bảo vệ dân oan, chống tham nhũng, người đoạt **Giải thưởng Liêm chính năm 2007 của Tổ chức Minh bạch Quốc tế**, làm:  
- Chủ tịch Ban vận động Hiệp hội Dân oan Việt Nam.

- Chủ tịch danh dự Hiệp hội Dân oan Việt Nam.

4. Chúng tôi, những người tham gia Ban vận động Hiệp hội Dân oan Việt Nam, là nạn nhân của việc các cơ quan công quyền tại Việt Nam không thực hiện đúng pháp luật, không đảm bảo quyền Con người, quyền Công dân theo pháp luật Việt Nam và các Công ước Quốc tế mà Việt Nam tham gia. Những việc làm trái pháp luật, vi phạm quyền Con người này đã xâm hại nghiêm trọng đến cuộc sống, việc làm, tài sản, kinh doanh của chúng tôi. Chúng tôi biết rằng, còn có hàng trăm ngàn, thậm chí hàng triệu người khác tại

Việt Nam cũng là nạn nhân như chúng tôi. Chúng tôi thấy cần liên kết thành một hội giống như “Hội Nạn nhân Chất độc màu da cam” để cùng nhau bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo đúng pháp luật Việt Nam và Công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia. Chúng tôi tin rằng Nhà nước Việt Nam sẽ khuyến khích thành lập Hiệp hội Dân oan, để góp phần đảm bảo dân chủ và dân sinh tại Việt Nam.

5. Những người là nạn nhân của việc không đảm bảo quyền Con người, quyền Công dân từ các cấp chính quyền, cơ quan pháp luật do không thực hiện đúng pháp luật Việt Nam và Công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia đều có thể làm thành viên của Hiệp hội.

6. Tuy nhiên, để việc thành lập Hiệp hội đúng Pháp luật Việt Nam, chúng tôi đề nghị ông Chủ tịch Quốc hội và ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chúng tôi cách thức thành lập Hiệp hội.

7. Trong vòng 60 ngày, từ ngày 01-01-2014 đến 02-03-2014, nếu chúng tôi không nhận được hướng dẫn của ông Chủ tịch Quốc hội và ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc thành lập Hiệp hội, thì Hiệp hội Dân oan đương nhiên được thành lập từ ngày 03-03-2014, Ban vận động Hiệp hội Dân oan sẽ trở thành Ban chấp hành Hiệp hội Dân oan, những người đăng ký làm thành viên sẽ trở thành thành viên Hiệp hội Dân oan.

8. Những thành viên Ban vận động Hiệp hội Dân oan sẽ được bổ sung trong thời gian tới.

9. Thông báo này sẽ được coi là Thông báo số 01 của Ban vận động Hiệp hội Dân oan Việt Nam. Chúng tôi sẽ có những Thông báo tiếp theo trong thời gian sắp tới.

**Những người khởi xướng (đồng thời là thành viên đầu tiên của Ban vận động thành lập Hiệp hội Dân oan):**

1. Lê Hiền Đức – Chủ tịch Ban vận

động, Đc: Nhà số 7, ngõ 56, Phố Pháo Đài Láng, Đống Đa, Hà Nội.

2. Nguyễn Xuân Ngữ – Thường trực Ban vận động. Đt: 0966701379.

Địa chỉ: Phòng C9 nhà số 41 đường Tân Nhơn Phú, P. Phước Long B, Quận 9. Tp. Hồ Chí Minh

3. Lê Văn Lung. Địa chỉ: Số 9 Trần Não, P. Bình An, Quận 2, Tp. Hồ Chí Minh.

4. Nguyễn Thị Kim Phượng. Địa chỉ: 13/26/9 Khu phố 1, P. Bình An, Quận 2, Tp. Hồ Chí Minh.

5. Đặng Văn Dật. Địa chỉ: Xóm 1 xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

6. Đạm Văn Đồng. Địa chỉ: Xóm 10 xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

Thay mặt Ban vận động Hiệp hội Dân oan VN: Nguyễn Xuân Ngữ

## TUYÊN BỐ CỦA BAN VẬN ĐỘNG HIỆP HỘI DÂN OAN HÀ NAM

Chúng tôi những người trong ban vận động thành lập Hội Dân Oan HN tự tin về việc làm của mình tuyên bố.

- Căn cứ điều 69 của Hiến pháp về tự do lập hội.

- Căn cứ Công ước Quyền Con Người mà Việt Nam đã ký và cam kết với Quốc tế.

- Căn cứ vào tình hình thực tế của công việc chống tham nhũng trong địa bàn tỉnh HN 10 năm trở lại đây mà chúng tôi đã rút ra được bài học thiết thực.

Những người dân oan đang tham gia khiếu nại, tố cáo vào những ngày tiếp dân của các cấp chính quyền cần thiết có một chỗ dựa về tinh thần, cần sự giúp đỡ về kiến thức pháp luật, cần biết những thông tin về công tác chống tham nhũng trên toàn Quốc, do đó chúng tôi xét thấy cần thành lập Hội Dân Oan Hà Nam để đáp ứng các nhu cầu nêu trên.

Thực tế những năm qua nhận thấy những vụ việc có sự chia sẻ giúp đỡ có kết quả hơn các vụ bị cô lập. Khi có sự gắn kết các đương sự tự tin hơn. Đặc biệt khi Dân Oan gắn kết với nhau sx đẩy lùi các tệ nạn cửa quyền như: Cầm đoán ghi hình, ghi tiếng hoặc chây ì, kéo dài thời gian giải quyết và cuối cùng là sự tự tin việc làm tố cáo, khiếu nại của đúng luật của mình.

Vậy chúng tôi tuyên bố công khai việc làm đúng luật, hợp nguyện vọng những người dân oan. Nay chúng tôi in lời mời đề kêu gọi mọi người tham gia.

15-12-2013

Ban vận động

Bà Trần Thị Nga- Ông Trương Minh Hường - Ông Hoàng Đức Doanh

# PHẬT GIÁO HÒA HẢO THUẦN TÚY THƯ GỢI LÃNH ĐẠO CSVN nhân Lễ Đản sanh Đức Huỳnh Giáo Chủ .....*Hội trưởng Lê Quang Liêm 18-12-2013*.....

CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM  
ĐỘC LẬP-TỰ DO-HẠNH PHÚC  
Kính gửi:

- Ông Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư đảng Cộng sản Việt Nam.
- Ông Trương Tấn Sang, Chủ tịch Nước CHXHCNVN.
- Ông Nguyễn Tấn Dũng, Thủ tướng Chính phủ.
- Ông Nguyễn Sinh Hùng, Chủ tịch Quốc hội CHXHCNVN.

Thưa Quý Ông,

Tôi là Lê Quang Liêm, Hội trưởng Giáo hội Trung ương Phật giáo Hòa Hảo Thuần túy (PGHHTT) xin trân trọng trình báo với Quý Ông rõ: Ngày 27-12-2013 nhằm ngày 25 tháng 11 năm Quý Tỵ là Ngày Đản sanh của Đức Huỳnh Phú Sổ, Giáo chủ tôn giáo PGHH.

Nhắc đến Đức Huỳnh Phú Sổ, chắc quý ông chưa quên rằng Ngài là vị Giáo chủ của PGHH đã bị Việt Minh Cộng sản các ông ám hại một cách đê hèn và tàn nhẫn tại Rạch Đốc Vàng (nay thuộc tỉnh Đồng Tháp) vào đêm 16-4-1947 (tức là 24 tháng 2 nhuận năm Đinh Hợi). Và...

Sau khi cưỡng chiếm được Miền Nam, từ 30-4-75 đến năm 1999, suốt 24 năm dài đảng đặc đó, đảng Cộng sản các ông triệt để cấm tất cả sinh hoạt của PGHH từ giáo sự lớn như là lễ lộc, phổ thông giáo lý, nhóm họp v.v... cho đến giáo sự nhỏ như là cúng bái thường nhật... Tín đồ PGHH không được tụ họp với nhau quá 3 người. Tất cả tài sản của Giáo hội PGHH bị giới cầm quyền các ông cưỡng đoạt sạch sành sanh, không chừa một miếng ngói một viên gạch, toàn bộ có đến hàng ngàn tỷ bạc.

Trong thời Pháp thuộc, dưới sự cai trị của ngoại bang dị chủng, PGHH cũng không bị khủng bố đàn áp, chà đạp trắng trợn tàn nhẫn như thời này của đảng Cộng sản (CS) các ông, dù rằng thời đó Đức Huỳnh Giáo Chủ vẫn tích cực chủ trương chống Pháp.

Mãi cho đến khi ông Nguyễn Văn Linh, Tổng Bí thư đảng CSVN nhận thấy quá thất nhân tâm trước chính sách cai trị của đảng CS, vừa bạo tàn, vừa tham nhũng với một bè cán bộ thối nát, nên phải tuyên bố "Đổi mới".

Nhân cơ hội này, sau khi bị ngòi tù

5 năm gọi là "học tập cải tạo" được trả tự do, với tư cách Hội trưởng Giáo hội PGHH Trung ương, tôi chính thức lên tiếng đòi hỏi tái phục hoạt Giáo hội PGHH và được thế giới tự do quan tâm làm cho nhà cầm quyền CS các ông lo ngại nên từ năm 1999 phải cố dần dựng một hệ thống PGHH tay sai để trám vào sự đòi hỏi chính đáng của chúng tôi trong phạm trù tự do tôn giáo thế giới.

Sự nguy tạo lập lời gian manh này đã cho thấy rõ là đảng CSVN quyết tâm tiêu diệt PGHH. Vì sao ???

Phải chăng vì PGHH là một tôn giáo dân tộc, sinh ra từ lòng Dân tộc và lớn lên trong khí thiêng sông núi của Tổ quốc nên phải sống cùng dân tộc và Tổ quốc và phải chết vì Tổ quốc và Dân tộc... sẽ là một chướng ngại to tát đối với đảng CSVN là một tập thể người trung thành với chủ thuyết tam vô: vô gia đình, vô Tổ quốc và vô tôn giáo... đang quyết tâm xích hóa trọn vẹn đất nước VN ???

Thế là từ năm 1999 về sau, PGHH có 2 hệ thống Giáo hội: một là Giáo hội PGHH Chính thống do tôi (Lê Quang Liêm) lãnh đạo, tạm gọi là Giáo hội PGHH Thuần túy... hai là Ban Trị sự Trung ương do đảng CSVN dần dựng được gọi là PGHH quốc doanh gồm đại đa số đảng viên CS cầm đầu.

Dù rằng cơ cấu tay sai đã được xuất hiện, nhưng sinh hoạt của PGHH, nói chung, vẫn bị kềm tỏa khá khắc nghiệt như là không được sử dụng đạo kỳ, không được tổ chức những ngày lễ chánh, v.v...

Trước chính sách oái ăm này, PGHH Thuần túy phải tiếp tục tranh đấu trong một thời gian ngắn nữa PGHH mới được:

- Sử dụng Đạo kỳ.

- Cử hành 2 ngày lễ chánh là Lễ Khai Đạo (18/5 âm) và ngày Lễ Đản Sanh Đức Huỳnh Giáo Chủ (25/11 âm) còn ngày lễ 25/2 âm là ngày lễ kỷ niệm Đức Huỳnh Giáo Chủ bị Việt Minh Cộng sản ám hại vẫn bị triệt để CẤM... trong lúc ngày lễ 25/2 âm là ngày lễ vô cùng trọng hệ đối với 7 triệu tín đồ PGHH.

- Riêng về tài sản của Giáo hội PGHH thì vẫn không được trả lại một viên gạch, một miếng ngói.

Thế là từ trước đến nay suốt 12

năm qua (1999-2012) Giáo hội PGHH Thuần túy chúng tôi, năm nào cũng như năm nào đều tổ chức kỷ niệm ngày lễ 25/11 âm này là ngày lễ được cho phép nhưng cũng đều bị nhà cầm quyền các ông dùng đủ mọi biện pháp có thể gọi là *bạo ngược, phi công lý, phi luật pháp, vô nhân đạo* để ngăn trở.

Trong những cuộc khủng bố ngày lễ này, các ông đã sử dụng hàng ngàn công an, có cả bộ đội cơ giới, dùi cui, roi điện... có cả một toán xã hội đen (được mướn) trà trộn trong đám công an để khi nào cần sẽ thẳng tay đánh đập những tín đồ PGHH nào dám trực diện phản đối... Toán người "côn đồ" này sát khí đằng đằng ngăn chặn các nẻo đường vào địa điểm hành lễ không cho một tín đồ nào vào dự lễ.

Tóm lại, không bút mực nào kể hết những chủ trương hành vi nghiệt ngã và tàn nhẫn của chế độ CHXH CNVN của quý ông đối với PGHH.

Nay nhân ngày Lễ Đản Sanh của Đức Huỳnh Giáo Chủ sắp đến (ngày 25/11 năm Quý Tỵ 2013) chúng tôi, những người tín đồ PGHH đang se thắt con tim nghĩ rằng: Ngày lễ 25/11 âm này, năm nay, nước CHXHCNVN đã là thành viên của Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp quốc có còn chủ trương trấn áp PGHH như những năm đã qua ???

Vì vậy, với tư cách lãnh đạo Giáo hội PGHH Thuần túy, tôi yêu cầu quý ông:

- Nguyễn Phú Trọng.
- Trương Tấn Sang.
- Nguyễn Tấn Dũng.
- Nguyễn Sinh Hùng.

Là những nhân vật đang lãnh đạo đất nước VN giải đáp 3 điều chúng tôi nêu dưới đây để làm sáng tỏ trang sử đầy máu và nước mắt của 7 triệu công dân tín đồ PGHH đã trải dài qua nhiều năm tháng...

**Thứ nhất:** Giáo hội PGHH Thuần túy có quyền tổ chức mừng Lễ Đản sanh hay những ngày lễ chánh của tôn giáo PGHH hay không? Trường hợp không có quyền... tại sao? Còn trường hợp được quyền... thì tại sao suốt 12 năm qua (1999-2012) nhà cầm quyền VN luôn luôn ngăn trở với những biện pháp bạo tàn, phi công lý và vô nhân đạo ???

**Thứ hai:** Tại sao Việt Minh Cộng sản quý ông quyết tâm ám hại đức Huỳnh Giáo Chủ cho bằng được? Điển hình qua 2 lần đâm máu và nước mắt: Lần thứ nhất tại Sài Gòn đêm 9-9-45 do Trần Văn Giàu chủ mưu... lần thứ 2 tại rạch Đốc Vàng Hạ (nay thuộc tỉnh Đồng Tháp) đêm 24-2 nhuận năm Đinh Hợi (1947)

do Trần Văn Nguyên và Bửu Vinh chủ mưu...

Như vậy Đức Huỳnh Giáo Chủ có tội gì ???

Phải chăng?

*Vì tội không đành phụ nước non,*

*Phô bày tiết tháo tấm lòng son.*

*Ngăn phùng sâu mọt lừa dân chúng,*

*Chẳng nại thân danh nổi mắt còn.*

(Lời tự thán của Đức Huỳnh Giáo Chủ)

**Thứ ba:** Giáo hội PGHH có tội gì mà đảng Cộng sản quý ông cướp đoạt hết tài sản rồi bán lấy tiền, số tiền ấy đã làm gì? Bỏ túi ư? Nhất là ngôi nhà tại 114 Bùi Thị Xuân (Sài Gòn) là văn phòng đại diện của Giáo hội Trung ương PGHH, một nơi thanh tịnh trang nghiêm của tôn giáo, bỗng nhiên công an của quý ông ào đến đứng gác cửa không cho một ai được vào, cả tôi là chủ ngôi nhà này vẫn không được vào... và nói rằng ngôi nhà này đã bị nhà nước quản lý, trong lúc tôi là sở hữu chủ không được thông báo gì hết.

Thế rồi... Nhà cầm quyền của quý ông trắng trợn cho tổ chức làm chỗ chơi bida, bán đồ tạp nhạp, thậm chí tổ chức những ổ mại dâm trá hình... để lấy tiền.

Thủ đoạn tham ô và tàn ác này đã rõ ràng là đảng CSVN vừa tiêu diệt PGHH tận gốc, vừa để lấy tiền... rồi bây giờ nhà cầm quyền CS địa phương ngang nhiên cấp sổ hồng, sổ đỏ gì đó cho những người chiếm dụng bất hợp pháp.

Tất cả hành vi như vậy có đúng với câu "Làm việc theo Hiến pháp và luật pháp" như đảng Cộng sản quý ông từng rêu rao quảng cáo ???

Vả lại hiện nay, PGHH là một trong 4 tôn giáo lớn tại VN được quý ông thừa nhận có tư cách pháp nhân, tại sao lại bị tịch thu tài sản ???

Là người lãnh đạo đất nước, chắc quý ông cũng nhớ rằng mình có bổn phận phải giải đáp những thắc mắc hay phẫn uất của nhân dân, chứ không thể "ngồi mát ăn bát vàng" mắt lấp tai ngơ trước mọi làm than khổ khổ của nhân dân mà tiếng kêu ca rên than đã thấu tận trời xanh.

Cảm bút viết mấy trang này cho quý ông, bỗng nhiên tôi cảm thấy bàng hoàng chua xót khi viết tới mấy chữ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, Độc lập Tự do Hạnh phúc.

Dưới sự lãnh đạo của đảng Cộng sản Việt Nam với chế độ CHXHCN, nước VN đã độc lập ư? Độc lập sao mà mất biển, mất đảo, mất đất 6 tỉnh phía Bắc và bị khai thác bauxite Tây Nguyên?

Tự do ư? Tự do mà hàng triệu triệu người mất đất, mất nhà... hàng triệu

triệu người bị tù tội oan ức không đủ khám để nhốt... Ai nói gì hay đòi gì dù thật chính đáng đến đâu mà trái với đường lối của đảng CSVN, nghịch ý với các ông lớn của đảng thì ngày nay không vào tù thì ngày mai cũng ở tù... v.v. và v.v... Tất cả đó là Hạnh phúc ư ???

Tôi nghĩ dù sao các cấp lãnh đạo của đảng CSVN, các cấp chỉ huy Quân đội Nhân dân cũng còn ít nhiều dòng máu con Hồng cháu Lạc, quý ông ắt không quên những truyền thống vẻ vang của Tổ tiên : Hội nghị Diên Hồng, những chiến công oanh liệt Bạch Đằng Giang, Đống Đa... mà tính giặc Nam Kha... "**Quay lại ắt thấy bờ**".

**Kết luận:**

Chúng tôi trân trọng thông báo với quý ông:

Giáo hội PGHH Thuận túy cương quyết tổ chức mừng Đản sanh của Đức Huỳnh Giáo Chủ vào ngày 25 tháng 11 năm Quý Tỵ nhằm ngày 27-12-2013 dù giới cầm quyền của quý ông không đồng ý và thẳng tay đàn áp như những năm đã qua. Chúng tôi sẵn sàng đón chịu vì chúng tôi đã bị đẩy vào tận chân tường không còn đường để bước lui.

Chúng tôi xin nhắc cho quý ông nhớ đây là chúng tôi hành sử **quyền làm người** (chiều Điều 18 của Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền) và hiện nay nước CHXHCNVN là thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp quốc. Mong quý ông thông cảm.

Trong trường hợp giới cầm quyền của quý ông vẫn theo thói cũ là khủng bố, đàn áp chúng tôi trong ngày lễ 25-11 này thì chúng tôi sẽ làm tất cả những gì có thể làm được kể cả sự hy sinh mạng sống để cho **quyền làm người** phải được tôn trọng trên đất nước VN thân yêu... và chính đảng CS và chế độ CHXHCNVN của quý ông tự phơi bày cái mặt thật là luôn luôn **chà đạp nhân quyền**, phi nhân bất nghĩa... trước nhãn quan của thế giới văn minh.

Những trang giấy thô thiển này đến với quý ông là những giọt nước mắt cuối cùng của khối tín đồ PGHH.

Trân trọng,

Ngày 18 tháng 12 năm 2013.

TM Giáo hội PGHH Thuận úy

**Hội trưởng Trung ương**

**Lê Quang Liêm**

**(Huynh Phong Cư Sĩ)**



**NHÀ CẦM QUYỀN TIẾP TỤC ÉP ÔNG NGÔ HÀO NHẬN BẢN ÁN BẤT CÔNG**

Ông Ngô Hào y án trong phiên tòa phúc thẩm với bản án là 15 năm tù giam và 5 năm quản chế, với cáo buộc "âm mưu lật đổ chính quyền nhân dân" theo Điều 79 BLHS, vào ngày 23-12-2013.

Anh Minh Tâm, con trai ông xác nhận với VRNs: "Ba y án 15 năm tù giam và 5 năm quản chế. Trong phiên tòa phúc thẩm có luật sư Nam bào chữa cho ba nhưng những chứng cứ luật sư đưa ra và những lời biện hộ của ba không được tòa chấp nhận, bị bác bỏ. Viện Kiểm sát chỉ cho ba trả lời có hay không mà thôi. Bồi thẩm đoàn đứng đưng và không quan tâm đến lời biện hộ của ba và của luật sư. Sức khỏe của ba [rất yếu], ba phải ngồi suốt phiên xử, chân của ba bị teo đi rất nhiều so với trước [trong phiên tòa sơ thẩm]. Tinh thần của ba ổn định và ba trả lời đồng ý trước những câu hỏi của tòa. Ba nói những điều ba làm ba đều chấp nhận nhưng không được nhà nước công nhận. Gia đình không hề nhận được bất kỳ một giấy thông báo nào [về phiên tòa phúc thẩm] từ phía cơ quan an ninh cũng như từ phía tòa án. Gia đình không có giấy mời được tham dự. Gia đình biết được phiên tòa diễn ra do luật sư thông báo để đến tham dự. Tham dự phiên tòa chỉ có 3 mẹ con và hơn 50 công an sắc phục lẫn thường phục."

Phiên tòa phúc thẩm diễn ra từ lúc 8g và kết thúc lúc 10g cùng ngày.

Trong một cuộc phỏng vấn lần trước với VRNs, bà Nguyễn Thị Kim Lan, phu nhân của ông Ngô Hào cho biết: "Chồng tôi ở nhà ai thuê cái gì thì làm cái đấy. Từ năm 2007, ông viết đơn thư cho những người bị mất ruộng đất, những người bị đàn áp về tôn giáo như ông Nguyễn Văn Lía thuộc PGHH, yêu cầu trả tự do cho 14 tù nhân lương tâm PGHH. Chồng tôi luôn lên tiếng, giúp đỡ những người bị oan ức, bị đàn áp về tôn giáo. Ông đòi hỏi quyền tự do nhưng họ lại bắt ông. Tôi rất mong mọi người hãy quan tâm, giúp đỡ và cầu nguyện cho chồng tôi được nhẹ án, để mau trở về với vợ với con."

Được biết, ông Ngô Hào bị bắt giam ngày 07-02-2013. Trong thời gian này, gia đình ông không hề biết một thông tin gì về ông. Ngày 11-09-2013, ông bị kết án 15 năm tù giam và 5 năm quản chế trong phiên tòa sơ thẩm với tội danh "âm mưu lật đổ chính quyền nhân dân" theo Điều 79 BLHS. Trong phiên tòa này, ông không có luật sư tham gia bào chữa mà chỉ có luật sư do nhà cầm quyền chỉ định.

Theo VRNs (23.12.2013)



# GIÁO DÂN TIN LÀNH GIA LAI bị cấm cầu nguyện trong ngày Giáng Sinh

— Thanh Trúc, Á Châu Tự Do 26-12-2013 —

Hôm 23 vừa qua, một điểm nhóm của Hội thánh Tin lành Trưởng lão ở tỉnh Gia Lai đã bị công an giải tán với khuyến cáo sẽ bắt giữ nếu tụ tập cầu nguyện trong ngày lễ Giáng sinh.

Nói chuyện với Thanh Trúc, thầy truyền đạo Rolán Diuck, từng bị bắt giữ nhiều lần, cho biết dù Hội thánh Tin lành Trưởng lão được công nhận tư cách pháp nhân từ 2008 nhưng vẫn tiếp tục bị cấm nhóm cho đến lúc này:

Từ năm 2008, cùng với một số giáo phái Tin lành khác trong nước, Giáo hội Tin lành Trưởng lão cũng được nhà nước Việt Nam cấp tư cách pháp nhân\*, có nghĩa là được phép sinh hoạt thờ phượng một cách hợp pháp. Mục sư Lê Văn Ngọc, Hội thánh Tin lành Trưởng lão trong Nam, xác nhận: *Đã có tư cách pháp nhân, đã hoạt động, đã có một đại hội đầu tiên cách đây 4 năm rồi.*

Tuy nhiên vào hôm thứ Hai 23, hai ngày trước lễ Giáng Sinh, điểm nhóm của các tín đồ người J'rai trong Hội thánh Tin lành Trưởng lão ở huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai, bị công an xã và công an huyện giải tán khi đang nhóm họp để cầu nguyện. Nhà truyền đạo của nhóm, thầy Rolán Diuck, cho biết đây chỉ là một buổi nhóm nhỏ mà thôi: *Điểm nhóm có 4 hộ là 22 tín đồ, công an đòi đánh không cho thờ phượng Chúa đông người, nói là nhà nước không cho phép. Tụ họp tại gia một gia đình thì cho.*

Theo thông lệ, người J'rai thuộc Giáo hội Tin lành Trưởng lão thường họp nhau lại để cầu nguyện ngày thứ Tư và thứ Sáu trong tuần. Buổi nhóm quan trọng nhất của các tín đồ trong Giáo hội này là mỗi Chúa nhật đầu tháng.

Thế nhưng đến lúc này, vẫn lời thầy truyền đạo Rolán Diuck, những lần nhóm họp để cầu nguyện dù ít hay đông người đều bị công an dòm ngó và cấm cản. Tại buổi nhóm cầu nguyện ngày 23, hai tín đồ người J'rai bị bắt đến chiều mới

được thả mà không ai hiểu lý do vì sao.

Thầy truyền đạo Rơ lân Diuck kể lại là khi đó ông có nói với công an rằng ông có đăng ký xin phép ở xã rồi và việc của ông là chỉ biết thờ phượng Chúa thôi. Thế nhưng công an không chấp nhận lời giải thích của ông Rolán Diuck mà còn bảo với ông rằng nhóm như vậy là trái phép, mỗi lần muốn họp thì phải làm tờ trình lên xã và huyện trước.

Tương cần biết bản thân ông Rolán Diuck từng bị các cơ quan công quyền ở Đức Cơ bắt giữ nhiều lần: *Tám lần: Mặt trận ở xã một lần, chủ tịch thì cũng một lần, Phòng Nội vụ hai lần, công an hình sự một lần...*

Khi bị bắt, ông kể tiếp, là ông bị họ áp lực buộc phải bỏ đạo: *Họ nói là nhà nước không cho phép theo Tin lành Mỹ Việt, nói là Tin lành Trưởng lão không có nguồn gốc, cứ nói là mình trái phép. Tôi nói là mình tin Chúa thôi, Tin lành Trưởng lão không bao giờ bị cái gì ở trong làng, chỉ gọi là đi làm kinh tế để nuôi vợ nuôi con và thờ phượng Chúa thôi.*

Sự kiện cùng một Hội thánh Tin lành Trưởng lão mà điểm này thì được nhóm trong lúc điểm khác ở địa phương khác lại bị cấm khiến các tín đồ trong đạo rất thắc mắc.

Còn nhớ hồi tháng 11 năm ngoái (2012), hai nhóm Tin lành Trưởng lão ở trong Nam bị công an địa phương yêu cầu giải tán. Nhóm thứ nhất ở huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, do mục sư Nguyễn Văn Ngọc trực tiếp hướng dẫn:

*Khi chúng tôi đang nhóm thờ phượng Chúa thì chính quyền địa phương tới. Họ biểu hiện thái độ nạt nộ làm giáo hữu sợ hãi, sau đó họ mời chúng tôi ra xã hạch hỏi một số điều và lập biên bản. Việc này trước đó cũng đã xảy ra một lần. Mặc dù tôi cố gắng giải thích với các tín hữu của tôi là nhà nước có chủ trương rõ ràng không cấm đoán*

*tín ngưỡng, tôn giáo, nhưng rõ ràng việc làm đó của các anh em ở địa phương ngay trước mắt nên tín đồ cũ tôi không thể hiểu.*

Điểm nhóm thứ hai của người dân tộc ở huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai, cũng bị lực lượng chức năng đến yêu cầu giải tán. Thầy truyền đạo Siu Bê kể lại: *Đúng, họ không cho nhóm. An ninh huyện kêu hai thầy xuống dưới đó, xuống làm việc họ cũng không cho phép nhóm. Ở đây nhóm từ 2011 và được 200 người rồi.*

Trong khi hai điểm nhóm của những người theo Hội thánh Tin lành Trưởng lão vừa nói gặp vấn đề với chính quyền, thì những người cùng Hội thánh với họ ở xã Phi Liêng, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng, lại được nhóm họp mà không gặp trở ngại gì như lời người phụ trách là mục sư Ka Kéo: *Chúa cho bên anh em chính quyền họ cũng để mọi việc Nhà Chúa yên thỏa, không có gì xảy ra...*

Nhắc lại những chuyện này, mục sư Lê Văn Ngọc nhận định: từ những trở ngại nơi này, thuận lợi nơi kia trong thời điểm từ tháng 11 năm ngoái cho đến tháng 12 năm nay, mà mới nhất là điểm nhóm ở Đức Cơ, khiến rất nhiều tín đồ trong Hội thánh Tin lành Trưởng lão đâm ra hoang mang và sợ hãi: *Họ cứ nghĩ nhà nước cấm đoán, đàn áp tôn giáo. Mặc dù tôi cố gắng giải thích là nhà nước có chủ trương không cấm đoán tín ngưỡng nhưng tín đồ của tôi không thể hiểu vì trình độ của họ không cao nên họ đâm ra sợ hãi.*

Ông nói ông thực sự lo ngại vì e rằng sự bất nhất trong thi hành giữa cấp trên với cấp dưới như thế sẽ gây ảnh hưởng đến uy tín của chính phủ và gây tổn thương đối với các tín đồ Tin lành.

Ngoài Hội thánh Tin lành Trưởng lão, hai giáo phái khác ở trong nước cũng thường xuyên bị sách nhiễu là Hội thánh Chuông bò và Hội thánh Tin lành Mennonite.

## Ghi chú của TDNL

(\*) Thật ra, chưa có tôn giáo nào tại VN được nhà cầm quyền CS công nhận tư cách pháp nhân cả.



# TRIẾT HỌC CỦA NHÂN QUYỀN

**Đỗ Thái Nhiên 29-08-2012**



Một khế ước do hai hay nhiều người thành lập. Khế ước ra đời chưa ráo mực, các người đồng ước đã giải thích khế ước theo nghĩa riêng của mỗi người. Khế ước kia lập tức từ trần. Nó sẽ chẳng bao giờ được thi hành. Bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền công bố ngày 10-12-1948. Lời mở đầu của tuyên ngôn này được kết thúc bằng câu viết nguyên văn rằng: **“Một quan niệm chung về tự do và nhân quyền là điều tối quan trọng để thực hiện trọn vẹn cam kết ấy (cam kết tôn trọng nhân quyền)”**.

Sau nhiều thập niên trôi nổi trong thế giới loài người, thay vì được hiểu theo **một quan niệm chung**, Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền đã bị hoặc cá nhân, hoặc đoàn thể, nhất là giới chức cầm quyền của các quốc gia giải thích theo nhiều quan niệm riêng. Những quan niệm riêng kia đều có chung một mục đích: vừa biện minh cho hành động chà đạp nhân quyền, vừa tránh né nghĩa vụ bảo vệ nhân quyền. Những quan niệm riêng kia xuất phát từ 2 lý luận cơ bản sau đây:

1) Một là: Mỗi dân tộc có một nền văn hoá riêng, mỗi quốc gia cần có quan niệm riêng về nhân quyền sao cho phù hợp với văn hoá của quốc gia sở tại.

2) Hai là: Nhân Quyền là sản phẩm tư tưởng của các quốc gia thắng trận trong Đệ nhị Thế chiến. Họ là những quốc gia Tây Phương. Vì vậy Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền có khuynh hướng đề cao cá nhân chủ nghĩa theo kiểu Âu Mỹ. Sự thể này gây khó khăn cho công việc điều hành xã hội tại một số quốc gia, đặc biệt là các quốc gia vùng Á Châu.

Hai luận điểm nêu trên hiển nhiên là hai tảng đá cực lớn làm tắc nghẽn con đường phát triển nhân quyền. Gọi là tảng đá cực lớn bởi lẽ hai luận điểm vừa kể tuy mơ hồ và vô căn cứ nhưng vẫn đủ sức hấp dẫn những người hiểu biết hời hợt về nhân quyền. Sự thể này làm cho tính thuyết phục của bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền phần nào bị hoại nghi. Muốn giải trừ các lý lẽ bài bác nhân quyền, con người không thể không tìm tới triết học. Triết học là môn học lý giải mọi hiện tượng trong đời sống, đồng thời, hoạch định một đời sống cân phân và ổn định, một đời sống trong đó mọi nhu cầu được bình đẳng triển nở, không nhu cầu nào chèn ép nhu cầu nào. Làm thế nào để nhân quyền có thể vươn vai lớn mạnh, đồng thời, an ninh trật tự công cộng

của xã hội không vì thế mà bị xâm lấn? Trả lời câu hỏi này, chúng ta không thể không tìm hiểu vị trí của con người trong đời sống và mối quan hệ song phương giữa con người và xã hội.

Cho đến ngày nay, trên địa bàn triết học, chúng ta thấy sự xuất hiện của rất nhiều tư tưởng giải thích cội nguồn của đời sống. Trong đó có hai luồng tư tưởng đáng chú ý: Đó là Duy vật và Duy tâm.

- Triết học Duy Vật chủ trương: thế giới chỉ là thế giới vật chất và những thuộc tính của nó. Vật chất sản sinh ra mọi hiện tượng sống. Vật chất là chính. Tinh thần và những năng lực trừu tượng khác đều là phụ, đều là thuộc tính của vật chất.

- Ngược lại, những người Duy tâm lại chủ trương tinh thần chi phối vật chất. Tinh thần là đầu mối của mọi hiện tượng sống.

Câu hỏi được đặt ra là: tinh thần hay vật chất đã sản sinh ra mọi hiện tượng sống?

Để trả lời câu hỏi vừa nêu, chúng ta hãy suy nghĩ về vận hành của một nguyên tử vật chất. Như chúng ta đã biết, mỗi nguyên tử vật chất đều có nhân nguyên tử và một số điện tử cùng trung hòa từ xoay vần chung quanh nhân tạo thành một khối hình cầu. Đó là thành phần vật chất của nguyên tử. Mặt khác, chúng ta cũng ghi nhận thêm rằng thành phần vật chất của nguyên tử đã vận hành theo một trật tự nhất định. Trật tự đó không là vật chất. Trật tự đó chính là thành phần trừu tượng của nguyên tử. Trong thực tại đời sống: cấu tạo vật chất của nguyên tử không thể tồn tại nếu không có trật-tự-vận-hành đi kèm. Cũng trong thực tại đời sống, chúng ta không thể nhận thức được trật tự của nguyên tử nếu cấu tạo vật chất của nó đã tan biến. Nói cách khác, cái cụ thể và cái trừu tượng, vật chất cũng như tinh thần đều không có năng lực đơn phương tồn tại, vì vậy chủ trương cho rằng **Duy cái Vật** hay **Duy cái Tâm** đã sản sinh ra mọi hiện tượng sống, hiển nhiên là chủ trương không phù hợp với thực tại của đời sống. Sai lầm của Duy tâm hay Duy vật là ở chữ “DUY”. Vật hay Tâm không có khả năng đơn phương tồn tại. Tại sao Duy vật hay Duy tâm lại có khả năng sản sinh ra mọi hiện tượng sống? Cả Duy tâm lẫn Duy vật đều sai lầm. Vậy thì tiền đề của đời sống là gì? Cội nguồn của đời sống ở đâu? Nhà tư tưởng lừng danh của

Việt Nam, ông Lý Đông A trả lời câu hỏi vừa nêu như sau:

Hiện tượng sống được phản ánh bởi ngôn ngữ. Ngôn ngữ của bất kỳ dân tộc nào cũng gồm hai loại từ: từ cụ thể và từ trừu tượng. Khi một từ trừu tượng chứa trong nó một số từ cụ thể hoặc một số từ trừu tượng khác, thì từ “có sức chứa” như vừa nói được gọi là **phạm trù**.

- Xoài, mít, ổi... là các từ cụ thể. “Thực vật” là phạm trù, bởi vì từ “thực vật” hàm chứa trong nó: xoài, mít, ổi... và vô số cây cỏ khác.

- Đồng, chì, kẽm... là các từ cụ thể. “Khoáng sản” là phạm trù của đồng, chì, kẽm...

- Thương, ghét, vui, buồn... là các từ trừu tượng. “Tinh cảm” là phạm trù của những từ trừu tượng đó.

Sau khi đã nắm vững ý niệm phạm trù, chúng ta hãy phân loại hiện tượng sống theo phạm trù. Trước tiên, bạn hãy dành cột thứ nhất để cất đặt những hiện tượng không do loài người chủ động tạo ra. Ở cột này, bạn sẽ thấy: thực vật, động vật, khoáng sản, thời tiết, thiên tai, v.v... Tại đỉnh cao nhất của cột này, bạn sẽ thấy **phạm trù Tự Nhiên**.

Kế đến, bạn hãy cất đặt những hiện tượng liên hệ hai chiều với bộ óc của loài người tại cột thứ hai. Ở cột này, bạn sẽ thấy các hiện tượng kiểu: ái quốc, thù hận, nghi ngờ, tin tưởng v.v... Lên đến đỉnh cao của cột hai, bạn sẽ gặp **phạm trù Tư Tưởng**. Như vậy, tư tưởng là phạm trù gói ghém tất cả những hiện tượng trừu tượng gắn bó với bộ óc như hai mặt của một bàn tay.

Tiếp theo, bạn cất đặt những hiện tượng do hai người trở lên kết hợp với nhau mà tạo ra tại cột thứ ba. Bạn thấy: tự do, luật pháp, gia đình, dân tộc v.v... Cao nhất của cột ba, bạn tìm gặp **phạm trù Xã Hội**. Như vậy, xã hội là phạm trù gói ghém tất cả những hiện tượng tạo ra do sự hợp quần giữa Người với Người.

Tóm lại, trước muôn vàn hiện tượng sống, chúng ta đã xếp loại chúng thành ba nhóm phạm trù: tự nhiên, tư tưởng và xã hội. Chúng ta không thể bỏ đi nhóm nào. Chúng ta cũng không thể tìm ra nhóm thứ tư. Như vậy hiện tượng sống chỉ có thể xếp loại thành ba nhóm: **tự nhiên, tư tưởng và xã hội**.

Ba nhóm đó quan hệ với nhau như thế nào? Ổn định hay bất ổn định? Bền vững hay lỏng lẻo? Để trả lời những thắc mắc vừa nêu lên, chúng ta hãy khảo sát các hình ảnh sau đây:

Trước mặt là một dòng sông. Dòng sông là một hiện tượng sống.

Sự vật được gọi là dòng sông không do loài người tạo ra. Nó thuộc **phạm trù tự nhiên**. Nhờ vào bộ óc, chúng ta đã nhận ra dòng sông. Động từ “nhận ra” thuộc **phạm trù tư tưởng**. Chúng ta dùng từ ngữ “dòng sông” để gọi một lượng nước lớn chảy từ nguồn ra khơi. Từ ngữ “dòng sông” là ngôn ngữ của xã hội. Nó thuộc **phạm trù xã hội**.

Một nhóm người yêu nước đang tham dự cuộc hội thảo về tương lai Việt Nam. Cuộc hội thảo là một hiện tượng sống. “Yêu nước” thuộc phạm trù tư tưởng. “Một nhóm người” thuộc phạm trù xã hội. “Việt Nam” hàm chứa: chánh quyền, dân tộc và lãnh thổ. Lãnh thổ thuộc phạm trù tự nhiên. Chiếc xe hơi là một hiện tượng sống. Xe hơi được chế tạo từ sắt, thép, plastique và nhiều hóa chất khác lấy từ khoáng sản. “Khoáng sản” thuộc phạm trù tự nhiên. “Xe hơi” là sản phẩm của óc sáng chế. “Sáng chế” thuộc phạm trù tư tưởng. Xe hơi được sản xuất từ xí nghiệp xe hơi. “Xí nghiệp” thuộc phạm trù xã hội.

Từ 3 thí dụ kể trên, ta có thể đi đến kết luận rằng: bất kỳ hiện tượng sống nào trong đại vũ trụ cũng là 1 thống nhất của ba phạm trù: tự nhiên, tư tưởng và xã hội. Nói rõ hơn, 3 phạm trù tự nhiên, tư tưởng và xã hội đã thống nhất trong từng hiện tượng sống. Kết luận này có 2 ghi chú

**Ghi chú một:** trong đại vũ trụ, ba phạm trù tự nhiên, tư tưởng và xã hội thường hằng thống nhất. Không hề và không thể có hiện tượng thuần túy tự nhiên, thuần túy tư tưởng hay thuần túy xã hội. Khi người ta gọi hiện tượng này là tự nhiên, hiện tượng kia là xã hội, hiện tượng nọ là tư tưởng, chỉ là kiểu nói tương đối, kiểu nói nhằm nhấn mạnh tính trội yếu của tự nhiên, của tư tưởng hay của xã hội trong một hiện tượng sống nào đó.

**Ghi chú hai:** Khi nhận diện ba phạm trù tự nhiên, tư tưởng và xã hội trong một hiện tượng sống, người ta có thể nhận diện mỗi phạm trù từ nhiều mặt khác nhau. Trong thí dụ chiếc xe hơi, bạn có thể chọn khoáng sản, người khác có thể chọn các qui luật vật lý được áp dụng để chế tạo chiếc xe hơi như là các khía cạnh của phạm trù tự nhiên.

Hai ghi chú nêu trên hẳn nhiên đã giúp cho chúng ta hiểu biết tường tận thế nào là tính thống nhất thường hằng của tự nhiên, tư tưởng và xã hội trong mỗi hiện tượng sống. Tại điểm thống nhất này, có người lại đặt câu hỏi: do đâu mà tự nhiên, tư tưởng và xã hội thống nhất?

Thưa rằng:

- Không có Con Người, dòng sông có

cũng như không.

- Không có Con Người, không thể có cuộc hội thảo về tương lai Việt Nam.

- Không có Con Người, không thể có chiếc xe hơi.

- Không có Con Người, không thể có hiện tượng sống.

Các khảo sát và phân tích kể trên cung cấp cho chúng ta hai nhận thức:

1- Con Người có thân xác thuộc phạm trù tự nhiên. Con Người có tư tưởng liên hệ xoay chiều với bộ óc thuộc phạm trù tư tưởng. Con Người có tính sống hợp quần, tính này thuộc phạm trù xã hội. Do đó **bản thân mỗi Con Người là một thống nhất điển hình của ba phạm trù: tự nhiên, tư tưởng và xã hội**.

**2- Con Người là cội nguồn duy nhất trên đại vũ trụ có năng lực tạo ra mọi hiện tượng sống bằng cách thống nhất ba phạm trù tự nhiên, tư tưởng, xã hội trong mỗi hiện tượng.**

Từ hai nhận thức nói trên, chúng ta có thể đi đến kết luận không một chút dè dặt rằng: **Con người là chân chính tiền đề của triết học**, chứ không phải duy cái tâm hay duy cái vật. Trên cương vị là tiền đề của triết học con người có ba **nghĩa vụ làm người** căn bản sau đây:

**Nghĩa vụ một: Nghĩa vụ đối với bản thân.**

Sống trong xã hội thực tiễn, con người là dân. Lý tưởng sống của dân là nhân. Nhân là con người toàn thiện toàn mỹ, con người của trung đạo. Trong bản thân mỗi con người, nhân và dân thường hằng gắn bó với nhau. Người này khác với người kia chỉ là khác ở điểm: mức độ thể hiện trạng thái nhân trong đời sống. Nghĩa vụ đối với bản thân của mỗi cá nhân là nghĩa vụ học hiểu ba loại qui luật tự nhiên, nhân (tư tưởng), dân (xã hội) nhằm hướng dẫn và thúc đẩy dân đi tìm nhân, thực hiện đời sống nhân, cả về sinh lý lẫn tâm lý.

**Nghĩa vụ hai: Nghĩa vụ đối với xã hội giới.**

Sống là sống trong xã hội. Sống là giao dịch với xã hội. Mỗi giao dịch là một tổng hợp ba thành tố: Tự nhiên, tư tưởng, xã hội. Giao dịch có hai loại. Loại một là loại giao dịch ổn định, giao dịch thành công, giao dịch được con người chấp nhận: những hành động phù hợp với luân thường đạo lý... Loại hai là loại giao dịch bất ổn định, giao dịch bị con người chối bỏ: các loại tội ác hình sự cùng vô số tệ đoan xã hội khác... Nghĩa vụ của mỗi cá nhân đối với xã hội là nghĩa vụ vận dụng một cách khôn ngoan các qui luật tự nhiên, tư tưởng, xã hội để tạo thành những giao dịch loại một.

**Nghĩa vụ ba: Nghĩa vụ đối với tự nhiên giới (vũ trụ)**

Tự nhiên bao gồm sinh vật, thực vật và khoáng vật. Tự nhiên là muôn nhiên cho muôn loài, mỗi loài chỉ có thể tồn tại ổn định trong một môi trường tự nhiên riêng biệt dành cho loài đó. Nghĩa vụ của con người đối với vũ trụ là nghĩa vụ vận dụng ba hiểu biết: khoa học (tự nhiên giới), triết học (tư tưởng giới), sử học (xã hội giới) nhằm tạo điều kiện để vũ trụ muôn nhiên được vận hành đúng qui luật: Loài nào sống theo tự nhiên của loài đó. Có như vậy môi trường sống mới trong lành cả về tinh thần lẫn thể chất. Có như vậy con người mới có thể sống hoà cùng vũ trụ.

Từ vị trí tiền đề triết học của con người, chúng ta đã nhận chân được ba nghĩa vụ làm người: Nghĩa vụ đối với bản thân, nghĩa vụ đối với xã hội, nghĩa vụ đối với vũ trụ.

Bây giờ hãy nói tới mối quan hệ tất yếu giữa nghĩa vụ và quyền hành. Nhân viên cảnh sát công lộ có nghĩa vụ điều hành lưu thông. Nhân viên này đương nhiên có quyền biên phạt những người vi phạm luật giao thông. Quyền là công cụ giúp con người thi hành nghĩa vụ. Công lý đòi hỏi: Nghĩa vụ làm người và quyền làm người phải gắn bó với nhau như hai mặt của một bàn tay. Đừng vào vị trí con người ắt có nghĩa vụ làm người, ắt có quyền làm người. Quyền làm người ở đây đã được chi tiết hoá bằng Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền ngày 10-12-1948. Năm 1993, tại Vienna, 170 quốc gia và 1000 Hiệp hội Nhân quyền phi chính phủ đã ra tuyên ngôn xác nhận: Luật Quốc tế Nhân quyền bao gồm Tuyên ngôn Quốc tế NQ

kinh tế xã hội (1966).

Từ nghĩa vụ làm người như đã luận giải trong bài viết này, chúng ta có thể khẳng định không nghi ngờ rằng: nghĩa vụ làm người và quyền làm người có tính bẩm sinh. Bất kể chủng tộc, màu da, giới tính, tuổi tác, văn hoá, tôn giáo... **đã là con người, mọi người đều có nghĩa vụ làm người giống nhau và từ đó quyền làm người phải giống nhau**. Chân lý này vừa là một thực tiễn của đời sống vừa là sự minh chứng cho nguyên tắc: “Dân tộc tính và nhân loại toàn tính thống nhất”. Luận cứ vừa nêu mạnh mẽ *bác khước* lý lẽ rằng mỗi văn hoá cần giải thích nhân quyền theo nghĩa riêng và rằng Luật Quốc tế Nhân quyền có tính cá nhân chủ nghĩa, không thích nghi với xã hội Đông phương.

\*\*\*\*\*

# NỀN TẢNG CỦA DÂN CHỦ là người dân phải làm chủ đất nước

Nguyễn Chính Kết 8406 22-12-2013

Hiện nay, những người yêu nước đều cảm thấy chế độ độc tài đảng trị và toàn trị của CSVN là một chế độ chính trị tệ hại nhất trong lịch sử dân tộc và lịch sử thế giới. Nó tệ hại hơn chế độ quân chủ phong kiến của các vua chúa xưa, chế độ tài phiệt, chế độ thần quyền, thậm chí tệ hại hơn tất cả các chế độ độc tài khác như chế độ quân phiệt, chế độ độc tài cá nhân, v.v... Nói chung, tất cả các chế độ độc tài đều dùng đủ mọi cách để bảo vệ và duy trì sự độc quyền cai trị của mình. Nhưng không có chế độ nào làm được điều đó hữu hiệu bằng chế độ độc tài đảng trị và toàn trị như chế độ Cộng sản hiện nay tại VN. Việc quyết tâm thay thế chế độ Cộng sản bằng chế độ dân chủ cách này hay cách khác, bằng cách lật đổ, đảo chánh, hay bằng cách chuyển biến ôn hòa từ bên trong... là điều tối cần thiết để cứu đất nước khỏi cảnh tụt hậu, nghèo khổ, mất nước, v.v...

Khi chế độ độc tài CS không còn nữa, thì đất nước ta nên theo chế độ nào, đó là việc chúng ta cần suy nghĩ chọn lựa. Những người đã từng sống trong chế độ dân chủ như tại Hoa Kỳ, Canada, Pháp, Úc, v.v... đều thấy chế độ dân chủ là chế độ tốt; điều đó không có nghĩa là nó luôn luôn tốt trong mọi trường hợp. Về vấn đề này, Winston Churchill phát biểu: *Trong số những hình thức cai trị đã được thử nghiệm trong lịch sử loài người thì thể chế dân chủ là hình thức cai trị ít xấu nhất*. Điều đó có nghĩa là thể chế dân chủ không phải là thể chế vô khuyết điểm. Nó có nhiều mặt tốt hơn hẳn các chế độ độc tài hay phong kiến, nhưng nó vẫn có những hạn chế của nó, và chắc chắn nó sẽ được cải tiến tốt hơn theo thời gian.

Hiện nay, rất nhiều người Việt trong nước lẫn hải ngoại đang tích cực tranh đấu để VN có được một thể chế dân chủ như những nước tiên tiến trên thế giới. Các nước ấy sở dĩ trở nên tiên tiến như hiện nay

là nhờ áp dụng thể chế dân chủ, tự do. Nhưng để thể chế dân chủ có thể thể hiện được sự tốt đẹp của nó thì đòi buộc người dân phải có trình độ dân trí ở mức độ tương đối nào đó. Nếu dân trí quá thấp, thể chế dân chủ không hẳn là tốt đẹp.

Chính vì thế, để chuẩn bị một thể chế dân chủ tốt đẹp cho dân tộc, cụ Ph. Chu Trính chủ trương: *"Hậu dân sinh, Khai dân trí, Chấn dân khí"*. Nghĩa là phải *"Thỏa mãn các nhu cầu thể chất của dân, Nâng cao trình độ hiểu biết của dân, và Cùng cố sức mạnh tinh thần của dân"*.

Chế độ dân chủ mà chúng ta đang đấu tranh để dân tộc chúng ta có được, muốn nó tồn tại lâu dài và đem lại lợi ích thật sự cho đất nước, nó cần phải phải được xây dựng trên nền tảng chắc chắn. Nếu không, sớm muộn gì nó cũng sẽ bị thay thế bằng một thể chế độc tài kiểu này hay kiểu khác. Quả thật, chuyển từ thể chế dân chủ sang độc tài thì rất dễ, nhưng chuyển từ độc tài thành dân chủ thì phải tốn biết bao xương máu như lịch sử đã từng chứng tỏ. Nền tảng của dân chủ chủ yếu nằm ở phía người dân hơn là ở phía những nhà lãnh đạo. Muốn dân chủ có nền tảng thì phải xây dựng dân chủ từ dưới lên (grassroot democracy), nghĩa là từ hạ tầng cơ sở, từ tâm thức người dân và từ cơ sở xã ấp, chứ không phải xây từ trên xuống. Không phải những người lãnh đạo đất nước hay những nhà dân chủ cứ lật đổ được chế độ độc tài rồi soạn thảo ra một hiến pháp dân chủ thì đất nước sẽ trở thành dân chủ. Dân chủ đến từ những nhà lãnh đạo không phải là thứ dân chủ có nền tảng.

Muốn có dân chủ đích thực, ngoài việc lật đổ chế độ độc tài hiện hành như điều kiện tiên quyết, thì điều tối cần thiết là phải thực hiện 3 yếu tố: *"Hậu dân sinh, Khai dân trí, Chấn dân khí"* như cụ Phan Chu Trinh đã chủ trương.

Nếu người dân không muốn,

không chịu làm chủ, hay không có khả năng làm chủ, thì họ không thể làm chủ đất nước được. Nếu như thế, chế độ dân chủ dù có được "tặng miễn phí", được "cho không biếu không", hay có phải trả giá bằng biết bao xương máu thì cũng không biểu hiện tốt đẹp được.

Chúng ta thử tìm hiểu 3 yếu tố: *"Chấn dân khí, Khai dân trí, Hậu dân sinh"*.

## 1) Chấn dân khí

*Làm chủ là gì?* – **Làm chủ** thì phải đảm nhận nhiều trách nhiệm hơn là **làm khách** hay **làm công**. Người khách đến nhà thăm ta không có nhiệm vụ phải làm gì khi nhà ta dơ bẩn, đầy rác, hay bừa bãi, bê bối. Người làm công trong công ty của ta chỉ cần làm xong công tác ta giao là hết trách nhiệm, chứ không chịu trách nhiệm về việc lời lỗ, sự thịnh đạt hay khả năng tồn tại của công ty. Nếu ta không muốn làm gì khi nhà ta dơ bẩn, hay cứ thờ ơ vô trách nhiệm đối với tình trạng thịnh đạt hay lời lỗ của công ty ta, thì ta chỉ đóng vai trò của người khách, người tham quan hay người làm công chứ không phải người làm chủ. Người chủ là người chịu trách nhiệm chính, nên phải đầu tư nhiều đầu óc, hy sinh thì giờ, công sức và tiền bạc cho cơ sở mà mình làm chủ. Thiếu tinh thần làm chủ này thì sớm muộn gì cái địa vị "làm chủ" cũng mất vào tay người khác.

Người dân có tinh thần trách nhiệm đối với đất nước, có lo lắng cho số phận, cho sự thịnh suy của đất nước, thì mới có thể làm chủ đất nước được. Tinh thần làm chủ này chính là **Dân Khí**.

## 2) Khai dân trí

Muốn làm chủ thì cũng phải có đầu óc, có trí tuệ thì mới làm chủ một cách sáng suốt và hữu hiệu.

Xã hội con người vốn đa dạng và đầy sự khác biệt do "bá nhân bá tánh", "chín người mười ý", để thống nhất ý chí hầu tạo trật tự và đoàn kết trong xã hội, thể chế dân chủ theo nguyên tắc lấy ý kiến của đa số làm ý kiến chung. Nhưng không phải ý kiến của đa số lúc nào cũng hay và sáng suốt hơn ý kiến của thiểu số.

Khi người trong tập thể có khả

năng nhận thức tương đối ngang nhau, hoặc chỉ có một thiếu số kém cỏi, thì khi ấy ý kiến của đa số mới tốt hơn, sáng suốt hơn ý kiến của thiểu số. Còn trong những tập thể mà nhận thức của đa số còn kém cỏi, dễ bị tuyên truyền, không có tư duy độc lập, mà chỉ được một thiếu số có nhận thức cao, thì việc áp dụng nguyên tắc “đa số thắng thiểu số” trong tập thể ấy ắt hẳn không thành công.

Do đó, muốn thể chế dân chủ thật sự phát huy được lợi ích của nó, thì phải nâng cao dân trí, tức là tăng cường khả năng suy nghĩ phán đoán của quần chúng. Nếu đa số nhân sự trong tập thể chỉ biết nhìn vấn đề một cách thiên cận, nhận định sự việc một cách nông cạn, hời hợt, dễ bị tuyên truyền phỉnh gạt bởi những thế lực xấu... thì cao kiến của thiểu số khôn ngoan sẽ không được chấp nhận, thậm chí còn bị đa số chê là dở. Nếu đa số thành viên trong tập thể chỉ hành động như đàn cừu của Panurge, chỉ biết nhắm mắt làm theo hay đi theo sự hướng dẫn của người khác, và nếu người hướng dẫn này là người xấu, thì khi tập thể quyết định theo ý kiến của đa số, ắt nhiên sẽ sinh ra những hậu quả không tốt.

### 3) Hậu dân sinh

Dân khí và dân trí là hai yếu tố tối cần thiết để người dân có thể làm chủ được đất nước. Nhưng nếu dân chúng thiếu thốn những phương tiện vật chất để sinh sống, để khỏe mạnh, để được thoải mái tâm trí... thì lúc ấy “cái khó bó cái khôn”, và **dân khí** cũng như **dân trí** khó mà phát triển được. Người xưa nói: “*Có thực mới vực được đạo*”, “*Mens sana in corpore sano*” (thể xác có khỏe thì tâm trí mới lành mạnh), nghĩa là có được no ấm, có đủ cơm áo gạo tiền thì con người mới khỏe mạnh và có đủ đầu óc để phát triển những khả năng tinh thần. Do đó, việc nâng cao đời sống của dân chúng cũng là một yếu tố quan trọng để giúp người dân làm chủ.

Tóm lại, để thực hiện một thể chế dân chủ cho Việt Nam, việc tranh đấu để lật đổ chế độ độc tài chỉ là điều tiên quyết phải làm. Chế độ Cộng sản còn tồn tại thì chắc

chắn không thể có dân chủ, và đất nước chỉ có thể đi xuống chứ không bao giờ ngóc đầu lên được. Nhưng lật đổ được chế độ Cộng sản không có nghĩa là dân chủ sẽ tự nhiên đến. Nếu chính bản thân những người đầu tranh không có tinh thần dân chủ, không có khả năng làm chủ và không tập cho người dân làm chủ, thì sau đó đất nước cũng sớm muộn gì cũng bị một tập đoàn khác có thế lực tiềm quyền làm chủ để trở thành một chế độ độc tài. Do đó, ngay từ bây giờ, trước khi chế độ độc tài sụp đổ, chúng ta cần phải “*Chấn dân khí, Khai dân trí, Hậu dân sinh*” như cụ Phan Chu Trinh chủ trương, để tạo điều kiện cho người dân muốn làm chủ và có khả năng làm chủ đất nước. Có như thế, nền dân chủ của Việt Nam mới lâu bền và không ai phá đổ được.

Houston, ngày 22/12/2013.

đảng” tức bỏ nhiệm theo thế lực thực tế của các phe nhóm lợi ích trong đảng với nhau trong từng lĩnh vực cụ thể, mà chỉ ra sức khai thác thực tế “thắng lợi cách mạng” đã để lại hiện nay...

Vậy nên tôi xin có vài ý kiến chia sẻ về điều đó, và xin bỏ qua phần tội danh tham nhũng vốn là bản chất hệ thống và là đặc thù (vừa là phương tiện vừa là mục đích cách mạng) của các quan Cộng sản, ở đâu cũng có, và trong cơ quan nào cũng có thể thấy rõ mọi lúc mọi nơi, dù bao giờ khi khởi tố các vụ án cũng chỉ là “vi phạm các qui định quản lý nhà nước”...

### PHẦN 1 : NHỮNG VẤN ĐỀ TRONG CƠ SỞ PHÁP LÝ CỦA VỤ ÁN VINALINES

Cơ sở pháp lý để luận tội “vi phạm các qui định quản lý nhà nước” ở đây, trong ví dụ vụ “đại án kinh tế” Vinalines là Nghị định 49/2006/NĐ-CP của Thủ Tướng mới lên lúc đó NTD ký ngày 18-5-2006 (NĐ 49/CP).

Về lập pháp, trước 2006, cả nền kinh tế phát triển khá rầm rộ và việc

## 3 VẤN ĐỀ LỚN trong các “đại án kinh tế” qua vụ án Vinalines

Phan Châu Thành 15-12-2013

Ngày mai, 16/12 phiên tòa “đại án Vinalines” xử Dương Chí Dũng, Mai Văn Phúc, Trần Hải Sơn... sẽ có phán quyết cuối cùng nặng nề với 2 án tử hình và một án tù giam 34 năm (vẫn chưa phải án chung thân!). Tội danh chính gồm 2 phần: Vi phạm qui định nhà nước và tham nhũng (đưa và nhận hối lộ), cả hai đều gây thất thoát tài sản lớn của nhà nước...

Phiên tòa là bức tranh chung đại diện cho nền kinh tế cũng như cho cả thể chế nước ta hiện nay. Từ đó, tôi thấy có ba vấn đề lớn trong vụ án này cũng như trong các “vụ đại án kinh” khác của Việt Nam, đó là: Cơ sở pháp lý (cả lập pháp, tư pháp lẫn hành pháp) của vụ án này không ổn, và như thế chẳng qua là họ đang lừa dân biểu diễn màn hài kịch “chống tham nhũng”, đang lợi dụng pháp lý để các phe nhóm lợi ích trong đảng đấu đá nhau mà thôi; hai là: Cơ chế kinh tế -dùng các đơn vị kinh doanh quốc doanh làm chỉ đạo- tạo ra các vấn đề trầm trọng thể hiện rất rõ trong các vụ án, luôn luôn và tất yếu gây nên đổ vỡ kinh tế lớn cho đất nước; và thứ ba là cách dùng người và cách quản lý kinh tế của chế độ này hay cơ chế đó rất không ổn: không theo hiệu quả làm việc mà theo “phân công của

các đơn vị, địa phương ở ạt nhập tàu biển cũ về kinh doanh là rất phổ biến, vì nói chung cách đó khá hiệu quả đối với nền kinh tế vừa mới mở ra của ta thời kỳ đó. Việc quản lý nhập khẩu tàu biển về VN trên phạm vi quốc gia với cái nhìn vì lợi ích cả nền kinh tế khi đó và bao giờ cũng là cần thiết. Nhưng không hiểu sao người chấp bút cho nghị định CP này lại là... Vinashin. Vinashin chính là “nạn nhân” của “phong trào” nhập tàu biển cũ ở ạt làm các xưởng tàu trong nước chết thảm nhiều năm (20 năm dài, từ 1986) trước đó, nhất là các xưởng tàu lớn của Vinashin... Vì thế, Nghị định 49 đã ghi rõ cấm nhập các tàu biển trên 15 tuổi... Mục tiêu “lập pháp” lớn nhất của Vinashin lúc đó là bắt các anh “bạn vàng” lớn nhất trong nước như Vina-lines, PetroVietnam, Petrolimex và các loại tổng công ty “im-éch” và các công ty vận tải biển khác “của nhà nước” phải đặt hàng họ -Vinashin đóng tàu mới trong nước thay vì đi mua tàu cũ... Chính phủ thì coi đây là nghị định bảo hộ kinh tế của mình giúp Vinashin, quả đấm thép đặc biệt “sáng” lên...

Đầu 2006, tôi đã được ông Bình và ông Ánh (TGD và PTGD Vinashin) khoe về thành tích “lập pháp” đó của

họ như sau: “Bọn tớ đang sắp lùa được chúng nó vào rọ hết rồi. Từ 1-6-2006 chúng nó có muốn cũng không thể chạy thoát việc đặt hàng đóng mới ở Vinashin...”, và họ nói về nội dung NĐ 49/CP mà N.T.D. sẽ ký... (“Chúng nó” ở đây là “các ông bạn vàng” đã kể trên), rồi họ say sưa nói đến tương lai ngành đóng tàu VN sẽ trở thành trụ cột nền kinh tế biển, sẽ đứng thứ 4 (trong kế hoạch gửi CP họ rút xuống thứ 7) thế giới, vào năm 2010...

Tôi đã đưa ra bốn lý do chính mà theo tôi một NĐ như thế dù CP có thông qua cũng sẽ khó thực hiện là: Người mua tàu cũ, dù trên 15 năm tuổi, thường sẽ khai thác hiệu quả hơn đóng mới rất nhiều (vì nước ta còn nghèo, dân ta chưa quan tâm đến các vấn đề an toàn và môi trường...); thứ hai: tàu trên 15 tuổi mà do Nhật hay Châu Âu đóng thì khả năng chất lượng còn rất tốt và thiết bị kỹ thuật hiện đại... hơn tàu Vinashin đóng mới là rất cao, (tàu Vinashin đóng mới chỉ hơn tàu cũ của... TQ đóng thôi!), và thứ ba: Thế giới đóng tàu là để dùng 50-60 năm (có khi cả trăm năm) thì mới hiệu quả, chứ có phải chỉ dùng 15 năm đâu! Tàu dưới 15 tuổi rất ít chủ tàu bán đi vì đang “ngon” và khai thác chưa thu hồi hết vốn và bán đi thì khó vì giá phải cao; và lý do thứ tư, quan trọng nhất: Khi đi mua tàu ở nước ngoài, người ta vừa được du hí bằng tiền nhà nước, vừa được chủ tàu “lại quả” rất ngon vì người ta mua bằng tiền nhà nước mà

Như vậy, vấn đề trong lập pháp ở đây là, Nghị định 49/CP là một chính sách cực kỳ sai lầm của chính phủ vì nó không khả thi, vì nó đi ngược các nguyên tắc kinh tế cơ bản trên.

Tôi không biết trên thế giới có nước nào “chơi sang” mà dám có chính sách bảo hộ “tự hại” như NĐ 49/CP cấm nhập tàu biển trên 15 tuổi như VN? Thường thì các chính phủ không khuyến khích việc nhập tàu biển cao tuổi bằng các chính sách thuế cao (thế nhập khẩu và thuế khai thác), và bằng các qui định cao về an toàn, đăng kiểm, bảo hiểm... với tàu biển mà thôi. Ví dụ, vì các lý do cụ thể là bảo vệ môi trường biển, nước Úc cấm tàu trên 30 tuổi vào cảng của họ; vì bảo vệ an toàn con người đi biển, các nước Tây Âu đánh thuế rất cao chủ tàu của họ khi khai thác tàu cũ trên 25 năm nhưng vẫn cho khai thác vô thời hạn, miễn là đăng kiểm và bảo hiểm chấp nhận... hay vì tham gia các công ước quốc tế về biển như IMO, SOLAS... mà các nước đều phải gia tăng các yêu cầu đăng kiểm an toàn kỹ thuật tàu biển... Chỉ có VN

mới có tư duy điều hành kinh tế bằng mệnh lệnh với vô số các nghị định như kiểu NĐ 49/CP đó...

Có thể những người thông qua nghị định 49/CP (là VPCP) và người ký nó (TTg Nguyễn Tấn Dũng) chả hiểu tí gì về tàu biển và sự nguy hiểm của bảo hộ kinh tế trực tiếp, nhưng họ cũng đã không biết học theo “đại ca” của mình là Đặng Tiểu Bình khi ông này đã từng nói và làm trong thời điểm mở cửa nước Trung Hoa rằng: “Đóng tàu không bằng mua tàu, mua tàu không bằng thuê tàu...” để thực hiện chính sách “mèo trắng hay mèo đen, miễn mèo nào bắt được chuột!” của ông.

Trong kinh tế của các “quả đấm thép” VN thì câu đó là: mua tàu hay đóng tàu hay thuê tàu, miễn là đạt hiệu quả kinh tế cao nhất! Thế là, để mở cửa nền kinh tế, TQ thì bắt đầu bằng thuê tàu và họ cứ thế đi lên, còn VN bắt đầu bằng mua tàu (cũ) và đóng tàu (nát), VN cứ thế mà chìm ngấm. Ngày hôm nay, công nghiệp đóng tàu TQ đứng đầu thế giới (về sản lượng và thị trường, chất lượng thì còn lâu - vì đó là vấn đề “đạo đức Cộng sản”), đóng tàu VN cũng đứng đầu thế giới, nhưng về tai tiếng và ân oán nợ nần...

Chính sách đó (Nghị định 49/CP) đã phá sản hoàn toàn, mà về hành pháp, đến hôm nay nó vẫn được dùng như Kinh thánh để làm cơ sở pháp lý quản lý kinh tế trong nước và cho các vụ án, nhất là trong các vụ “đại án linh tế” như vụ Vinalines... Tức là nó đang là cơ sở pháp lý để kết án tử hình 2 ông Dũng và Phúc...

Cần phải nhắc lại là, chính trong vụ đại án Vinashin mới gần đây thôi, người ta cũng đã dùng NĐ 49/CP này để kết án các quan chức vô lại Vinashin khi chính họ đã vi phạm cái nghị định mà họ soạn thảo ra rồi “lobby” để TT ký năm 2006 đó! Đó là khi họ được giao một đồng tiền của nhà nước và họ biết nếu tự đóng tàu thì chỉ có lỗ nên họ đã... đi mua hàng loạt tàu cũ về và lập nên các công ty hàng hải Vinashinlines, Biển Đông, tàu khách Bắc Nam Vinashin, từ số O tròn trĩnh thành những “người khổng lồ” trong ngành trong mấy tháng!

Khoảng thời gian đó (2007-2008?), tôi lại quay lại hỏi các ông Bình, Anh: “Sao các anh vi phạm NĐ 49/CP? Sao các anh không “vi tương lai ngành đóng tàu Việt Nam” mà tự đóng tàu rồi khai thác?” Có phải vì mấy nguyên nhân làm NĐ 49/CP sẽ bất khả thi mà tôi đã đưa ra?...” Thì tôi được trả lời: Vinashin được Thủ tướng giao nhiệm vụ cấp tốc phát triển tuyến vận tải hành khách và

container Bắc-Nam để khẳng định vai trò kinh tế biển của Việt Nam, nên không thể đợi đóng tàu được! Và vì thế... tất cả các con tàu họ mua “cấp tốc” về đều có tuổi vượt xa tuổi 15 - “sắp trắng tròn” mà họ đã yêu cầu CP cấm nhập...

Như vậy, việc hành pháp với NĐ 49/CP cũng chỉ là trò hề, họ thích thì theo, không thích thì thôi, có người phải theo, có người không phải theo, và bao giờ họ cũng có lý do gì đó cao hơn pháp luật, ví dụ ở đây là “chỉ thị của thủ tướng”... Vậy pháp luật là gì, nghị định CP là gì mà bắt cả nước phải tuân theo nếu vẫn có những thứ luôn cao hơn pháp luật?

Khuôn mặt thứ ba của hệ thống Pháp lý là tư pháp, với NĐ 49/CP năm 2006 thì nó là cái gì, trông như thế nào? Trong ngành vận tải sông biển và đóng tàu (cả trong dầu khí, thủy sản và một số ngành công nghiệp khác...), có một dạng tổ chức độc lập đóng vai trò tư vấn pháp lý và kỹ thuật trong ngành, vai trò tư pháp, đó là tổ chức Đăng kiểm Hàng hải VN. Ở nước ta Đăng kiểm Hàng hải là cơ quan nhà nước vừa có vai trò lập pháp (lập ra các qui phạm, qui định kỹ thuật), vừa có vai trò hành pháp (giám sát thực hiện) vừa có vai trò tư pháp (giải thích, điều chỉnh, tư vấn kỹ thuật)

Trong NĐ 49/CP, Đăng kiểm VN đã bị cho đứng ngoài từ đầu trong việc tham gia tư vấn “lập pháp”, tức là góp ý cho NĐ 49/CP, ít nhất là về chuyên môn kỹ thuật hàng hải. Vì thế cho nên khái niệm cơ bản như ụ nổi 83M có phải là tàu biển không và có chịu sự áp đặt của Nghị định 49/CP đó không, mà đến nay người ta cũng vẫn còn cãi nhau suốt, đã gần chục năm áp dụng NĐ rồi, thì quả là... bỏ tay chấm com!

Việc này nếu đưa ra tòa án hay trọng tài quốc tế, thì chỉ cần một câu giải thích định nghĩa từ ship - tàu biển trong NĐ 49/CP của một cơ quan đăng kiểm quốc tế là xong. Nghị định 49/CP điều tiết việc nhập khẩu tàu biển nhưng không có định nghĩa “tàu biển” chính xác và được các bên liên quan hiểu “tàu biển” nhất quán là gì, thể hiện cách làm luật của ta nó “chuyên nghiệp” ra sao, cách thực hiện luật pháp nó rối loạn thế nào và cách giải thích và áp dụng nó bết tắc làm sao!

Luật ra ám muội như thế, những “cảnh sát kinh tế” cho việc áp dụng luật, ở đây là NĐ 49/CP và việc nhập khẩu ụ nổi 83m của Vinalines, là Hải quan lại thường là những người biết ít nhất về kỹ thuật, nhất là kỹ thuật hàng hải, thì làm sao hiểu cho tường

tận NĐ 49/CP để thực hiện! Thế mà họ đã hiểu đúng và thực hiện đúng, họ đã cho thông quan ụ nổi vì đó đúng là không phải tàu biển, đối tượng áp dụng của NĐ 49/CP!

Thế mà, hôm qua và hôm nay, đọc các bài báo lẽ phải về “đại án Vinalines”, về chi tiết các vị công tố viên dùng biên bản của Đảng kiểm VN để “đập lại” các đảng kiểm viên và cán bộ hải quan hiện đã là những bị can tại tòa, rằng “Ụ nổi 83M không phải là tàu biển thì là mớ rau à?”, tôi thấy đau lòng và uất nghẹn cho người dân trước hệ thống tư pháp ngu và ác đến tột cùng của chế độ này quá! Chẳng khác gì như công an Bắc Giang tra tấn ép cung ông Chấn để lập thành tích phá án nhanh, các công tố viên Viện Kiểm sát “nhân dân” đang công khai “ép cung”, tức đối trắng thành đen giữa phiên tòa, đưa các “đồng chí” vô tội của mình vào vòng lao lý, để lập thành tích chống tham nhũng với đảng, và đảng thì với dân!

Đó cũng là một lý do trực tiếp làm tôi phải xóa các cuộc hẹn chiều nay để ngồi viết bài này.

Ý của tôi là: Những người đang đứng trước vành móng ngựa hôm nay ít nhiều một số cũng có tội và đáng bị xử, nhưng có lẽ không phải tất cả - có nhiều người không có tội “vi phạm các qui định pháp luật” như cán bộ đảng kiểm (Lê Văn Dương) và ba cán bộ hải quan (Huỳnh Hữu Đức, Lê Văn Lừng và Lê Ngọc Triền). Với tôi, những kẻ đang xử họ còn có tội lớn hơn nhiều, là đang vận hành một chế độ pháp lý đại ngu đại ác đại bất công như thế!

Tôi xin mạn phép đưa ra 2 định nghĩa tàu biển và ụ nổi của các Đảng kiểm Quốc tế (như ABS, DNV-GL, LR, BV...), dùng phổ biến trong các tài liệu pháp lý, tài liệu kỹ thuật, qui phạm, tiêu chuẩn kỹ thuật... trong các ngành đóng tàu, hàng hải, dầu khí quốc tế như sau: Tàu biển (seagoing ships) là phương tiện nổi tự hành (có động cơ và chân vịt) để (với mục đích chính) vận chuyển hay di chuyển trên biển mà trên 99% thời gian khai thác của nó là dành cho mục đích chính đó. Còn Ụ nổi (floating drydock) là một dạng phao nổi có tiết diện chữ U có độ nổi thay đổi và có thể làm chìm xuống-nổi lên để nâng tàu biển lên khỏi mặt nước.

Theo hai định nghĩa trên và theo mọi tổ chức đảng kiểm, mọi chuyên gia trong ngành, thì ụ nổi và tàu biển là khác nhau và luôn cần hai định nghĩa khác nhau hoàn toàn như trên. Tức là Ụ nổi 83M không phải và không thể là tàu biển, và nó không là

đối tượng chịu áp đặt của NĐ 49/CP hiện hành. Nói Ụ nổi là tàu biển thì cũng như nói nhà hộ sinh là bà đẻ, nói giường bệnh chính là bệnh nhân, gara là cái ô tô, nhà của bạn là bạn!...

Điều đó có nghĩa là trong vụ “đại án Kinh tế” Vinalines mà ngày mai người ta sẽ kết án “vi phạm các qui định quản lý kinh tế” đối với các ông Dũng, Phúc... trong việc nhập ụ nổi 83M là hoàn toàn không có cơ sở pháp lý. Rất tiếc, trong quá trình tố tụng vụ án, các vị “tư pháp” của vụ án này là các Đảng kiểm VN và Hải quan lại cũng bị bắt giam cùng các bị can thay vì được hỏi cách hiểu và cách áp dụng NĐ 49/CP!

Tóm lại, trong vụ án này, tư pháp bị hành pháp bắt giam, đê bẹp và xét xử. Họ trở thành bị can lẫn tội phạm và họ thậm chí không thể tự bảo vệ chính mình, vì họ bị đảng cướp mất cơ sở pháp lý của họ - chính là cách hiểu đúng NĐ 49/CP! Ôi những vị quan tòa công minh về kỹ thuật, các chuyên gia đảng kiểm, và cả các vị “cảnh sát kinh tế” của chế độ - một chế độ không chịu tam quyền phân lập với ý chí của đảng luôn cao hơn tam quyền ấy- các vị chỉ có thể trở thành hề, vật hy sinh và mồi ngon cho kẻ khác! Tư pháp ở đâu ư? Thế Pháp lý ở đâu?

Vinalines – Lại một vụ án điển hình tượng trưng cho xã hội CSVN này: lập pháp ngu ngơ bắt mình, hành pháp tùy theo ý thích và “sức mạnh \$”, còn tư pháp thì bị bắt đem xử luôn cho đúng ý hành pháp!

Ôi, con đường công lý cho dân Việt còn xa lắm! Bức tranh những “đại án kinh tế chống tham nhũng” cũng chỉ là những màn diễn bi hài để các thể lực trong các nhóm lợi ích \$ đồ tranh giành thể lực với nhau mà thôi...

Tôi chỉ phân tích một NĐ 49/CP để chúng ta thấy cái lỗ bịch, cái ngu dốt, cái nguy hiểm, cái trơ tráo và cái sự độc ác của cả hệ thống pháp lý qua một nội dung là ND 49/CP để thấy nó đã gây nên bao vô lý đau thương bi hài cho nền kinh tế, cho từng người liên quan và cho cả xã hội VN hiện đại này.

Bây giờ, các bạn hãy tự hình dung cái xã hội này đã và đang được xây dựng trên hàng ngàn hàng vạn những “nghị định” ngu xuẩn như thế, được điều tiết mọi mặt đời sống kinh tế, văn hóa, chính trị, khoa học, pháp luật... theo những cách như thế và bằng những con người như thế, để thấy mức độ ghê tởm và không thể cứu vãn của nó.

Dân tôi ơi, đừng hy vọng gì vào cái gọi là chống tham nhũng của

CSVN nữa!

(*Còn tiếp phần 2 và 3*)

## **CÔNG AN HÀ NỘI CÂU LƯU, ĐÁNH ĐẬP CÁC NHÀ HOẠT ĐỘNG NHÂN QUYỀN**

Sáng ngày 31 tháng 12 năm 2013, các nhà đấu tranh dân chủ và hoạt động Nhân quyền như anh Phạm Bá Hải, ông Huỳnh Ngọc Tuấn, chị Lê Thị Công Nhân, anh Ngô Duy Quyền (có cả cháu bé mới lên ba tuổi con của chị Nhân- anh Quyền) đến thăm hỏi gia đình anh Phạm Văn Trội ở Hà Tây.

Lúc mọi người đến nhà anh Trội, đã có an ninh thường phục canh gác sẵn tại đó. Sau khoảng hai giờ đồng hồ, công an địa phương và an ninh thường phục ập đến nhà anh Trội đòi kiểm tra hành chính vì có người lạ mặt hiện diện ở nhà anh. Chủ nhà quyết định không mở cửa đón tiếp khách không mời mà đến. Công an tiếp tục đập phá cửa và cuối cùng đã xông được vào nhà anh Trội.

Hơn 1h chiều ngày 31 tháng 12 năm 2013, công an địa phương, dân phòng và an ninh thường phục áp giải cả chủ nhà lẫn những vị khách hoạt động Dân chủ-Nhân quyền về UBND xã Chương Dương, huyện Thường Tín, Hà Tây.

Về đến UBND xã Chương Dương, trước tiên ông Huỳnh Ngọc Tuấn (thân phụ người viết) bị đưa vào phòng riêng khóa trái cửa, bị nhốt trong đó cùng bốn tên công an lực lưỡng. Họ đánh đập ông rất dã man. Ông bị đánh vào bụng, ngực và đầu. Hiện tại, ông Tuấn bị bệnh tiểu đường và sức khỏe ông vốn rất kém.

Mọi người đều bị bắt ký tên vào biên bản làm việc với công an xã Chương Dương. Chị Nhân và anh Hải phản đối kịch liệt hành xử côn đồ và phi pháp này của họ.

Chị Lê Thị Công Nhân và anh Ngô Duy Quyền cũng bị hành hung và đánh đập. Cháu bé con gái chị vô cùng hoảng sợ trước cảnh tượng đó.

Anh Phạm Bá Hải, Phạm Văn Trội cũng bị công an chửi mắng thậm tệ, ép ký vào biên bản làm việc.

Hơn 6h tối, các anh chị mới được thả ra về trong tình trạng sức khỏe tồi tệ. Mọi người được anh chị em ở Hà Nội đưa đi bệnh viện để kiểm tra sức khỏe và săn sóc y tế. Thế nhưng công an đã đến nơi này trước, làm áp lực lên bác sĩ để làm sai lệch bệnh án của ông Huỳnh Ngọc Tuấn.

Việt Nam vừa mới ký Công ước chống tra tấn và trở thành thành viên của Hội Đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc. Đây là một trong những ví dụ trong nhiều trường hợp khác nhau cho thấy khả năng cải thiện Nhân quyền ở VN trong năm 2014 là rất mờ mịt.

Sài Gòn ngày 31-12-2013

Huyền Thục Vy

1/ Bất tuân lệnh cấm tụ họp quá

# BẤT TUÂN DÂN SỰ

.....Nguyễn Nhơn (Danlambao) 18 và 21-12-2013.....

[danlambaovn.blogspot.co](http://danlambaovn.blogspot.co)

## PHONG TRÀO BẤT TUÂN DÂN SỰ TIẾN LÊN

Ông David Steinman, một luật sư Hoa Kỳ và cộng sự viên của TNS Daniel Moynihan khuyến cáo rằng: “Sớm muộn gì quý vị cũng phải dùng biện pháp bất tuân dân sự (civil disobedience). Phải có phong trào bất tuân dân sự trên toàn quốc mới hy vọng thay đổi được chế độ Cộng sản độc tài.”

Câu khuyến cáo kể trên được phát biểu cách nay hơn ba mươi năm. Bây giờ là lúc người Việt chúng ta phải hy sinh để thực hiện cho bằng được hầu có thể xóa bỏ độc tài, độc đảng và mang lại nền dân chủ thật sự cho đất nước.

Bà J. W. E Spies, Bộ trưởng Nội vụ Hòa Lan cũng nói rằng: “Người Việt Nam trước tiên phải hy sinh, phải tranh đấu cụ thể cho đất nước của chính mình trước khi mong đợi người ngoài giúp đỡ.”

Những điều mà ông David Steinman và bà J. W. E Spies phát biểu đã và đang từng bước hình thành tại Việt Nam.

Ngày 10-12-2013, Mạng Lưới Blogger VN chính thức ra mắt tại Hà Nội. Câu kết của bản tuyên bố ra mắt: **“Chúng tôi tin rằng mọi công dân VN phải có quyền quyết định vận mạng của mình và góp phần quyết định vận mạng của đất nước; và những quyền này không thể là đặc quyền, được giao phó hay bị giành riêng bởi 1 nhóm người, 1 tập thể nào trong xã hội”**.

Tại Hoa Kỳ, một đất nước tự do - dân chủ có câu nói phổ thông: Mỗi người dân đều có MỘT TIẾNG NÓI về hướng đi của quốc gia (Everyone has A SAY about national direction), thể hiện trong đời sống chính trị: Mỗi người MỘT LÁ PHIẾU (One person, one vote).

Câu chuyện ra mắt Nhóm Blogger này tự thân mang 3 ý nghĩa:

5 người theo nghị quyết 38 NQ/CP.

2/ Bất tuân lệnh cấm lập hội tư.

3/ Phản kháng ND72 về hạn chế thông tin và đòi quyền tự do phát biểu tư tưởng, chính kiến.

Ngày 11-12-2013, LS. Lê Thị Công Nhân loan báo việc thành lập “Hội Bầu Bí Tương Thân” với mục tiêu kể sau: **“Mục tiêu của Hội nhằm góp phần giảm bớt gánh nặng tài chính và sự đơn độc cho tù nhân lương tâm, dân oan và gia đình của họ bằng việc hỗ trợ vật chất và chia sẻ tinh thần.”**

Việc lập hội này cũng là hình thức bất tuân dân sự về qui chế lập hội tư vừa tỏ ý đoàn kết với tù nhân lương tâm và dân oan.

Nêu lên hai trường hợp mới nhất về hoạt động “xã hội dân sự tự phát” để cho thấy bước khởi đầu đầy triển vọng để tiến lên thành phong trào bất tuân dân sự rộng lớn.

Trên đây là các hội hoạt động nhằm vào các quyền dân sự phổ quát. Bây giờ xin đi thẳng vào triển vọng thành lập các phong trào tranh đấu trực diện sát sườn theo phương thức “bất tuân Dân sự.”

### 1- Phong trào Nông dân bất tuân cưỡng chế.

Cho đến nay, các nhóm nông dân Văn Giang, Dương Nội, Vụ Bản trên Miền Bắc và nông dân, thị dân Sài Gòn, Đồng Nai, Bình Dương, Long An, Mỹ Tho vẫn tranh đấu rời rạc. Vì vậy mà việc chống bạo quyền cào nhà cướp ruộng đất không có kết quả, mặc dù có 2 trường hợp dùng bạo lực như vụ Đoàn Văn Vươn, HP và vụ bị thảm Đặng Ngọc Việt, Thái Bình.

Vì vậy mà việc tổ chức, liên kết nông dân bị cưỡng chế ruộng đất thành một phong trào thật là cần thiết và cấp bách trong khi các điều kiện tổ chức phong trào đã chín muồi từ lâu.

### 2- Phong trào công nhân bất tuân luật công đoàn.

“Ngày 27-10-2010 Đỗ Thị Minh Hạnh bị xử 7 năm tù giam với tội

đanh “phá rối an ninh trật tự nhằm chống lại chính quyền nhân dân” theo điều 89 Bộ luật Hình sự, vì đã rải truyền đơn kích động công nhân biểu tình, đình công.”

Đó là câu chuyện của nhóm Đỗ Thị Minh Hạnh - Nguyễn Hoàng Quốc Hùng - Đoàn Huy Chương tổ chức công nhân xương giầy da ở Trà Vinh đình công “tự phát” ngoài khuôn khổ “Công đoàn Nhà nước” hay công đoàn do đảng điều khiển thì cũng vậy.

Đây là điển hình của bất tuân dân sự tích cực dưới hình thức đình công. Chỉ tiếc một điều là nhóm Minh Hạnh hoạt động đơn lẻ, thiếu nhân nhóm hậu bị và nhất là liên kết tổ chức.

Dù sao thì đây cũng là kinh nghiệm tốt nhất để các nhóm hoạt động về công nhân, lao động học hỏi rút kinh nghiệm về tổ chức và nhất là liên kết thành phong trào rộng lớn: Đình công đồng loạt trên một vùng kinh tế quan trọng như khu tam giác Sóng Thần, Thủ Đức - khu kỹ nghệ Biên Hòa - khu công nghiệp Thủ Dầu Một, Bình Dương có khả năng gây tê liệt sản xuất quan trọng.

Nếu được như vậy, khi tổng bất tuân dân sự toàn quốc phát khởi, phong trào công nhân sẽ góp phần thật quan trọng.

### 3- Phong trào Tuổi trẻ yêu nước

Mùa hè năm 2011, trong 11 cuộc biểu tình của tuổi trẻ yêu nước chống Tàu xâm lăng, hầu như vắng bóng giới sinh viên chính danh.

Ngày 16-5-2013, nữ sinh viên Nguyễn Phương Uyên và nam sinh viên Đinh Nguyên Kha hiên ngang thách đố cường quyền trước pháp đình cs Long An.

Cô gái nhỏ tuổi đôi mươi Phương Uyên bị cáo buộc vì tội trưng hai lời nguyên thẩm máu: **“Đi, chết đi đảng CSVN bán nước”** - **“Tàu khựa rút khỏi biển Đông”**. Nguyên Kha đồng đạ cất cao lời nói: **“Tôi là người yêu nước, yêu dân tộc. Tôi chỉ chống đảng CS. Mà chống đảng thì không có tội”**

Đây là hai tia lửa phát khởi giữa khung trời tối tăm của tập thể sinh viên. Rồi đây nếu được tổ chức dù



đất sẽ trở thành lực lượng xung kích trong phong trào bất tuân dân sự toàn quốc.

Nếu sinh viên, thanh niên hành động có tổ chức và đồng loạt sẽ là những chiến sĩ kiên cường vận động và tổ chức các phong trào nông dân, công nhân, phong trào chống sưu cao thuế nặng, phong trào bất tuân lệnh trung tập quân sự, tức chống bắt lính... kể cả phong trào du ca về nguồn, ca ngợi anh hùng dân tộc chống xâm lăng, ca ngợi tình thương, tình tự Dân tộc...

Tóm lại, trong cuộc vận động quảng bá nhân quyền ngày 10 tháng 12 vừa qua, máu đã đổ ở Sài Gòn.

Nếu chúng ta không gấp rút vận động tổ chức các hoạt động bất tuân dân sự thành những phong trào rộng lớn, khắp nơi để tràn ngập lực lượng côn an, dân phòng, xã hội đen đủ loại, chúng ta sẽ bị chia cắt, chịu tổn thất lê tề, bị cô lập, bắt bớ theo cách bẻ dũa bẻ từng chiếc.

Vận sự khởi đầu nan! Tới nay đã có những bước khởi đầu phần khởi. Vậy thì tất cả đồng lòng mở rộng vòng tay, kết thành đại khối đấu tranh, phát khởi cuộc toàn quốc phản kháng, đưa Đất nước, Dân tộc vào VẬN HỘI MỚI.

Thanh niên là rường cột Quốc gia. Là người chủ tương lai của Đất nước. Tương lai của Quốc gia - Dân tộc nằm trong tay tất cả chúng ta!

## **TOÀN QUỐC TỔNG BẤT TUẦN DÂN SỰ**

Đây là bước chốt quyết định trong liên hoàn kế Tam chiêu: **1-** Xác định sách lược đấu tranh: Bất Tuần Dân Sự; **2-** Tổ chức lực lượng: Các phong trào Bất tuân Dân sự; **3-** Tiến hành tổng tiến công: Toàn quốc Tổng Bất tuân Dân sự.

Sinh thời Tổng thống Reagan nói một câu trái khoáy: “*Người Cộng sản học Mác xít. Người chống cộng hiểu Mác xít.*” Người dân Việt Nam chất phác, sống dưới gông cùm Cộng sản, Miền Bắc non 70 năm, Miền Nam ngót 40 năm, không học mà thấm thía họa họa Cộng sản đủ nhiều.

Quân lực VNCH chiến đấu chống Cộng sản đủ lâu, phải học

chiến thuật Cộng sản để chống lại chúng, gậy ông đập lưng ông, nên trong bài học chiến thuật nơi quân trường có một chương về chiến thuật trừ danh của Mao Trạch Đông: Tứ khoái-Nhất mãn. Câu thiệu chỉ bốn chữ, học hiểu cho thông, tổ chức đánh trả cũng nhiều phen chiến thắng.

Ngày nay trên mặt trận dân sự xem ra vẫn ứng dụng được; Tứ khoái là 4 nhanh. Nhất mãn là 1 chậm; Muốn được 4 nhanh, phải thực hành 1 chậm tỉ mỉ, thận trọng; Vậy thì bàn về một chậm trước.

### **I- Nhất mãn – Một chậm**

#### **1. Điều nghiên tình hình chậm**

Ngày xưa trong chiến tranh, việc điều nghiên thấu thập dữ kiện phải do các toán quân báo chuyên nghiệp phụ trách. Ngày nay, với kỹ thuật điện tử, trên mặt trận dân sự, ai có chút hiểu biết và thiện chí đều làm được: Theo dõi tình hình trên mạng là xong. Thậm chí muốn biết một địa chỉ cá nhân, chỉ cần mở trang định vị toàn cầu, click một cái là thấy. Cho nên việc điều nghiên ngày nay có thể làm nhanh hơn.

#### **2. Tổ chức lực lượng chậm**

Nếu như trong chiến tranh, chỉ cần dự trù các đơn vị vào trận là xong, bởi vì các đơn vị đã có sẵn sàng. Ở đây, trên mặt trận dân sự, việc tổ chức lực lượng thật khó khăn. Vừa phải vận động đám đông vừa phải tránh né côn an, mật vụ. Cho nên đòi hỏi phải có nhiều, thật nhiều nhóm nòng cốt can trường và quyết tâm vận động tổ chức đám đông thành các phong trào tranh đấu. Đây là công tác QUYẾT ĐỊNH THÀNH BẠI của công cuộc tổng phản kháng toàn quốc.

#### **3. Kế hoạch hành quân chậm**

a) Phối trí lực lượng: Đề cho mau lẹ dễ hiểu, xin lấy ví dụ cụ thể như trường hợp “Quân đoàn Nông Dân” ra quân. Vùng Hà Nội trước nay vẫn có những cuộc biểu tình khiếu oan của nông dân Văn Giang, Dương Nội. Năm 2011 có vụ Vụ Bản, Nam Định và năm nay có Đông Triều. Vậy cứ giả định lấy lực lượng 4 nơi ấy phối trí hành quân gồm 2 sư đoàn Văn Giang, Dương Nội và một sư đoàn hỗn hợp Vụ Bản-Đông Triều.

b) Đội hình hành quân: Trong quân sự, khi di chuyển thường dùng đội hình “nác thang” để che chở cạnh sườn và tiếp trợ khi bị địch tấn công. Khi tấn công thì hoặc đội hình “tam giác” mũi nhọn đi trước khi muốn công kích địch hoặc đẩy đi trước khi muốn bao vây đối phương. Nay trên mặt trận dân sự, tham dự là đám đông không thuần nhất, việc tổ chức đội hình chiến đấu đơn giản hơn: Chỉ liên kết hàng người thành “bức nhân tường”, nghĩa là các hàng thanh niên xung kích đi đầu câu khuỷu tay nhau thành một xâu chuỗi bất phân ly, rập ràng tiến tới như sóng triều dâng, vừa bảo vệ đồng bào phía sau vừa tiến lên đương đầu với côn an cơ động. Khi nào chúng yếu thế, xua quân đánh vào cạnh sườn thì đoàn người xoay thành hàng ngang. Thanh niên xung kích vẫn hợp thành nhân tường dài như trận trường xà. Phen này mà bọn chống biểu tình đánh vào hàng đầu thì đuôi quay lên bao vây. Đánh vào đuôi thì đầu quay lại. Đánh vào khoảng giữa là lâm vào cửa tử vì đầu, đuôi quanh lại bao vây. Bọn côn an cơ động dù súng đạn đầy mình cũng không xoay trở được, trừ phi... nổ súng. Khi đó thì không tránh khỏi đổ máu, nhưng chiến trận sẽ giải quyết việc được thua, còn, mất: Khởi phát cách mạng Hoa Lài-Hoa Sen như Tunisia-Ai Cập.

c) Kế hoạch lui binh: Trong nhà binh, vấn đề này khó học, khó làm. Ở đây, lực lượng quần chúng, tay không tác sát lại càng nan giải. Vì vậy mà cần phải có những nhóm trẻ can trường làm nòng cốt. Khi bị đánh mạnh, tan vỡ đội hình, lực lượng xung kích trở thành hậu bị, cũng lại siết chặt khuỷu tay làm bức nhân tường chặn hậu cho đám đông rút lui, phân tán.

d) Yểm trợ tiếp vận: Nhà binh thì có các đơn vị liên hệ lo liệu. Ở đây là hành quân đại chúng, mỗi chiến sĩ phải tự lo liệu, kể cả lặn lưng chai nước uống. Dầu sao thì hy vọng khi hành động kéo dài ngày, bà con xung quanh thương tiếp trợ là có thể trông cậy được như ở Tunisia, Ai Cập: thị dân Tunis, Cairo vừa tham dự vừa ủng hộ tiếp tế.

Ghi chú: Như vậy chữ chậm không có nghĩa là chậm chạp mà là cần trọng, tỉ mỉ. Trên đây là những mô phỏng hết sức sơ lược về chiến thuật nhà binh đem ra thử ứng dụng vào việc tranh đấu dân sự.

Bây giờ bốn bước nhanh sẽ dễ hiểu hơn.

## II- Tứ khoái – Bốn nhanh

### 1. Tập trung nhanh

Nếu như trên đã nói, việc tổ chức lực lượng thành phong trào chặt chẽ thì lực lượng tham dự hành động đã sẵn sàng. Như vậy khi tín hiệu hành động: Ngày N, Giờ G, Tọa độ X được nhóm điều hợp phát ra là các đơn vị y hện tập hợp nhanh chóng.

### 2. Bôn tập nhanh

Ngày xưa, bộ đội “cụ hồ” lội rừng, băng suối bằng chun nên bôn tập nhanh cực khổ mà vẫn chậm. Ngày nay, nghĩa quân “bất tuân dân sự” dùng mọi phương tiện cơ giới, xe ca, tàu hỏa, xe lam, xe máy kể cả xe đạp thì việc bôn tập chắc chắn là nhanh. Có điều, giống như ngày xưa, khi bôn tập có thể bị địch quân phục kích lẻ tẻ thì nay trong khi di chuyển cũng có thể bị côn an làm nút chặn tra xét. Nên các nhóm điều hợp cũng cần dự phòng kế hoạch thoát qua các nút chặn côn an.

### 3. Tấn công, giải quyết chiến trường nhanh

Để cho dễ hiểu lại lấy thí dụ cụ thể: Bên Thái Lan, quân áo vàng tiến chiếm mục tiêu thật ngoạn mục. Ban đầu là các cơ quan Bộ, Phủ. Cuối cùng là Phủ Thủ tướng gọn bôn. Ở nước xã nghĩa dã man, muốn được như vậy cần chuẩn bị lực lượng thật lớn lao: Tập trung tổng lực tất cả các phong trào toàn quốc đã vận động tổ chức được như nói trong phần tổ chức lực lượng.

### 4. Rút lui nhanh

Trong quân sự, sau khi chiếm mục tiêu, giải quyết chiến trường, rút lui thật nhanh để khỏi bị địch tổ chức phản công.

Trong đấu tranh dân sự, cũng vậy, sau khi càn quét xong mục tiêu cũng rút lui, phân tán nhanh để bảo toàn lực lượng.

Trên đây là thử phác họa vài nét hết sức sơ lược về vận động tổ chức đưa phong trào bất tuân dân sự vào

giai đoạn kết thúc: Toàn quốc Tổng bất tuân Dân sự hay Toàn Quốc Phản Kháng hay Toàn Quốc Nổi dậy tùy trường hợp.

khác?

Nói cách khác, phải chăng người Việt có tính bản ác nhiều hơn –hay ít hướng thiện hơn–

# Tham **N**hững vì người hay vì thể chế?

.....**Đoàn Xuân Lộc 16-12-2013**.....

[danlambao.vn.blogspot.com](http://danlambao.vn.blogspot.com)

**Trong cuộc họp báo quốc tế đầu tiên sau khi được bầu vào chức Tổng Bí thư tại Đại hội XI của đảng Cộng sản Việt Nam vào tháng 01-2011, ông Nguyễn Phú Trọng đã nói rằng ông không muốn ‘tạo dấu ấn’ cho riêng mình trong cương vị mới này.**

Nhưng sau gần ba năm tại chức, xem ra ông đã để lại không ít ‘dấu ấn’ và có nhiều phát biểu khá ‘ấn tượng’.

Chẳng hạn, trong lần tiếp xúc cử tri tại quận Ba Đình, Hà Nội vào đầu tháng 12 này, khi cử tri bày tỏ bức xúc về tình trạng tham nhũng tại Việt Nam ông đã nói: “Đường Tăng khi xưa đi lấy kinh sang đất Phật cũng phải hồi lộ mới lấy được kinh”.

Ví dụ thật ‘đí dóm’ và phát biểu rất ‘ấn tượng’ trên của ông Tổng Bí thư đã được báo chí trong nước trích dẫn và đặc biệt cư dân mạng bình phẩm rất nhiều trong những ngày qua.

Câu nói ấy của ông được bàn luận nhiều vì –dù không nói trực tiếp– ông coi bản chất của con người là không lương thiện, gian trá, dễ bị tha hóa, sẵn sàng làm điều xấu để đạt được mục đích của mình vì ngay cả ‘Đường Tăng’ (một người thuộc giới tu hành) ‘tới đất Phật cũng phải hồi lộ mới lấy được kinh’.

Bản chất con người thiện hay ác luôn là một đề tài quan trọng và cũng là một chủ đề gây nhiều tranh luận, đặc biệt trong triết học, nhân bản học hay giáo dục.

Nhưng cứ cho rằng con người có tính bản ác, dễ bị tha hóa và ‘tham nhũng là vấn đề của mọi chế độ, mọi quốc gia, mọi thời kỳ’ như ông Trọng khẳng định, một câu hỏi được đặt ra là tại sao tham nhũng ở Việt Nam lại nhiều hơn những nước

?

## Không phải vì bản chất

Theo chỉ số tham nhũng của Tổ chức Minh bạch Quốc tế (Transparency International) năm 2013, Việt Nam bị xếp thứ 116 –sau xa các nước ASEAN khác như Singapore (5) và Malaysia (53)– trên 175 quốc gia, lãnh thổ được Transparency International (TI) khảo sát, đánh giá.

Kết quả của TI cũng cho thấy tình trạng tham nhũng ở Việt Nam trong những năm qua cũng không giảm mặc dù đảng Cộng sản đã có những chiến dịch, chủ trương chống tham nhũng rầm rộ –như việc ‘kiểm điểm, tự phê bình và phê bình’ theo Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI– vì năm 2010 Việt Nam cũng bị TI xếp thứ 116.

Điều đáng nói là nếu dựa trên chỉ số của Tổ chức Minh bạch Quốc tế, không ai có thể hay dám khẳng định rằng người Việt dễ bị tha hóa hay tham nhũng hơn người Malaysia hoặc người thuộc các nước châu Âu, như Đan Mạch và Phần Lan.

Trái lại, nếu nhìn qua những chỉ số ấy và so sánh với các chỉ số khác –như dân chủ hay tự do báo chí– chắc ai cũng có thể hiểu được tại sao ở Việt Nam hay Bắc Hàn có nhiều tham nhũng hơn những quốc gia như Đan Mạch hay Phần Lan.

Có thể nêu ra một vài ví dụ, chỉ số cụ thể.

Ngoại trừ Singapore, hầu hết 20 quốc gia, lãnh thổ được TI đánh giá có ít tham nhũng nhất năm 2013 là những nước được The Economist và Reporters Without Borders (Tổ chức Phóng viên Không biên giới) xếp đầu trong chỉ số dân chủ và chỉ số tự do báo chí của mình năm và 2013.

Cụ thể hơn, năm nước đứng đầu về chỉ số minh bạch (hay có ít tham nhũng nhất) là Đan Mạch, New Zealand, Phần Lan, Thụy Điển và Na Uy, cũng là năm quốc gia được The Economist xếp đầu về chỉ số dân chủ.

Do vậy, có thể nói ở đâu có một thể chế chính trị cởi mở, dân chủ, có tự do báo chí thì ở đó tình trạng tham nhũng ít, vì trong một xã hội như thế mọi lời nói và hành động của một chính trị gia hay một đảng phái chính trị luôn bị người dân, các phe đối lập và đặc biệt báo chí theo dõi, giám sát, phanh phui.

Và qua những ví dụ trên, có thể khẳng định rằng tham nhũng nhiều hay ít không phải là ở bản chất con người mà là ở thể chế chính trị. Một ví dụ cụ thể hơn để chứng minh điều đó là trường hợp Bắc và Nam Hàn. Ai cũng biết cả hai quốc gia này đều thuộc bán đảo Triều Tiên, có chung ngôn ngữ và văn hóa, nhưng chỉ khác nhau về thể chế chính trị.

Một nước thì có đa đảng, dân chủ, tự do, được Tổ chức Phóng viên Không biên giới xếp thứ 50 về tự do báo chí và The Economist xếp thứ 20 về dân chủ. Bên kia là một thể chế độc tài, gia đình trị bị xếp gần cuối bảng (chỉ trên Eritrea) về tự do báo chí và xếp cuối bảng về dân chủ.

Vì sự khác biệt về thể chế đó, trong khi Nam Hàn được Tổ chức Minh bạch thế giới xếp thứ 46, Bắc Hàn bị xếp cuối bảng (cùng với Somalia).

Một yếu tố khác có tác động lớn đến tham nhũng là pháp luật. Cụ thể, trường hợp của Singapore cho thấy nếu một quốc gia có pháp luật nghiêm minh, quốc gia ấy sẽ có ít tham nhũng. Với vị trí thứ năm (cùng với Na Uy), Singapore – một quốc gia được coi là có hệ thống pháp luật rất nghiêm minh, hệ thống tư pháp khá độc lập – là nước Á châu duy nhất được TI xếp vào 10 nước ít tham nhũng nhất năm 2013 dù đảo quốc này bị Tổ chức Phóng viên Không biên giới xếp thứ 149 và The Economist xếp thứ 81.

#### **Vì thể chế, pháp luật**

Có thể nói ở Việt Nam tham

những nhiều – hơn những quốc gia khác như Đan Mạch, Phần Lan, Singapore – tại vì nước này thiếu dân chủ, thiếu tự do báo chí và pháp luật không nghiêm minh. Các chỉ số về dân chủ, tự do của Việt Nam đều thua các quốc gia trên. Việt Nam cũng không có một hệ thống luật pháp nghiêm minh.

Cụ thể, Việt Nam đều thua xa Singapore về hai chỉ số phụ khác được Tổ chức Minh bạch Quốc tế xem xét để đánh giá tình trạng tham nhũng của một quốc gia là chỉ số về độc lập của hệ thống tư pháp (judicial independence) và chỉ số về thượng tôn pháp luật (rule of law).

Chẳng hạn, về thượng tôn pháp luật, với 1.69 điểm (chỉ số này được đo từ -2.5 đến 2.5), năm 2010, Singapore có tỷ lệ thượng tôn pháp luật là 93%, trong khi đó với số điểm -0.48, tỷ lệ về thượng tôn pháp luật ở Việt Nam chỉ có 39%.

Qua những chỉ số trên, việc ông Nguyễn Phú Trọng coi bản tính con người là hối lộ, tham nhũng là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn tham nhũng ở Việt Nam không thuyết phục chút nào.

Một lý do khác được ông đưa ra để giải thích tình trạng tham nhũng ở Việt Nam là ‘do đồng tiền, chạy theo lợi nhuận, coi thường giá trị con người. Đó là mặt trái của kinh tế thị trường’. Lý do này xem ra cũng không thuyết phục lắm vì đa số các nước tham nhũng ít – cũng là những nước phát triển – là những quốc gia áp dụng nền kinh tế thị trường.

Hơn nữa, Việt Nam cũng không phải hoàn toàn theo kinh tế thị trường vì vẫn còn có ‘định hướng xã hội chủ nghĩa’. Và trong một chừng mực nào đó sự kết hợp (hoi khập khiễng) này là một trong những lý do dẫn đến nạn tham nhũng, vì trong một nền kinh tế như vậy, các doanh nghiệp nhà nước được nắm vai trò chủ đạo và hiện tại những doanh nghiệp làm ăn thua lỗ lớn, tham nhũng nhiều lại là những tổng công ty hay doanh nghiệp nhà nước.

Hai vụ tham nhũng lớn – được coi là những ‘đại án’ đã và đang bị xét xử trong những ngày này liên

quan đến một công ty con của Ngân Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) và Vinalines – là những ví dụ điển hình.

Trong phát biểu của mình tại buổi tiếp xúc với cử tri đó, Giáo sư Nguyễn Phú Trọng cũng khuyên rằng vì “Đường Tăng khi xưa đi lấy kinh sang đất Phật cũng phải hồi lộ mới lấy được kinh” nên ‘phải xem xét bình tĩnh, tỉnh táo, sáng suốt. Phải có cái nhìn khoa học, biện chứng về tham nhũng’.

Không biết “cái nhìn khoa

” của ông

Trọng là gì. Nhưng những chỉ số, ví dụ cụ thể trên chứng minh rằng nếu một quốc gia thực sự dân chủ, có tự do báo chí và hệ thống luật pháp nghiêm minh – hay có một hoặc hai trong ba yếu tố này – nước ấy chắc chắn sẽ có ít tham nhũng.

Chẳng hạn, nếu để cho báo chí được tự do phát giác, phanh phui các vụ tham nhũng – từ nhỏ đến lớn – chắc chắn tình trạng tham nhũng của Việt Nam không nhiều như vậy. Thời gian gần đây, chính quyền Việt Nam cho đưa ra xét xử những vụ tham nhũng lớn với những bản án rất nặng, như chung thân hay tử hình đối với một số lãnh đạo ngân hàng Agribank và Vinalines.

Cho tiến hành xét xử những vụ tham ô – còn được gọi là những ‘đại án’ – đó và nghiêm minh trừng phạt những kẻ tham nhũng là một việc nên làm để giới hạn tệ nạn tham nhũng.

Nhưng một câu hỏi khác được đặt ra là còn bao nhiêu người trong những tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước khác – hay quan chức lớn nhỏ của Việt Nam – tham nhũng mà chưa được phanh phui, xét xử, trừng phạt?

Hơn nữa, những vụ ‘đại án’ ấy chắc chắn đã được ngăn ngừa hay bị giới hạn – tránh gây thiệt hại lớn về tài sản cho Nhà nước, cho nhân dân và một số cá nhân không phải mất sinh mạng – nếu có một xã hội thực sự dân chủ, cởi mở và báo chí được tự do điều tra tham nhũng hay pháp luật nghiêm minh.

London.

đất nước bằng **quyền phúc quyết** sau khi đã được Quốc hội thông qua. Hiến pháp 1946 quy định nhà nước pháp quyền, với tam quyền phân lập, điều mà Tuyên ngôn Dân quyền và Nhân quyền của Pháp năm 1879 ở

bản của hiện tượng. Cái tất yếu mở đường đi cho nó thông qua vô số những cái ngẫu nhiên, còn cái ngẫu nhiên thì trở thành biểu hiện, bổ sung cho cái tất yếu. Cái tất yếu được chỉ ra trong các quy luật động học có độ xác định cao. (theo TD Bách khoa).

Nhiều học giả trên thế giới và trong nước đều khẳng định rằng: tự do, dân chủ, nhân quyền là xu thế tất yếu của thời đại mà mọi quốc gia nhanh hay chậm đều phải đi đến. Vậy nếu đi ngược lại cái tất yếu thì điều gì sẽ xảy ra? Chắc chắn phía trước tiềm ẩn nhiều tai họa!

Đại văn hào Stephan Zweig cho rằng “Luôn có những con chim báo bão, sứ giả của trí tuệ, đi trước những tai họa lớn bằng sự bay của mình”. Tiếc thay tiếng chim báo bão ở nước ta không có người lắng nghe!

“Đến hết thế kỷ này chưa biết đã có chủ nghĩa xã hội hoàn thiện ở Việt Nam hay chưa!” Trên đây là câu nói của Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng khi góp ý sửa đổi Hiến pháp. Ông vốn là tiến sĩ về lý luận xã hội chủ nghĩa Mác-Lê, là người đứng đầu đảng Cộng sản nhận nhiệm vụ “đưa đất nước từng bước quá độ lên CNXH với nhận thức và tư duy đúng đắn, phù hợp với thực tiễn Việt Nam” (Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011). Vậy câu nói của ông nên hiểu là với “nhận thức và tư duy” thế nào?

Theo lý luận Mác-Lê thì ở thời kỳ quá độ, chuyên chính vô sản phải thi hành các chính sách nhằm tạo ra “điều kiện tiên quyết của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội là xây dựng nền công nghiệp xã hội chủ nghĩa hùng mạnh và tiến hành hợp tác hóa kinh tế nông dân. Thời kỳ quá độ kết thúc sau khi đã tiêu diệt thành phần tư bản chủ nghĩa ở thành thị và nông thôn, chủ nghĩa xã hội thắng lợi trong toàn bộ nền kinh tế quốc dân.” (Từ điển kinh tế, Nhà xuất bản Chính Trị Quốc Gia Liên Xô năm 1958, Nxb Sự Thật in lại 1962, trang 565). Về thời kỳ quá độ, Đại hội 11 kết luận: “Mục tiêu tổng quát khi kết thúc thời kỳ quá độ ở nước ta là xây dựng được về cơ bản nền tảng kinh tế của chủ nghĩa xã hội với kiến trúc thượng tầng về chính trị, tư tưởng, văn hóa phù hợp, tạo cơ sở để nước ta trở thành một nước xã hội chủ nghĩa ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.” Nội dung này trùng thành với nguyên lý nói trên và không gây cảm giác “chuyện ấy còn lâu”.

Nhiều nhà nghiên cứu trên thế giới bác bỏ khả năng thực hiện “quá độ xã hội chủ nghĩa” nói trên. Nhưng có lẽ sự bác bỏ có sức thuyết phục mạnh nhất là việc các nước SNG

# KÌA! CÁI TẤT YẾU ĐANG LÙNG LÙNG ĐI TỚI!

Tổng Văn Công 17-12-2013



Bài này mang tính tham khảo

## I- Vì sao Quốc hội không thể nhận thức được “cái tất yếu”?

Sau khi Hiến pháp được Quốc hội thông qua với số phiếu áp đảo, dư luận cả nước sôi hân lên. Các giáo sư, tiến sĩ Mác-Lê phân tích “Hiến pháp thể chế hóa Cương lĩnh của Đảng được Quốc hội thông qua là thắng lợi của ý Đảng lòng dân”. Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng nói “Hiến pháp mới nói lên tiếng nói của 90 triệu đồng bào”. Báo Nhân Dân đăng bình luận “Hiến pháp (sửa đổi) – một bước tiến lịch sử”.

Nhưng có sự phản ứng ngược lại. Nhà văn Võ thị Hảo kêu lên **ngày thông qua HP là ngày tang khóc của dân tộc**. Đảng viên Lê Hiếu Đảng, người từng bị chế độ Sài Gòn kết án tử hình tuyên bố từ bỏ đảng. Hôm sau, đảng viên tiến sĩ Phạm Chí Dũng một cây bút bình luận thời sự chính trị xuất sắc, gửi tâm thư xin ra Đảng, bởi “Sự lãnh đạo toàn diện của Đảng chỉ mang hơi thở và bóng hình của các nhóm lợi ích”. Tiếp theo, đảng viên, bác sĩ Nguyễn Đắc Diên ra đảng nhưng hứa hẹn “*Khi nào đảng thực sự hoàn lương, nắm vững ngọn cờ dân tộc vứt bỏ ngọn cờ xã hội chủ nghĩa thì tôi lại phấn đấu xin vào*”. Đảng viên Nguyễn Minh Đào gần 80 tuổi đời, gần 60 tuổi đảng cảnh báo “Đất dưới chân đảng đang rung chuyển, tôi mong đảng hãy kịp thời hành động, đừng để quá muộn!”.

Lời nói đầu Hiến pháp mới viết rằng Hiến pháp này “kế thừa Hiến pháp 1946”. Nếu đúng như vậy thì cũng đã đáp ứng được phần lớn đòi hỏi của số khá đông đảng viên và nhân dân rồi, vậy tại sao vấp phải phản ứng dữ dội như vậy? Không đúng! Hiến pháp 1946 và Hiến pháp mới khác nhau về ý thức hệ, cho nên không có chuyện kế thừa! Hiến pháp 1946 đề cao vai trò của nhân dân, đảm bảo các quyền cơ bản của nhân dân, quy định nhân dân tham gia quyết định các sự kiện trọng đại của

Điều 16 viết: “Ở một xã hội mà quyền con người không được đảm bảo, nguyên tắc tam quyền phân lập không được tôn trọng thì Hiến pháp có được ban hành hay không cũng chẳng có ý nghĩa gì”. Khác với Hiến pháp 1946, Hiến pháp mới quy định cho một tổ chức chính trị được quyền lãnh đạo nhà nước và xã hội mà không cần phải qua bầu cử của nhân dân, quy định lực lượng vũ trang phải tuyệt đối trung thành với tổ chức chính trị ấy.

Giống như bào chữa cho việc bỏ phiếu thông qua HP của Quốc hội, tiến sĩ Nguyễn Sĩ Dũng, phó Chủ nhiệm văn phòng QH cho rằng: “Hai năm qua, những tư tưởng về chủ nghĩa lập hiến, về chủ quyền nhân dân, về quyền con người, về cơ chế kiểm soát quyền lực... đã tràn vào nước ta, thấp sáng khối óc và con tim của hàng triệu người Việt... Tuy nhiên, nhận thức về sự tất yếu như vậy nhiều khi khó đạt một cách dễ dàng. Một độ trễ nhất định của nhận thức so với thực tiễn đã đẩy “địa nguyên” của đời sống kinh tế là rất khó tránh khỏi.” Lời bào chữa của ông không giúp được “hạ nhiệt” dư luận mà trái lại đã làm cho người đọc thêm bức xúc: “Tại sao những tư tưởng khai sáng tràn vào thấp sáng được khối óc, con tim của hàng triệu người Việt mà nó lại không thể thấp sáng nổi đầu óc, con tim của gần 500 đại biểu QH, trong đó hơn 90% là đảng viên, và có mặt tất cả các ủy viên BCT của Đảng tiên phong lãnh đạo, “những đại biểu ưu tú mang trí tuệ của dân tộc và thời đại”?” Điều ấy gây khó cho ai muốn bào chữa họ là những đại biểu ưu tú của nhân dân!

Mọi người đều biết “tất yếu và ngẫu nhiên” là một cặp phạm trù triết học phản ánh mối liên hệ khách quan giữa các hiện tượng trong quá trình biến đổi, phát triển của thế giới. Tất yếu là cái nhất thiết phải xảy ra trong những điều kiện nhất định, còn ngẫu nhiên là cái có thể xảy ra hay không thể xảy ra, có thể xảy ra thế này hay thế khác. Tất yếu gắn liền với những nguyên nhân bên trong, bản chất của hiện tượng, là xu hướng phát triển cơ

trong Liên Xô cũ và các nước Đông Âu vứt bỏ hoàn toàn lý thuyết nói trên để thực hiện nền dân chủ pháp quyền, kinh tế thị trường hiện đại và xã hội dân sự.

Nguyên nhân khiến cho chủ nghĩa xã hội không thể vượt qua được chiếc cầu “quá độ” là vì nó mang nhiều khuyết tật không thể khắc phục, trong đó có hai vấn đề lớn nhất:

Một là chế độ độc tài toàn trị từng bước làm thoái hóa đảng Cộng sản cách mạng, vốn đặt mục đích vì lợi ích người lao động, cuối cùng lại trở thành **Đảng quan liêu, đặc quyền đặc lợi, tham nhũng, đứng trên nhân dân**. Tình trạng này không thể khắc phục được, bởi như nhận định của lý thuyết gia chính trị Lord Acton “Quyền lực dẫn tới tha hóa. Quyền lực tuyệt đối thì tha hóa tuyệt đối.” Các đảng Cộng sản đều kêu gọi đảng viên gần dân, dựa vào dân, nhưng mọi quyền lợi của họ đều do đảng quyết định, cất nhắc, phân công cho nên không có đảng viên nào thấy cần phải dựa vào dân. Hơn nữa, những điều người dân đòi hỏi mà trái với Nghị quyết của đảng thì họ phải nhân danh đảng bác bỏ, thậm chí trừ giặc, để bảo vệ quyền lãnh đạo tuyệt đối của đảng. Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa là “đảng cử dân bầu”.

Hai là **chế độ xã hội chủ nghĩa triệt tiêu quyền sở hữu tài sản cá nhân tức là quyền tự do về kinh tế, khiến cho con người mất động lực lao động sản xuất và sáng tạo**. “Cha chung không ai khóc”, “của chung là của chùa” khiến cho “làm thì nhác, chia chác thì siêng”. Lênin cho rằng quyết định cuộc đấu tranh “ai thắng ai” là ở năng suất lao động bên nào cao hơn. Nhưng kết cục, năng suất lao động ở các quốc gia xã hội chủ nghĩa đều thấp, hàng hóa làm ra vừa ít, vừa kém chất lượng. Đời sống vật chất không được cải thiện, trong khi đời sống tinh thần không có tự do, nhân dân không thể mãi cúi đầu cam chịu.

Đảng CSVN may mắn hơn các đảng CS khác ở 2 điều: Nhân dân ta nhạy bén, dám phản ứng khi nhìn thấy khuyết tật lộ ra sau cải tạo xã hội chủ nghĩa; đảng có nhiều nhà lãnh đạo biết lắng nghe nhân dân, âm thầm cùng họ “xé rào” (tức là vượt qua các nguyên lý xã hội chủ nghĩa), như Võ Văn Kiệt, Trần Phương, Đoàn Duy Thành, Nguyễn Văn Giao... Nhờ đó, đảng có thể lãnh đạo cuộc đổi mới kinh tế của Đại hội 6 năm 1986. Với cách nói né tránh là “xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp”, thực ra đó là xóa bỏ cơ chế xã hội chủ nghĩa của chủ nghĩa Mác-Lê

mà nội dung đã trích dẫn ở trên. Chấp nhận nền kinh tế nhiều thành phần, trong đó có thành phần kinh tế tư bản, nhưng né tránh tên cúng cơm để gọi là doanh nhân. Tuy nhiên về mặt chính trị thì hầu như 28 năm qua không có sự tự giác đổi mới đáng kể, chỉ vì sợ mất vị trí độc quyền toàn trị. Ngay trong khóa 6, ông Trần Xuân Bách, ủy viên Bộ Chính trị chỉ vì đề nghị đổi mới chính trị song song với đổi mới kinh tế đã lập tức bị sa thải!

Đại hội 7, Đại hội 8 vẫn nhắc lại đổi mới kinh tế là “điều kiện quan trọng để tiến hành thuận lợi đổi mới chính trị”, nhưng lại “bác bỏ lợi dụng dân chủ, nhân quyền nhằm quấy rối về chính trị”. Đại hội 9 rút ra 4 bài học đổi mới không nhắc gì đến đổi mới chính trị. Điều lạ lùng là Đại hội này khẳng định “Con đường quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta bỏ qua chủ nghĩa tư bản”. Thật là cố bám lấy mô lý luận giáo điều một cách hết sức nông nổi, dù rằng thừa nhận “tình trạng tham nhũng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống ở một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên là rất nghiêm trọng”, bởi vì không nhận thức được nguyên nhân suy thoái là do không đổi mới chính trị. Đại hội 10 quyết định “phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng đảng là then chốt, và phát triển văn hóa tinh thần”; đồng thời cảnh báo tình trạng suy thoái đa dạng và nghiêm trọng hơn khóa trước: “Suy thoái chính trị, đạo đức lối sống, bệnh cơ hội, chủ nghĩa cá nhân, tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí trong một bộ phận cán bộ, công chức diễn ra nghiêm trọng. Nhiều tổ chức cơ sở Đảng thiếu sức chiến đấu.” Trước thềm Đại hội 11, nhiều đảng viên, trong đó có nguyên ủy viên Bộ Chính trị và Ủy viên Trung ương, kiến nghị phải đổi mới chính trị. Ý kiến các đồng chí này không được nghe, họ còn bị quy chụp là suy thoái chính trị, “tự diễn biến”! Đại hội 11 nhắc lại “Đổi mới chính trị phải đồng bộ với đổi mới kinh tế theo lộ trình thích hợp...”. Nhưng không nêu ra được những nội dung tự do, dân chủ của thời đại vào lộ trình đổi mới chính trị. Các văn kiện vẫn tiếp tục khái niệm “mở rộng dân chủ” mà mấy mươi năm trước, Trần Xuân Bách đã bác bỏ: **“Dân chủ không phải do lòng tốt của những người lãnh đạo muốn ban ơn cho dân, thấy thuận lợi thì mở rộng thấy bất tiện thì thu hẹp. Dân chủ không có chỗ cho những ai muốn lợi dụng”**. Thực hiện nghị quyết Đại hội 11, Hội nghị TƯ 4 ra Nghị quyết xây dựng đảng, tìm biện pháp khắc phục tình trạng mà một nhà lãnh đạo đảng đã chần

đoán “Tình trạng suy thoái trong đảng đã nặng lắm rồi, như căn bệnh ung thư đã di căn”. Đáng buồn là biện pháp chủ yếu để trị “ung thư đã di căn” được HN TƯ 4 đề ra chỉ là “tự phê bình và phê bình chân thành xây dựng.” Nhà văn Vũ Tú Nam xót xa bình luận **“Đảng như con cá ngúc ngoác trong ao cạn!”**

Đến đây, đã có thể hiểu được vì sao Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng đặt mục tiêu xã hội chủ nghĩa xa vời đến thế. Ông đã thấy “Tham nhũng tổ chức thành đường dây chửi không phải từng người ăn mảnh... họ đua nhau tham nhũng”. Đảng viên có chức, có quyền, “một bộ phận không nhỏ” là những “tư bản đỏ” nắm quyền vận hành nền kinh tế theo thứ “chủ nghĩa tư bản hoang dã”. Ông không thấy không thể nào “cải tạo xã hội chủ nghĩa” đối với họ. Vậy thì, làm sao biết hết thế kỷ này đã có chủ nghĩa xã hội hay chưa! Ông thấy bất lực trước thực tế, nhưng tiếc thay tại sao vẫn cố buộc cả dân tộc phải đi “đường xa nghĩ nỗi sau này mà kinh!”

Thưa Tổng bí thư, xin được nhắc lại lời của Alexander Ivanovich Herzen, một nhà tư tưởng Nga lỗi lạc: “Mục đích mà xa bắt tận thì không phải là mục đích nữa, nếu anh muốn, chỉ là mảnh khước thời; mục đích thì phải gần hơn, ít nhất cũng như tiền lương hay khoái cảm trong lao động... Cuộc sống không thỏa mãn với những ý tưởng trừu tượng, không chịu vội vã, cứ chằm chằm... Cho phép tôi được hỏi anh: do đâu mà anh cảm thấy thế giới bao quanh chúng ta lại vững chắc và trường tồn đến thế?”.

## II- Từ bản kiến nghị 1 người ký, đến “Kiến nghị 72”.

Đầu năm 1991, trước thềm Đại hội 7, tình hình kinh tế đã có chuyển biến khá, nhưng đất nước chưa thoát khỏi khủng hoảng. Một số lão thành cách mạng họp nhau nhận diện cuộc khủng hoảng và bàn bạc tìm lối ra. Các cụ nhất trí giao cho ông Nguyễn Kiến Giang, nguyên Phó giám đốc Nxb Sự Thật chấp bút. Đến tháng 3-1991 bản kiến nghị viết xong với tựa đề là “Khủng hoảng và lối ra”. Các cụ họp lại đọc, tất cả đều tán thành, nhưng chỉ có cụ Lê Giản, nguyên giám đốc Nha Công an đầu tiên đồng ý ký tên, số còn lại mỗi người nêu một lý do để từ chối ký tên! Bởi tháng 3 năm 1990 ông Trần Xuân Bách đã bị kỷ luật vì những luận điểm na ná bản kiến nghị này. Thế mới biết ở thời ấy nỗi sợ hãi thật là ghê gớm. Trước tình hình đó, Nguyễn Kiến Giang đành xin phép các cụ một mình ông ký tên và gửi cho Bộ Chính trị!

Bản kiến nghị “Khủng hoảng và lối ra” dài hơn 17 trang giấy A4, hơn 10.000 từ. Xin lược ghi những điểm quan trọng.

#### **Đặt vấn đề:**

Tình trạng khủng hoảng nghiêm trọng và kéo dài là hiện thực cơ bản bao trùm toàn bộ đời sống xã hội nước ta không ai không thừa nhận... Văn kiện Đảng gọi là khủng hoảng kinh tế-xã hội, nhưng thực chất của nó thế nào? Nguyên nhân chủ yếu của nó? Có khả năng ra khỏi khủng hoảng không? Thoát ra bằng lối nào?

#### **Khủng hoảng:**

Đây là khủng hoảng toàn diện, khủng hoảng tổng thể của xã hội : kinh tế và xã hội, tinh thần và đạo đức, tư tưởng và chính trị. Khủng hoảng ở mỗi lĩnh vực vừa là nguyên nhân vừa là hậu quả của khủng hoảng ở các lĩnh vực khác.

Các quan hệ sở hữu không phù hợp với trình độ phát triển kinh tế, do đó vẫn tiếp tục kìm hãm và phá hoại những năng lực sản xuất xã hội. Rõ nhất là ở khu vực sở hữu nhà nước, đang biến thành ổ chứa những bệnh tật hiểm nghèo: Tham nhũng, buôn lậu và lãng phí vô tội vạ... Những phần tử thoái hóa biến chất trong bộ máy nhà nước móc ngoặc với những phần tử lưu manh kết thành những mafia có thể lực khá lớn.

Sự phân hóa xã hội không lành mạnh đang diễn ra... Nghèo khổ lạc hậu cộng với bất công xã hội làm cho tình hình xã hội rất ngột ngạt.

Trong hoàn cảnh đó, khủng hoảng về tinh thần là không thể tránh khỏi. Chưa bao giờ con người sống chông chênh và lo lắng như bây giờ. Chưa bao giờ đạo đức xã hội bị xói mòn và băng hoại như bây giờ. Tội ác xảy ra ngày càng tăng, mang những hình thức nghiêm trọng hiếm thấy... Các giá trị tinh thần bị lật ngược: Người ngay sợ kẻ gian, người lương thiện có năng lực sống khổ cực hơn kẻ cơ hội; xu nịnh trở thành “mốt” phổ biến.

Khủng hoảng có khía cạnh quốc tế của nó. Xu thế dân chủ hóa phát triển rộng rãi và mạnh mẽ. Trong khi đó nước ta vẫn sống trong thế cô lập với thế giới bên ngoài. Tính chất lạc hậu, lạc điệu của nước ta càng nổi bật lên, tạo thành một sức ép tinh thần lớn đối với nhân dân, nhất là lớp trẻ và giới trí thức.

Khủng hoảng ở nước ta hiện nay tập trung nhất ở khủng hoảng chính trị. Đảng duy trì địa vị độc tôn quá lâu, biến sự lãnh đạo của mình là một tất yếu khách quan trong đấu tranh giải phóng dân tộc thành chế độ đảng trị hiện nay là một áp đặt chủ quan... Đảng đã tự đánh mất uy tín vốn có.

Trong điều kiện đó không thể nói tới một nhà nước pháp quyền. Xã hội gần như sống vô luật pháp. Chỉ cần nhắc tới một sự thật là đã phát hiện 10.000 vụ tham nhũng, nhưng chỉ đưa ra xét xử vài chục vụ mà cũng không xét xử đến nơi đến chốn.

#### **Lối ra:**

Về mặt quốc tế: **Quốc tế hóa kinh tế, tiến bộ khoa học-công nghệ, dân chủ hóa đời sống xã hội của nhân loại đang tạo cho chúng ta những điều kiện hòa chung vào trào lưu văn minh hiện đại.**

Trong nước, những lực lượng ủng hộ đổi mới có khắp nơi, chỉ cần có sự lãnh đạo sáng suốt. Có 2 điểm cần làm rõ:

1- Bài học từ Đông Âu không phải là kim giữ, bị động đối phó với dân chủ hóa và đổi mới chính trị mà phải là chủ động thực hiện dân chủ hóa và đổi mới chính trị từng bước vững chắc, triệt để.

2- Dân chủ hóa không đe dọa sẽ tước mất vai trò lãnh đạo của đảng. Chỉ có đảng nào không gấn bó với nhân dân, biến sự lãnh đạo của mình thành chế độ đảng trị và cố bám giữ lấy nó thì mới bị sụp đổ.

Chuẩn bị mảnh đất tốt cho sự phát triển lâu dài của đất nước trên nền tảng văn minh chung của loài người đã được khảo nghiệm là : xã hội dân sự (Nguyễn Kiên Giang dùng thuật ngữ “xã hội công dân”); kinh tế thị trường; nhà nước pháp quyền.

Phải tách đảng ra khỏi các chức năng nhà nước, tách nhà nước ra khỏi chức năng quản lý, điều hành kinh tế, mới có thể vận hành có hiệu quả guồng máy kinh tế- xã hội.

Thay đổi quan hệ sở hữu: Chuyển sở hữu nhà nước thành sở hữu cổ phần và sở hữu tư nhân những phần còn lại. Đối với nông dân thực hiện quyền có (droit de possession) ruộng đất lâu dài, kể cả quyền thừa kế và chuyển nhượng.

Hoàn thiện hệ thống pháp luật theo hướng xây dựng xã hội dân sự, nhà nước pháp quyền sát chuẩn mực quốc tế.

Phát huy năng lực trí tuệ của giới trí thức. Tôn trọng tự do tư tưởng, tự do sáng tác, tự do báo chí. Xóa bỏ độc quyền chân lý là một yêu cầu bức bách về chính trị.

Chuyển quyền lực chính trị từ các cơ quan đảng sang các cơ quan đại diện quyền lực nhân dân. Tuyến bỏ xóa bỏ Điều 4 Hiến pháp quy định vai trò của đảng là lực lượng duy nhất lãnh đạo nhà nước, lãnh đạo xã hội. Sự lãnh đạo của đảng đối với xã hội chỉ được thực hiện bằng phương pháp thuyết phục.

Mặt trận Tổ quốc đứng ra triệu tập một Đại hội quốc dân mới theo kinh nghiệm Đại hội quốc dân ở Tân Trào trước khởi nghĩa Tháng 8-1945 để bàn và quyết định một chương trình khắc phục khủng hoảng.

Theo tinh thần hòa hợp, hòa giải, đoàn kết dân tộc, đảng chỉ cần bảo đảm cho mình một nửa số đại biểu, hoặc một đa số tương đối trong QH”.

Bản kiến nghị với những điều đặt ra hết sức thiện chí đã bị xếp xó. Do đó mà sau 22 năm, tình trạng khủng hoảng toàn diện của đất nước đã tăng lên theo cấp số nhân! Thực tế đất nước và nguyện vọng bức xúc của nhân dân đã hun đúc đưa tới sự ra đời của Bản kiến nghị 72. “Kiến nghị 72” là liều thuốc mạnh chữa một bệnh trạng của đảng độc quyền lãnh đạo “ung thư đã di căn”, gồm các điểm quan yếu:

- Theo nguyên tắc chủ quyền nhân dân, không định trước vai trò lãnh đạo nhà nước và xã hội thuộc một tổ chức chính trị.

- Quy định quyền con người theo đúng tinh thần Tuyên ngôn về quyền con người năm 1948 và các Công ước quốc tế.

- Đất đai thuộc nhiều quyền sở hữu: tư nhân, tập thể, cộng đồng, nhà nước.

- Nhà nước pháp quyền với tam quyền phân lập.

- Quyền phúc quyết Hiến pháp của nhân dân.

- Quân đội chỉ trung thành với Tổ quốc.

Trí tuệ và tầm vóc lớn lao của kiến nghị lần này không phải ở con số gấp 72 lần, cũng không phải 15.000 lần tương ứng với số người đã hưởng ứng ký tên. Điều quan trọng là nó mang sức mạnh tinh thức của nhân dân, nhận ra cái tất yếu nhất thiết phải xảy ra! Một số nhà lý luận “phò chính thống” (theo cách nói của Nguyễn Kiên Giang) cố cãi chày cãi cối rằng 72 hoặc 15000 vẫn là thiếu số. Các ông không nhớ rằng Kim Ngọc, người khai sinh khoán 10 là rất thiếu số! Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1945 với 5000 đảng viên là rất thiếu số! Vấn đề không phải là ít hay nhiều mà là tiềm năng có thể nhân lên nhanh chóng để chiến thắng, hoặc ngược lại thì, dù là một thực thể khổng lồ nhưng rất dễ bị thoái hóa, lụi tàn. Điều quyết định là ở chỗ thuận theo lòng dân và hợp với xu thế tất yếu của thời đại.

Tiếc thay, bản Hiến pháp thể chế hóa Cương lĩnh vừa được thông qua, chẳng những không đếm xỉa góp ý của nhân dân mà còn bác bỏ nhiều điều đã được chính Chính phủ gồm

có ủy viên Bộ Chính trị, ủy viên BCH TƯ đã thảo luận và biểu quyết!

### III- Xin chớ vội reo mừng, cũng đừng buồn tang khóc.

Vô cùng trân trọng sự âu lo của nhà văn Võ thị Hảo khi nghe bà đau đớn kêu lên: ngày thông qua Hiến pháp là ngày tang khóc của dân tộc! Xin đừng quá đau buồn, hãy nhìn kia, sự tất yếu vẫn cứ lừng lững đi tới!

Biên soạn bản Hiến pháp này, người ta đã rất dày công, khéo léo chọn từng câu, tìm từng chữ để hóa trang cho nó có bộ mặt dân chủ, nhân quyền. Trước kia, Stalin, Mao Trạch Đông không cần điều đó. Nói chi xa, Hiến pháp 1980 không cần điều đó. Nghĩa là thời đại đã dần dần buộc dù muốn toàn trị cũng không được ngang nhiên, mà phải khéo diễn đạt bằng ngôn từ tự do dân chủ! Và khi đã đóng vai ông Thiện thì không thể vung dùi cui bạt mạng được!

#### 1- “Viết hoa chữ Nhân dân”

Ngày 9-12-2013 họp báo công bố Hiến pháp, ông Phan Trung Lý chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật của Quốc hội cho biết “Lần đầu tiên trong Hiến pháp, chúng ta viết hoa chữ “Nhân dân”, nâng lên một bước vai trò của Nhân dân, Hiến pháp trước hết khẳng định chủ quyền của Nhân dân”.

Viết hoa chữ nhân dân là học cách nói của nhà văn Maksim Gorky khi ông nói “Con người viết hoa” để tỏ ý trân trọng con người lao động và tự do, chứ không phải ông viết hoa chữ con người trong các tác phẩm của mình! Tuy vậy, không vì cách nói của ông mà làm cho nhà nước xô viết Stalin tôn trọng con người, để nhờ đó mà tránh khỏi diệt vong. Các nhà ngôn ngữ sẽ cho ý kiến cách viết đó có đúng ngữ pháp hay không, nhưng vấn đề cần nói là liệu viết hoa tất cả chữ “nhân dân” trong HP có tạo ra được điều kiện để khẳng định chủ quyền nhân dân trong thực tế? Xin nêu 2 điểm sau đây để cùng suy nghĩ:

- Khiếu kiện là một hình thức tỏ bày ý kiến rất cao so với những kiến nghị ở các cuộc họp, hoặc góp ý của cử tri. Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng nói “Không ai thích thú gì đi khiếu kiện”. Vậy thì tại sao người dân bắt đầu khiếu kiện suốt hơn 10 năm qua mà cho đến nay nguyên nhân chính của nó là lời hứa “người cày có ruộng” từ những năm 30 và trước cuộc Cải cách RĐ ở thế kỷ trước, vẫn chưa được ghi nhận trong Hiến pháp này? Chắc chắn rồi đây, người nông dân sẽ không thể câm lặng!

- Chủ quyền nhân dân nằm trong cái khung của Cương lĩnh! Đại biểu Dương Trung Quốc khi trả lời chuyện ông không bỏ phiếu tán thành Hiến

pháp: “*Khi đặt lên bàn thì phải nói là các nhà lãnh đạo Quốc hội cũng rất muốn mở rộng dân chủ để mọi người tham gia. Có lẽ cuộc thảo luận đó nó đã khá rộng rãi và nó đi quá giới hạn mà theo tôi quan niệm, là vượt quá xa Cương lĩnh của Đảng Cộng sản cho nên về sau họ điều chỉnh lại*”. Như vậy “chủ quyền nhân dân” không thể vượt qua cái khung mà Đảng đặt ra trước đó!

#### 2- Ở các nước dân chủ, Hiến pháp là quyền lực tối thượng.

Các đảng cầm quyền ở các xã hội dân chủ phải xây dựng cương lĩnh của đảng sao cho nhân dân thấy rằng Cương lĩnh đó có chất lượng thực thi Hiến pháp hiệu quả nhất. Khi quyền con người được Hiến pháp ghi nhận thì nhân dân cứ theo đó mà thực hiện, không phải “theo quy định của pháp luật” để cắt xén vô lối. Ngay dưới chế độ thực dân Pháp, ngày 22-7-1938, đảng Cộng sản Việt Nam đã ra báo Dân Chúng không xin phép tại số nhà 43 đường Hamelin (nay là Lê thị Hồng Gấm, quận 1, Tp. HCM). Chính quyền thực dân Pháp đã chấp nhận. Chẳng lẽ sau nửa thế kỷ đổ bao xương máu để giành độc lập tự do, người Việt Nam thực hiện quyền tự do ngôn luận theo Hiến pháp lại bị trấn áp bởi đảng Cộng sản mà mình đã cứu mạng? Chẳng lẽ người Việt Nam có một nhà nước “dân chủ gấp vạn lần hơn” như lời bà Phó chủ tịch nước, lại không thể tự do lập ra một cái Hội Nhà văn cỡ như Tự lực Văn đoàn dưới danh vượt của Thực dân Pháp? Nhà nước Việt Nam vừa đắc cử vào Hội đồng Nhân quyền thế giới với số phiếu cao tuyệt đối. Vậy thì thế giới nhìn vào Việt Nam, họ sẽ nghĩ sao? Và nhân dân Việt Nam nhìn ra thế giới sẽ nghĩ sao về thân phận của mình? Xin đừng quá bi quan! Một sự kiện có tính lịch sử: ngày 23-9-2013, Diễn đàn Xã hội Dân sự đã ra đời với một Ban cố vấn gồm có 8 vị có uy tín đã công khai danh tính. Diễn đàn Xã hội Dân sự thành lập trang mạng với bài vở nhiều chiều, phong phú, do Tiến sĩ Nguyễn Quang A và nhóm trị sự điều hành, qua 2 tháng có hàng triệu khách ghé thăm. Sự kiện này có hai ý nghĩa: đảng cầm quyền và Nhà nước Việt Nam muốn chứng minh quyền con người được ghi trong Hiến pháp là có thực; mặt khác, người Việt Nam cũng đã bắt đầu hiểu rằng quyền con người là do “Tạo Hóa ban tặng”, không phải cúi xin và chờ được cho. Rồi từ đó, quyền dân chủ của công dân cũng sẽ được hiểu như thế, phải đòi hỏi một chế độ bầu cử tự do để có một Quốc hội thực sự của dân, do dân, vì dân.

#### 3- “Đảng phải như thế nào mới là Đảng lãnh đạo chứ!”

Để chứng minh đảng CSVN xứng đáng là Đảng lãnh đạo, TBT Nguyễn Phú Trọng nói: “Một Đảng gần dân, liên hệ mật thiết với nhân dân, bảo vệ quyền lợi của nhân dân và chịu sự giám sát của nhân dân và chịu trách nhiệm trước nhân dân về những quyết định của mình. Đảng như thế mới là đảng lãnh đạo chứ!”.

Như vậy là từ nay nhân dân sẽ đòi: Không thể để cho một ông Tổng bí thư Nông Đức Mạnh bất chấp việc Trung Quốc xâm chiếm Hoàng Sa, ngang nhiên khẳng định Trường Sa, Biển Đông là của họ, vẫn cứ sang Tàu cam kết đưa họ lên vùng đất Tây Nguyên có ý nghĩa chiến lược về an ninh, để khai thác bô-xít, tàn phá môi trường, đe dọa nguồn nước sông Đồng Nai, bán alumina cho họ dưới giá thành, mà không bị gọi ra tòa! Từ nay, Đảng sẽ phải chịu trách nhiệm về việc “kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo” ghi trong Hiến pháp thể chế hóa Cương lĩnh”, nếu nó tiếp tục gây thất thoát cỡ Vinashin. Đảng sẽ phải chịu trách nhiệm về việc từ chối nội dung nhà nước pháp quyền với tam quyền phân lập, nếu nạn tham nhũng tiếp tục hoành hành không thể ngăn chặn. Nhân dân phải có tiếng nói của mình khi câu “tình trạng tham nhũng diễn biến phức tạp, chưa ngăn chặn được” cứ lặp đi lặp lại từ nghị quyết Đại hội này sang Đại hội khác. Mới đây, ngày 13-12-2013, Tổ chức Minh bạch Quốc tế xếp VN tham nhũng đứng thứ 4 Châu Á, chỉ khá hơn 3 nước đại tham nhũng là Bắc Triều Tiên, Apganistan, Somalia. Đảng sẽ phải chịu trách nhiệm, nếu như năm 2014, Tổ chức Minh bạch Quốc tế lại tiếp tục có đánh giá tương tự!

Cái tất yếu sẽ đến một cách hòa bình như vậy. Trong xu thế hội nhập quốc tế không có điều gì bí mật được, cũng không có điều gì bị kiêng kỵ cho rằng chỉ phù hợp với Phương Tây. Bởi ông cha ta ngày xưa đã dám cắt bỏ cái búi tóc mà theo văn hóa truyền thống “cái tóc là gốc con người”, tức là các cụ đã theo phương Tây đấy!

Lịch sử cho thấy xu thế tất yếu nhất thiết phải xảy ra, không có thể lực nào ngăn chặn được. Nhưng tùy hoàn cảnh, điều kiện, nó sẽ đến nhanh hay chậm và với hình thức nào. Con người có thể tác động để tạo ra điều kiện tương ứng. Nếu các thế lực độc tài, bảo thủ điên cuồng ngăn chặn bằng vũ lực thì cái tất yếu sẽ đến cùng với gươm và súng. Đó là bài học Lybia, Syria. Tuy không cưỡng chế nhân dân bằng vũ lực,

nhưng lại cố chần chừ, không chịu mau chóng cải cách chính trị, thì nó sẽ đến với cách mạng hoa cam, hoa nhài như ở Ucraina. Dù không đổ máu, nhưng nó cũng gây xáo trộn, ngưng trệ sự phát triển đất nước. Sẽ rất may mắn nếu như đất nước có những nhà cầm quyền sáng suốt cùng nhân dân cải cách chính trị, thực hiện tự do, dân chủ thì “cái tất yếu” sẽ đến với nụ cười và niềm vui hòa hợp, hòa giải. Đó là cuộc Đổi mới kinh tế, (có thể gọi là “cải cách một nửa”!) của Đại hội 6 ở VN và cải cách triệt để như Myanmar mới đây. Cải cách triệt để, toàn diện để đất nước không phải qua cách mạng hoa cam, hoa nhài đang là tâm nguyện của người Việt Nam yêu nước. Có thể tin rằng cuối cùng các nhà lãnh đạo của đảng CSVN hôm nay sẽ vận dụng tốt nhất bài học từ Đại hội 6 của đảng CSVN để đón “cái tất yếu” đang hòa bình đi tới với nụ cười hòa hợp, hòa giải, đại đoàn kết dân tộc!

\* Ông Tống Văn Công nguyên là Tổng biên tập báo Lao Động.

## NHỮNG DẤU CHỈ VỀ MỘT QUỐC GIA THẤT BẠI

.....Kính Hòa RFA 14-12-2013.....

Sự vắng mặt của lực lượng trị an trong việc bảo vệ tính mạng và tài sản dân chúng, sự sử dụng lực lượng côn đồ để trấn áp đối kháng, phải chăng là chỉ báo của một xã hội ngày càng mất kiểm soát?

**Lực lượng “quần chúng tự phát”**

Ngày 10-12, ngày Nhân quyền Liên Hiệp Quốc, các nhà hoạt động nhân quyền Việt Nam bị tấn công tại TP HCM và Đà Nẵng. Nhiều người bị thương tích nặng, và những việc này diễn ra với sự chứng kiến của các nhân viên công an và dân phòng. Cùng ngày, các nhà hoạt động tổ chức nói chuyện và phát tờ rơi về Tuyên ngôn Nhân quyền của Liên Hiệp Quốc trước chợ Bến Thành bị những kẻ gọi là “quần chúng tự phát” ném mắm tôm vào người.

Trong vài năm trở lại đây, **những nhóm gọi là “quần chúng tự phát”** -từ được báo chí nhà nước sử dụng khi phải đưa những tin tức thuộc loại này- hầu như **luôn luôn xuất hiện để tấn công những**

**người đang tổ chức các hoạt động mà nhà nước của đảng Cộng sản Việt Nam không thích.** Từ biểu tình đòi đất của nông dân, cho đến những vụ có liên quan đến tôn giáo, từ biểu tình chống sự gây hấn của Trung Quốc đến việc tham dự các phiên tòa xử các nhà đối kháng.

Ngày 5-12 một xe chở bia bị lật gần thành phố Biên Hòa tỉnh Đồng Nai, hàng ngàn thùng bia đổ tràn ra đường. Hàng trăm người đổ đến cướp những lon bia và tài sản của người lái xe. Không thấy bóng dáng công an và dân phòng. Báo chí nhà nước cũng đã đưa tin này nhưng không thấy sử dụng cụm từ “quần chúng tự phát.”

Những vụ cướp tàn sản của người bị tai nạn ngoài đường phố ngày càng nhiều, ngay cả báo chí nhà nước cũng đưa tin. Còn ở thôn quê, những vụ trộm chó đã dẫn đến việc đám đông đánh chết kẻ trộm

mà không có nhân viên công quyền can thiệp. Các nhóm người khai thác cát lậu ở Hải Dương đã ẩu đả với dân làng gây nhiều thương vong. Hồi tháng 10-2013, đến phiên các nhân viên công an bị dân làng bắt trời, làm áp lực với chính quyền để thỏa mãn những yêu cầu của họ.

Đứng trước những diễn tiến này, nhà văn Đại tá Phạm Đình Trọng, người đã công khai từ bỏ đảng CS cách đây mấy năm, đã nói với chúng tôi trong một lần trao đổi: *“Cái này nó báo động một sự việc nghiêm trọng, đó là một xã hội bạo lực. Một xã hội bạo lực đang thắng thế và cái sự thắng thế này nó bắt đầu từ chính quyền. Chính quyền sử dụng bạo lực với dân, chính quyền đạp lên pháp luật. Pháp luật đó không có tác dụng, bây giờ người ta noi gương chính quyền mà sử dụng bạo lực. Chính quyền dùng bạo lực với dân quá phổ biến và trở thành bình thường. Việc đó trở thành một khuôn mẫu ứng xử của xã hội thì bây giờ người dân người ta cũng ứng xử như thế thôi.”*

Cái bạo lực mà cơ quan công

quyền dùng để đối xử với dân chúng chính là lực lượng công an, dưới lăng kính của chủ nghĩa Mác Lê là công cụ trấn áp bằng bạo lực của giai cấp. Nhưng lực lượng trấn áp đó đối với các nhà đối kháng như trong buổi kỷ niệm Ngày Nhân quyền vừa qua lại được các nhà hoạt động nhân quyền chỉ ra rằng được ngụy trang dưới vỏ bọc của các nhóm “quần chúng tự phát.” Blogger Bùi Thanh Hiếu nói: *“Thường thì họ mang loại sắc phục khác nhau, thí dụ như sinh viên thì họ đồng nhất mặc quần bò áo thun bó sát người, đây là về thanh niên. Về nữ thì họ mặc đồng loạt áo trùm đầu chấm hoa, trùm khăn và đeo khẩu trang. Họ ăn mặc như thế và thông nhất với nhau. Sau đó trà trộn vào trong dân. Công an bên ngoài đã được lệnh những người như thế nên tránh họ ra.”*

Dĩ nhiên là các cuộc tấn công những người đối kháng không bao giờ được lực lượng CA thừa nhận.

Chưa có thống kê về ngân sách của ngành công an ở VN, nhưng ở nước láng giềng cùng thể chế là Trung Quốc, người ta biết rằng ngân sách của lực lượng này cao hơn cả bộ quốc phòng. Tức là người ta sợ những rối loạn bên trong hơn là kẻ thù bên ngoài. Tương tự như vậy, bộ máy công an ở các quốc gia Cộng sản cũ cũng rất khổng lồ. Trong một khảo cứu gần đây của Đại học Western Washing-ton thì trong xã hội Đông Đức cũ, cứ tám người dân thì có một người tham gia vô các lực lượng an ninh không chính thức hay là làm chỉ điểm, mật vụ cho đảng CS cầm quyền.

**Chỉ báo về 1 quốc gia thất bại**

Thế nhưng tại sao một lực lượng hùng hậu như vậy lại không ngăn cản được người dân cướp bia, hay cướp tài sản kẻ bị nạn ngoài đường phố? Có thể nguyên nhân đầu tiên là một nguồn lực lớn của lực lượng này được đổ vào việc kiểm soát các hoạt động của những người đối kháng, và cả những hoạt động của những tổ chức dân sự không thuộc sự kiểm soát của đảng!

Nhưng quan trọng hơn là quan điểm về luật pháp của đảng cầm quyền. Tổng bí thư đảng Nguyễn



Phú Trọng đã nói với báo chí rằng Hiến pháp của quốc gia đứng sau cương lĩnh của đảng Cộng sản. Bình luận về câu nói này, Đại tá Phạm Đình Trọng nói: “*Điều ông ấy nói là vô cùng thảm hại, vô cùng nguy hại cho đất nước. Đưa cương lĩnh của đảng lên trên Hiến pháp, lên trên Pháp luật là một điều lú lẫn, một điều xằng bậy không thể chấp nhận được.*”

*Đây là cái nhận thức của ông ấy, chứ không phải ông ấy lỡ lời. Đây là một nhận thức sai trái, vô cùng nguy hại. Dân tộc Việt Nam có một ông đứng đầu đảng cầm quyền mà nhận thức như vậy thì nguy hiểm quá. Với một đảng cầm quyền mà nhận thức như vậy thì đất nước Việt Nam mãi mãi là đất nước vô pháp luật.”*

Điềm lại những sự kiện trong năm vừa qua: côn đồ hành hung người dân mà không có sự can thiệp của công quyền, kẻ trộm bị đánh chết không xét xử, cướp tài sản người khác giữa thanh thiên bạch nhật... thì thấy rằng một xã hội không được kiểm soát đã xuất hiện, bên cạnh sự tha hóa quyền lực của giới cầm quyền. Ks Nguyễn Văn Thanh, người bị hành hung vào ngày 10-12 vừa qua tại Đà Nẵng nói về lực lượng CA: “*Một nhà nước được người dân lập ra đóng thuế để bảo an, để bảo vệ người dân, trấn áp ‘côn đồ các đảng’ mà bây giờ bị tha hóa đến mức mà hai lực lượng này có lẽ cấu kết với nhau thì trở thành một nhà nước côn đồ, phát xít rất nguy hiểm.”*

Lực lượng kết hợp của côn đồ và công an dĩ nhiên không ngăn cản được các vụ buôn bán phụ nữ xuyên biên giới như vụ nhà chứa có liên quan đến sứ quán Việt Nam tại Nga, hay không thể cản được các vụ buôn bán ma túy như vụ hàng trăm ký lô heroin lọt cửa hải quan vừa rồi tại sân bay Tân Sơn Nhất.

Trong chính trị học hiện đại, có một khái niệm được gọi là những “quốc gia thất bại.” Đó là nơi mà các tầng lớp lãnh đạo rất tham nhũng, một số đông dân chúng rất bần cùng, bạo lực ngự trị xã hội... Những chỉ dấu như thế đã xuất hiện ở Việt Nam ngày một nhiều: Tình

hình tham nhũng được chính các nhà lãnh đạo Việt Nam thừa nhận là rất nặng nề, người dân không được bảo vệ bởi luật pháp và nhân viên an ninh, nạn buôn người và ma túy phát triển mạnh...

Năm 2009, quỹ Hòa Bình thế giới Carnegie xếp VN nằm ở ranh giới để bước vào nhóm các quốc gia thất bại. Bốn năm đã trôi qua, các chỉ dấu cho một quốc gia thất bại dường như lại nặng nề hơn!

## **Khi sức tàn lực kiệt Cộng sản Việt Nam đã chọn bạo lực** .....**VietTuSaiGon 24-12-2013**.....



Khi con thú trở nên yếu đuối, hành động nó chọn thường nhật là tấn công bất kì con vật nào đến gần, vì làm như thế, nó sẽ thấy an toàn, tính mạng bớt bị đe dọa... Còn con người, mà nói xa hơn một chút là chế độ chính trị do con người thiết lập ra, suy cho cùng, nó cũng có sinh mệnh tập thể của nó, và một khi tự thấy mình trở nên yếu đuối, què quặt, lựa chọn của nó cũng đầy tính bản năng. Ở những thể chế độc tài, lựa chọn hành động của chúng có khi còn tệ hơn cả cầm thú.

Theo tin một số báo trong và ngoài nước: VN vừa ra nghị định, nói rằng, từ ngày 1-2-2014, người thi hành công vụ có quyền bắn người chống đối cán bộ làm nhiệm vụ. Nghị định này là kết quả của luật đã được ban hành trước đây, nay có vẻ được thúc đẩy thi hành.

Nghị định có nội dung rằng, người thi hành công vụ được sử dụng vũ lực, công cụ hỗ trợ để phòng vệ, khống chế, bắt giữ người chống đối. Biện pháp đặc biệt được áp dụng là cho phép nổ súng.

Một pháp lệnh của Quốc hội CSVN ban hành hồi năm 2011 quy định “quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ”, nêu ra các điều kiện và trường hợp để “người thi hành công vụ” được phép “sử dụng công cụ hỗ trợ khi ngăn chặn người đang có hành vi đe dọa trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác, bắt giữ người theo quy định của pháp luật, thực

hiện phòng vệ chính đáng theo quy định của pháp luật”.

Đến tháng 3 năm nay, người ta thấy Bộ Công an loan báo “*đề xuất, nếu thấy hành vi chống đối sẽ gây hậu quả nghiêm trọng về tính mạng, sức khỏe, tài sản cho mình hoặc người khác, cán bộ thi hành công vụ thì “được nổ súng trực tiếp vào người và phương tiện vi phạm...”*”

Bây giờ, nhà cầm quyền Hà Nội vừa ra Nghị định mang số 208/2013

/CP-NĐ ban hành ngày 17-12-2013 cho quyền các loại lực lượng vũ trang của chế độ, đặc biệt là Công an Cảnh sát bắn người dân. Tuy nói rằng họ chỉ được phép nổ súng trong các trường hợp “cần thiết”, “cấp bách” và căn cứ “tùy theo tính chất, mức độ vi phạm và từng trường hợp cụ thể”.

Từng có nhiều tranh luận sôi nổi trên báo chí ở Việt Nam về các lệnh nói trên của nhà cầm quyền, đặc biệt là những âu lo về những kẻ “bảo vệ pháp luật” nhưng lạm dụng vũ khí để bắn người bừa bãi mà không bị truy cứu trách nhiệm giết người. Đã có rất nhiều vụ công an lạm dụng quyền hạn đã bắn người bừa bãi dù người ta không có hành vi đe dọa tính mạng hay nguy hiểm gì cho ai.

Nghị định này gây nên nhiều quan ngại. Trong thời gian qua, công an Việt Nam liên tục bị tai tiếng trong nhiều vụ vô cớ bắt người, đánh người, trong nhiều trường hợp dẫn đến tử vong.

Từ đầu năm 2013 đến nay, ít nhất đã có 10 người chết trong đồn công an sau khi họ bị bắt giữ và bị tra tấn. Nạn nhân mới nhất là Y Beo Ksor đã chết dọc đường khi được đưa từ nhà giam của Công an tỉnh Đắk Lắk đến bệnh viện đa khoa của tỉnh ngày 14-12-2013 vừa qua.

Và cái nghị định đầy sát khí, mỗi con chữ của nó đều tanh tưởi mùi máu này nói lên điều gì? Nó cho thấy nhà nước Cộng sản Việt Nam đã thật sự sợ hãi! **Vi sao nói rằng**

nhà nước Cộng sản Việt Nam sợ hãi? Và vì sao để giải quyết sợ hãi, phải nổ súng?

Ở phần câu hỏi vì sao nói rằng nhà nước Cộng sản Việt Nam sợ hãi, có lẽ không cần phân tích gì nhiều cũng dễ dàng nhận ra nguyên nhân sợ hãi của họ. Bởi lẽ, xét về cục diện chung của thế giới, họ đã quá lạc hậu, kiểu hành xử man rợ về an ninh xã hội, tham lam, tàn ác về mặt kinh tế và bầy hầy về mặt văn hóa của tập hợp quyền lực độc tài này đã làm cho người dân hoàn toàn thất vọng, mất hẳn niềm tin vào họ. Đặc biệt, kiểu quản lý chèn ép theo qui luật cá lớn nuốt cá bé để cướp trắng tài sản, đất đai của nhân dân cộng với hàng hàng lớp lớp quan chức Cộng sản đề đầu cúi cổ, sống phè phỡn trên nỗi thống khổ của nhân dân đã vô hình trung tạo ra nhiều thế hệ dân oan Việt Nam. Và với kiểu giáo dục nhồi sọ chính trị, tẩy não trí thức của họ đã làm cho phần đông trí thức phản tỉnh, suy tư về vấn đề dân chủ, về con đường và tương lai của dân tộc... Tất cả những biểu hiện và hiện tượng trong nhân dân đều cho ra một hệ quả khó tránh: Nhà nước cộng sản Việt Nam phải sụp đổ trong một ngày rất gần!

Và một khi thấy trước nguy cơ sụp đổ nhưng không thể cứu vãn được tình thế, máu côn đồ, máu độc tài sẽ trôi dạt để duy trì quyền lực, quyền lợi phe nhóm. Những biểu hiện trong mười năm trở lại đây từ việc bắt người vô cớ rồi đánh chết trong quá trình tạm giam, nhân viên dân phòng hành hung người lao động không ngoại trừ phụ nữ và trẻ em, các nhóm công an tấn công người biểu tình ôn hòa chống bành trướng Trung Cộng, bắt nhốt các blogger, các cây bút dân chủ, bắt nhốt những nhà đấu tranh nhân quyền...

Tất cả các hành vi này đều xuất phát từ động cơ sợ hãi, mà nỗi sợ hãi lớn nhất có tính phổ quát, chi phối toàn bộ hành vi của họ chính là: Sợ dân chủ, sợ văn minh!

Và, vì sao sợ dân chủ, sợ văn minh, người ta phải sử dụng đến súng và bạo lực? Câu hỏi này mới nghe tưởng là thừa và ngớ ngẩn, đó

là qui luật, cần gì bàn thêm! Nhưng không phải thế, có cả ngàn lẻ một phương thức để điều chỉnh bộ máy quản lý cho thích hợp/thích nghi với điều kiện tiến bộ xã hội mà không tổn bất kì viên đạn nào, không tổn bất kì giọt máu nào của nhân dân cũng như không tổn hại đến bất kì sự tín nhiệm nào (nếu có!)... Ở đây, nhà nước Cộng sản Việt Nam đã không chọn các phương thức tối ưu, họ đã chọn ngay phương pháp bạo hành và man rợ. Vì sao?

Vì ngay từ những ngày đầu thành lập, họ đã chọn con đường bạo động và cướp bóc. Cuộc nổi dậy đầu tiên của đảng Cộng sản là một cuộc cướp chính quyền, sau đó là những thủ đoạn thanh trừng, giết hại hàng loạt các đảng phái khác để đi đến độc quyền lãnh đạo miền Bắc. Rồi sau đó là hàng loạt các cuộc thanh trừng giữa nội bộ trung ương đảng Cộng sản, mãi đến những năm sau 30-04-1975, mức độ và thủ đoạn trong thanh trừng càng tàn ác gấp bội lần bởi nó hàm chứa cả yếu tố trả thù và sự mặc cảm về văn hóa.

Bởi ngay từ đầu, sự nghiệp của đảng Cộng sản Việt Nam được đặt trên nền tảng bạo lực nên càng về sau, tính bạo lực cũng như tập khí của họ càng phát triển theo chiều hướng này. Và bạo lực cũng là sở trường, là kim chỉ nam trong hành động lãnh đạo đất nước của họ.

Chính vì những yêu cầu lãnh đạo hàm chứa yếu tố bạo lực quá cao đã

dẫn đến một hệ thống “công bộc” hoạt động dựa trên nguyên tắc bạo lực, không cần biết phải trái, đúng sai, pháp luật chỉ là cái vỏ bọc chứa bên trong những hành vi khát máu... Khi hữu sự, người Cộng sản dùng ngay đến sở trường (mà cũng là bản chất) của họ.

Thử đặt lại vấn đề: nếu không cho phép sử dụng bạo lực, không cho phép đụng chạm đến phạm hạnh của công dân và hàng loạt các chế tài được đặt ra nhằm hạn chế vấn đề bạo lực, lúc này, công an sẽ làm được trò trống gì? Và đặc biệt, nếu tuân thủ và hành động đúng pháp luật, các lực lượng dân phòng tồn tại có ý nghĩa gì nữa hay không? Câu trả lời là không, lực lượng dân phòng sẽ không làm được bất kì việc gì, ngay cả việc hiểu về pháp luật họ cũng không làm được nổi. Bởi vì với kiến thức nền của họ đã hỏng tận gốc, rất khó để đào tạo, và nếu có đào tạo tốt chẳng nữa thì cũng rất khó để mở mang trí tuệ cho họ, khả năng tiếp thu họ đã bị chai lì vì bản năng bạo lực, cây gậy, nắm đấm đi trước, suy nghĩ (nếu có) đến sau. Với lực lượng công an cũng vậy, chỉ có bạo lực thì họ mới hoạt động trôi chảy, mới là công an Cộng sản!

Lần này, đảng CS Việt Nam đã chọn đúng sở trường, bản chất của họ, đó là trao cho công an quyền phát huy đến tận gốc bạo lực: Bắn!

Nhưng đó là lựa chọn của đảng Cộng sản. Còn lựa chọn của nhân

## 12 Phác họa BỨC TRANH ẢM ĐẠM CỦA VIỆT NAM 2013

.....Việt Man 28-12-13.....

### 1. Đầu năm ăn bánh vẽ cuối năm húp cháo lừa

Phát động từ ngày 2-1-2013, bản Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 “được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng để lấy ý kiến rộng rãi của các tầng lớp nhân dân”. Tuy nhiên, chiều bài dân chủ cuội này là một nước đi sai lầm của nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam. Ngày 19-1-2013, bảy mươi hai nhân sĩ trí thức cùng đứng tên trong bản “Kiến nghị về sửa đổi Hiến pháp 1992” (gọi tắt là kiến nghị 72), đã đến trao trực tiếp cho Văn phòng Ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp. Nội dung bản kiến nghị gồm 6 điểm chính:

- Loại bỏ Điều 4 HP để thực sự trao quyền cho nhân dân Việt Nam.
- Yêu cầu tôn trọng các giá trị Nhân quyền phổ quát theo đúng tinh thần của Tuyên ngôn Quốc tế về Nhân quyền năm 1948 và các Công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia.
- Sở hữu đất đai toàn dân là khái niệm mơ hồ tạo điều kiện cho quan chức các cấp chính quyền tham nhũng, lộng quyền, bắt tay với nhiều tư nhân, doanh nghiệp cùng trục lợi, gây thiệt hại cho nhân dân, đặc biệt là nông dân.
- Thực thi tam quyền phân lập để xây dựng một nhà nước pháp trị.
- Lực lượng vũ trang phải trung thành với Tổ quốc, nhân dân (không phải trung thành với bất cứ đảng phái chính trị nào).

dân thì như thế nào? Cũng không lâu nữa đâu, chính nhân dân sẽ trả lời cho nhà nước Cộng sản biết rằng lựa chọn của họ là đúng hay là sai lầm! \*\*\*\*\* nông dân.

- Đòi hỏi một cuộc trưng cầu dân ý công khai đối với bản HP sửa đổi.

Dự kiến thời hạn góp ý sửa đổi ban đầu là ngày 31-3-2013 phải dời đến cuối năm. Ngày 28-11-2013, Quốc hội đã bỏ phiếu thông qua bản Hiến pháp sửa đổi 2013 với tỷ lệ hơn 97%!?! Về tổng thể nội dung, không có gì thay đổi mang tính đột phá so với quy mô huy động trí tuệ 90 triệu dân trải dài trong hơn 11 tháng ròng rã, đó là một kết quả đáng hổ thẹn. Về mặt hình thức, hành văn của bản Hiến pháp sửa đổi còn nhiều chỗ luộm thuộm, rườm rà, thậm chí còn chưa rõ nghĩa gây hiểu nhầm. Điều này chứng tỏ đội ngũ gần 500 người tham gia bỏ phiếu (bấm nút) trực tiếp chưa phải là thành phần tinh hoa của dân tộc Việt.

## 2. Bóng tối và Ánh sáng

Khi ánh sáng sự thật được soi tỏ bởi ngọn đèn truyền thông sử dụng nguồn lực Internet vốn chiếu rọi khắp nơi nơi, quyền lực bóng tối bắt đầu rung rinh. Nỗi lo sợ ánh sáng buộc nhà cầm quyền Cộng sản phải gia tăng đàn áp tiếng nói trái chiều.

Mở đầu là quyết định buộc thôi việc đối với nhà báo Nguyễn Đắc Kiên vào cuối tháng 2-2013. Lý do chỉ vì nhà báo này đã bày tỏ công khai việc phản đối quan điểm coi thường ý kiến nhân dân của Tổng bí thư đảng Cộng sản Việt Nam (Ông Nguyễn Phú Trọng đã chụp mũ "suy thoái" cho các nhân sĩ trí thức đòi loại bỏ Điều 4-HP và sự độc quyền lãnh đạo của Đảng CSVN).

Tiếp đến là các quyết định "bắt khẩn cấp" đối với hai nhà báo tự do Trương Duy Nhất và Phạm Viết Đào. Mong muốn gieo rắc nỗi sợ hãi tù tội cho giới cầm bút theo tư tưởng phóng khoáng đã bắt thành khi ngay sau các sự việc đó, nhóm Công dân Tự do ký bản Tuyên bố ủng hộ PV Nguyễn Đắc Kiên, nhóm Blogger Tự do ra Tuyên bố 258 để phản đối Điều 258 Bộ luật Hình sự dùng làm cơ sở bắt giam tùy tiện người cầm bút.

Phong trào lập hội nhóm cũng được phát triển mạnh mẽ, với sự ra đời của Mạng lưới Blogger Việt Nam và Hội Phụ nữ Nhân quyền Việt Nam vào ngày 10-12-2013. Các đội banh No-U (phản đối đường lối bò của Trung cộng) ban đầu chỉ có ở Sài Gòn và Hà Nội, nay cũng đã xuất hiện ở các tỉnh miền Trung. Các hội nhóm

như Hội Anh Em Dân Chủ, Hội Bầu Bí Tương Thân, phong trào Xã Hội Dân Sự cũng bắt đầu định hình.

Sự phản kháng ôn hòa không chỉ diễn ra bên ngoài xã hội mà còn phát triển ở sau chấn song nhà tù. Các vụ tuyệt thực của TS Cù Huy Hà Vũ, blogger Điều Cày Nguyễn Văn Hải, LS Lê Quốc Quân, Thanh niên Công giáo Paul Trần Minh Nhật... đều nhằm phản đối tình trạng xâm phạm nhân quyền trong các trại giam.

Trong các phiên tòa sơ và phúc thẩm ở Long An, sinh viên Nguyễn Phương Uyên đã công kích thẳng vào sự nhập nhằng của các quan tòa khi đánh đồng đảng Cộng sản với Nhà nước và dân tộc Việt Nam.

Phiên tòa phúc thẩm ở Phú Yên đã y án sơ thẩm ông Ngô Hào 15 tù và 5 năm quản chế vì "hoạt động lật đổ chính quyền nhân dân". Tuy nhiên, các chứng cứ chỉ là "tàng trữ, viết bài, phát tán và chuyển tiếp nhiều tài liệu có nội dung tuyên truyền, xuyên tạc chế độ, nói xấu lãnh tụ..."

Tình trạng dân oan khiếu kiện vẫn không dứt trước các cơ quan công quyền. Tiếp sau vụ anh em ông Đoàn Văn Vươn là chuyện người thanh niên Đặng Ngọc Viết dùng súng bắn chết một người trong đội cưỡng chế đất rồi sau đó tự sát.

Thế giới vẫn theo sát thực trạng của xã hội Việt Nam và có những hành động cụ thể ủng hộ xu hướng Tự do Dân chủ và Nhân quyền:

- Nhân ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3-2013, Hoa Kỳ đã vinh danh blogger Tạ Phong Tần cùng 8 phụ nữ khác là trên thế giới vì lòng can đảm và khả năng lãnh đạo xuất chúng trong việc cổ vũ cho các quyền của phụ nữ và Nhân quyền nói chung.

- Cũng trong tháng 3-2013, Tổ chức Phóng viên không biên giới RSF và Google đã trao giải Công dân mạng Netizen 2013 cho blogger Huỳnh Ngọc Chênh tại Paris, Pháp.

- Nhân dịp kỷ niệm Ngày Quốc tế Nhân quyền lần thứ 65, Mạng lưới Nhân quyền Việt Nam đã vinh danh LS Lê Quốc Quân, nhà dân chủ Trần Huỳnh Duy Thức, và nhà hoạt động bảo vệ quyền lợi công nhân Nguyễn Hoàng Quốc Hùng.

## 3. Lương y như phù thủy

Nghề y bốc thuốc cứu người xưa nay được xem là ngành nghề cao quý nhất trong xã hội. Dưới sự lãnh đạo của đảng Cộng sản quang vinh, suốt 68 năm ở miền Bắc và 38 năm trên toàn cõi Việt Nam, những ung nhọt trong ngành này đang bùng phát như một thứ bệnh dịch nguy hiểm. Ngoài vấn nạn chung là thiếu thốn giường bệnh, phong bì hối lộ, bảo hiểm y tế

bắt cập... thì năm 2013 có ba khối u ác tính nổi cộm:

- Nhiều trẻ sơ sinh chết oan sau khi tiêm ngừa, đến nay vẫn chưa được xử lý làm rõ.

- Nhân bản kết quả xét nghiệm ở BV Đa khoa Hoài Đức đẩy lên hoài nghi liệu còn cơ sở y tế nào chưa bị lộ việc "nhân bản" này hay không?

- Thảm mỹ viện Cát Tường giải phẫu làm bệnh nhân tử vong rồi phi tang luôn xác, cơ quan điều tra tự hào "giỏi bậc nhất thế giới" bó tay không tìm được tung tích.

## 4. Tư pháp và hành pháp cùng thi trên đường đua vô pháp

Tòa án và cơ quan điều tra Công an Bắc Giang đã cùng nhau tạo nên kỳ án oan sai có một không hai trong lịch sử. Ông Nguyễn Thanh Chấn bị kết án tử hình, sau đó giảm xuống chung thân với cáo buộc giết người. Trong các phiên xét xử và suốt thời gian thụ án 10 năm, ông Chấn và gia đình liên tục kêu oan, nhưng mọi nỗ lực đều vô vọng cho đến khi hung thủ ra đầu thú! Ông Chấn khai vì đã bị ép cung và nhục hình trong quá trình điều tra nên đã nhận tội giết người.

Thế giới bất bình trước việc tòa án xử LS Lê Quốc Quân 30 tháng tù giam về tội "trốn thuế", thực chất đó chỉ là cái cớ để đàn áp tiếng nói trái chiều.

Phiên tòa xử Dương Chí Dũng, Mai Văn Phúc trong vụ án tham nhũng thì các phóng viên báo chí chỉ được xem qua màn hình TV. Và án tử hình được cho là quá vội vã trong khi nhiều tình tiết và nhân chứng có liên đới vẫn chưa được đưa ra ánh sáng.

Việc tuyên án tử hình đối với Hồ Duy Trác -kẻ cầm đầu băng cướp chuyên chém người (chưa có án mạng)- đã gây nên cảnh hỗn loạn trước sân tòa.

Tình trạng công dân tử vong trong trụ sở công an vẫn tiếp diễn và gia tăng với 7 vụ được biết đến trong năm 2013:

- Nạn nhân Trần Thị Hải Yến chết tại nhà tạm giữ Công an huyện Tuy An, Phú Yên (7-10-2013)

- Nạn nhân Cao Văn Tuyên chết tại Công an xã Khánh Trung, Khánh Vĩnh, Khánh Hòa (5-7-2013)

- Nạn nhân Y Két Bả chết tại Công an xã Ea Bốc, Cư Kuin, Daklak (27-11-2013)

- Nạn nhân Hoàng Văn Ngai chết tại Công an thị xã Gia Nghĩa, DakNong (22-3-2013)

- Nạn nhân Trần Văn Tân chết tại trụ sở UBND xã Kim Xuyên, Kim Thành, Hải Dương (2-1-2013)

- Nạn nhân Đinh Ngọc H. chết tại Công an phường Tân Đông Hiệp, Dĩ

An, Bình Dương (21-12-2013)

- Nạn nhân Đỗ Duy Việt chết tại phòng tạm giam Công an huyện Thường Xuân, Thanh Hóa (25-12-2013)

Ngoài ra, chuyện nhân viên công lực lạm dụng quyền hạn để bạo hành người dân cũng gia tăng. Vụ điển hình là 9 nhân viên TTĐT + Dân phòng cùng hòa vào đánh hội đồng người bán hàng rong Trịnh Xuân Tình tại phường 25, quận Bình Thạnh, TPHCM.

Vụ nổ súng do mâu thuẫn cá nhân tại trạm CSGT Suối Tre ngày 26-9-2013 khiến một CSGT chết và 2 CSGT khác bị thương nặng.

### 5. Đạo đức băng hoại, xã hội suy đồi

Có thể nói Việt Nam là đất nước của khẩu hiệu đạo đức lối sống, nào là "Sống, Chiến đấu, Lao động và Học tập theo tấm gương Bác Hồ vĩ đại", "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức HCM"... Nhưng thực tế xã hội ngày càng điên đảo với những câu chuyện quận lòng hoặc cười ra nước mắt:

- Cuồng sát, loạn sát: Cuồng yêu dâm và thiêu chết bạn gái, vợ giận chồng ném con xuống sông, dâm chết bạn nhậu vì sàm sỡ bạn gái, tử tình thất bại rút dao đâm thủng tim thiếu nữ 18, chồng giận vợ thiếu luôn 2 đứa con nhỏ...

- Bạo hành trẻ thơ: Bảo mẫu giẫm đạp chết cháu bé 18 tháng tuổi, clip quay được cảnh 2 bảo mẫu bạo hành nhiều cháu bé ở trường mầm non tư thực...

- Mạt pháp: "Su" đem tượng mình vào chùa, "su" ăn mặn uống bia hại đời thiếu nữ 16 tuổi đến có bầu, "su" giết người tình yếm bùa rồi chôn xác phi tang...

- Cướp cạn: kè dao vào cổ cháu bé 2 tuổi để kiếm tiền tiêu, trấn lột lão ăn xin 86 tuổi...

- Văn hóa nơi công cộng: Chen lấn xô đẩy để ăn sushi miễn phí, hơi bia bị rơi xuống đường...

- Nhảm nhí: Mr. Đàm hôn sư thầy, bà Tung tung clip gây sốt cộng đồng mạng, Ký sự "Xách ba lô lên và đi" với quảng cáo 100% "sự thật" của HuyềnCHIP...

### 6. 'Kẻ chuyên phóng hỏa đứng đầu Sở cứu hỏa'

Với hồ sơ Nhân quyền tệ hại, VN vẫn được bầu vào Hội đồng Nhân quyền LHQ nhiệm kỳ 2014-2016 với số phiếu rất cao. Bình luận về nghịch lý này, Tổ chức UN Watch có trụ sở ở Geneva, cơ quan theo dõi các hoạt động toàn diện của LHQ, nói kết nạp các quốc gia vi phạm nhân quyền có tiếng như Việt Nam, Trung Quốc làm

thành viên Hội đồng Nhân quyền chẳng khác nào cho 'kẻ chuyên phóng hỏa đứng đầu sở cứu hỏa'.

Ngay trong dịp kỷ niệm 65 ngày Quốc tế Nhân quyền 10-12-2013, các hoạt động đàn áp, sách nhiễu giới blogger đã xảy ra ở TPHCM, Hà Nội, Đà Nẵng, Nghệ An... dưới nhiều hình thức khác nhau, kể cả việc sử dụng côn đồ và an ninh mặc thường phục gây sự đánh đập gây thương tích cho các thành viên của MLBVN.

Mặt khác, còn ra quyết định xử phạt hành chính 35 triệu đồng đối với công dân Đỗ Anh Tuấn vì "hành vi tàng trữ trái phép các bản in Tuyên ngôn Nhân quyền LHQ và HP 1992".

### 7. Xả lũ đúng quy trình, dân chết sai quy cách!

Tháng 11/2013, miền Trung Việt Nam may mắn thoát hiểm khi cơn cuồng phong Haiyan đổi hướng chạy dọc bờ biển theo hướng Bắc. Tuy nhiên, những trận mưa lớn khiến các hồ thủy điện xả lũ đồng loạt. Cao điểm nhất vào ngày Thứ Bảy 16-11-2013 đã có tới 15 hồ thủy điện tại miền Trung và Tây Nguyên đồng loạt xả tràn, với 9 hồ xả có lưu lượng lớn từ trên 650 m<sup>3</sup>/giây tới 2.500 m<sup>3</sup>/giây, trong đó có các hồ, đập như Bình Điền, Hương Điền ở tỉnh Thừa Thiên-Huế, Sông Tranh 2 (Quảng Nam), Sông Ba Hạ (Phú Yên-Gia Lai), PlaiKrông (Kon Tum)...

Hậu quả: Bình Định là tỉnh có số người thiệt mạng nhiều nhất với 14 nạn nhân; tiếp đến là các địa phương Quảng Ngãi với 13 người, Quảng Nam 5 người, Phú Yên 2 người, Gia Lai 2 người; Kon Tum 1 người mất tích. Hàng ngàn nhà cửa, gia súc gia cầm bị cuốn trôi. Tuy nhiên, các quan chức có liên đới đã phát biểu hết sức vô trách nhiệm rằng việc xả lũ là đúng quy trình!

### 8. Cơ đồ sắp hưng?

Quốc tang Đại tướng Võ Nguyên Giáp (thọ 103 tuổi) được xem là lớn nhất từ trước đến nay đã diễn ra trên phạm vi toàn quốc. Hàng chục ngàn người đã xếp hàng dài nhiều giờ đồng hồ bên ngoài tư gia của Tướng Giáp tại trung tâm Hà Nội chờ đến lượt vào viếng ông và bày tỏ lòng thương tiếc "một trong những vị anh hùng được kính trọng nhất" tại VN.

Tuy nhiên, bên lề sự kiện này cũng có những chi tiết đáng chú ý.

- Thứ nhất, là câu hỏi vì sao một vị công thần tâm cỡ như vậy lại bị giới cầm quyền gạt bỏ ngoài tai về những lời can ngăn tiến hành dự án khai thác Bauxit Tây Nguyên?

- Thứ hai, trong khi lễ hạ quan còn đang tiến hành ở Quảng Bình thì tại Hà Nội, cờ rũ được hạ xuống để treo

cờ nghinh đón Thủ tướng TQ. Với quy mô của một lễ đại tang, người ta có thể đánh giá vị thế và mối quan hệ cũng như ứng xử ngoại giao của hai quốc gia vẫn tự tán xưng nhau là "anh em láng giềng" này!

- Cuối cùng, câu sấm truyền trong dân gian đem lại chút ít niềm tin cho những ai theo xu hướng thay đổi: *Bao giờ Đông cạn Hồ khô. Chinh roi Giáp rút cơ đồ sẽ hưng!*

### 9. Nhà ngoại cảm và xương động vật

Tháng 10-2013, sau khi tiến hành giám định hài cốt liệt sĩ do "nhà ngoại cảm" tìm thấy, Viện Pháp y Quân đội xác định là răng lợn, xương động vật và đất đá.... Một sự thật phũ phàng bị lật tẩy gây rúng động dư luận. Điềm lại các sự kiện có liên quan, người ta giật mình khi thấy VN sở hữu một lượng rất lớn (vài chục người) có khả năng "ngoại cảm", đồng thời thành tích phát hiện ra hài cốt của họ cũng cao ở mức khủng khiếp. Niềm tin tâm linh của các gia đình liệt sĩ càng bị khủng hoảng mạnh khi một tiết lộ cho hay các "chương trình đi tìm hài cốt" (với sự trợ giúp của "nhà ngoại cảm") có quy mô lớn thực chất chỉ là giải pháp tình thế để xoa dịu nỗi đau của quá nhiều gia đình không tìm được tông tích người thân. Chưa hết, 1 luật sư đã trưng ra các bằng chứng để tố cáo việc ngụy tạo khi làm chương trình "Như chưa hề có cuộc chia ly" được phát sóng nhiều kỳ trên VTV.

Khả năng của các "nhà ngoại cảm" càng thực sự phơi bày khi hàng loạt "thầy/bà ngoại cảm" chỉ sai vị trí thi thể của nạn nhân trong vụ TMV Cát Tường.

### 10. Con voi chui lọt lỗ kim

Chuyện 600 bánh heroin (229 kg) đi trót lọt qua cửa khẩu TSN đến tận Đài Loan đặt một dấu hỏi to tướng về thực trạng an ninh hàng không và công tác phòng chống ma túy. Hiện tại vẫn chưa có ai chịu trách nhiệm về sự việc này.

### 11. Xu hướng bỏ Đảng (Cộng sản) và một chuyện muốn vào Đảng hy hữu

Ngày 5-12-2013, luật gia Lê Hiếu Đằng, một đảng viên kỳ cựu, tuyên bố từ bỏ đảng Cộng sản Việt Nam để phản đối sự suy thoái biến chất của đảng đang nắm quyền lãnh đạo đất nước mà ông gọi là lực cản cho sự phát triển của dân tộc.

Cùng ngày, nhà báo Độc lập Phạm Chí Dũng -xuất thân trong một gia đình có truyền thống cách mạng, được đào tạo từ môi trường quân đội và nhiều năm công tác trong hệ thống chính quyền- cũng tuyên bố ra khỏi đảng. Ông viết: "Tất cả những gì mà

đảng CS thể hiện vai trò "lãnh đạo toàn diện" trong ít nhất một phần tư thế kỷ qua đã khiến cho tôi, cũng như nhiều đảng viên khác, đi từ thất vọng đến tuyệt vọng về lý trí lẫn tình cảm'.

Trong khi đó, doanh nhân Lê Thăng Long, một trong những sáng lập viên của phong trào Con Đường VN, lại muốn xin vào đảng với ý định "để giúp cho ĐCSVN tiếp tục cải cách, cải cách triệt để, cải cách toàn diện để giúp cho ĐCSVN công hiến được nhiều lợi ích cho dân tộc VN".

## 12. Đình cao phát ngôn ấn tượng 2013

Người Cộng sản Việt Nam thường tự hào là "đình cao trí tuệ" loài người. Trong giai đoạn xế chiều này, những phát ngôn của họ càng khẳng định rõ "tâm cao" ấy:

- Bộ trưởng Y tế Nguyễn Thị Kim Tiến giành ngôi quán quân với 3 phát ngôn ấn tượng: "Tăng viện phí là thành tựu y tế"

"Lỗi của vắc xin thì xử vắc xin; lỗi do người tiêm thì xử người tiêm; lỗi do kỹ thuật xử lý kỹ thuật"

"Bệnh nhân nào cũng là bệnh nhân, không có bệnh nhân thì không có bác sỹ. Bệnh nhân bảo hiểm y tế (BHYT) càng phải thương họ hơn vì họ không có tiền"

- Tổng Bí thư ĐCSVN Nguyễn Phú Trọng giành ngôi á quân với 2 phát ngôn ấn tượng: "Đến hết thế kỷ này không biết đã có CNXH hoàn thiện ở Việt Nam hay chưa."

"Đường Tăng khi xưa đi lấy kinh sang đất Phật cũng phải hỏi lộ mới lấy được kinh. Cho nên chúng ta phải xem xét bình tĩnh, tỉnh táo, sáng suốt. Phải có cái nhìn khoa học, biện chứng về tham nhũng."

- Phó Chủ nhiệm UB Tư pháp QH Nguyễn Đình Quyền: "Cơ quan điều tra Việt Nam giỏi nhất thế giới".

- Cục trưởng Cục Bồi thường Nhà nước Nguyễn Thanh Tịnh: "Các trường hợp án oan như của ông Nguyễn Thanh Chấn muốn được bồi thường phải chứng minh được thiệt hại thực tế."

- Đại biểu quốc hội Lê Như Tiến lo ngại trước tình trạng lãnh đạo các địa phương "vận động" đại biểu QH trước mỗi kỳ họp: "Có thể chất vấn, nói về bất cứ vấn đề gì, trừ tham nhũng ra, bởi việc đó chẳng khác nào vạch áo cho người xem lưng."

- Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Giang Lý Quang Thái: "Những người đó có tội thì rõ rồi. Nhưng vì... đại cục, vì cái to lớn hơn nên hai ngành kiểm sát, công an đã họp, thống nhất không khởi tố hình sự như chúng tôi đã đề nghị"

- Bộ trưởng Bộ Công Thương Vũ

Huy Hoàng: "Đây là quy hoạch của cả nước chứ không riêng của Chính phủ, hay của Bộ Công Thương. Chúng ta đang nói về chúng ta, chứ không phải nói về Chính phủ hay về bộ ngành này, bộ ngành khác."

nhệm, phải đứng ra xin lỗi người dân, tự động từ chức hoặc bị cách chức, chứ không thể cứ ngồi yên vị, làm một gương mặt đau khổ và được ông tổng an ủi "bộ trưởng Y tế cũng khổ thật."

# miệng lưỡi và quan trí Việt !

## Song Chi 16-12-2013

**Nguồn: FB Việt Man**

Bàn về những phát ngôn qua đó bộc lộ cái tâm, cái tầm quá thấp hay sự vô cảm, vô trách nhiệm của các quan chức, lãnh đạo nhà nước Việt Nam, hầu như không còn là chuyện mới mẻ gì nữa. Nhưng dường như càng ngày các vị quan chức, lãnh đạo VN càng "hồn nhiên, tự tin" nghĩ gì nói nấy, bất chấp dư luận.

Chỉ riêng trong tuần qua, người dân đã phải nghe không ít những câu phát biểu "để đời" của các vị. Từ người có vị trí cao nhất là ông Tổng Bí thư đảng Cộng sản Nguyễn Phú Trọng cho đến những cán bộ, quan chức cấp thấp.

Tại buổi tiếp xúc cử tri quận Hoàn Kiếm (Hà Nội) ngày 7 tháng 12, trước sự bức xúc của mọi người liên quan đến những vụ việc đau lòng xảy ra trong ngành Y nhưng lại không thấy bộ trưởng Y tế đăng đàn trả lời chất vấn trước Quốc hội, ông Tổng bí thư liền... chia sẻ: "*Cũng khổ cho Bộ trưởng Kim Tiến thật. Mặt lúc nào cũng buồn rười rượi. Nhưng cũng có nhiều việc nằm ngoài cái mình tính toán. Toàn những việc rất đau đầu, không đáng có. Tất cả cũng do đồng tiền, chạy theo lợi nhuận, coi thường giá trị con người...*"

Trên các blog cá nhân, trang mạng xã hội, nhiều người đã "mở xè" câu nói này của ông tổng. Rằng nói như thế là một kiểu xoa dịu dư luận, vừa là chống chế, biện minh cho vấn nạn tham nhũng, năng lực điều hành quản lý của bà bộ trưởng Y tế thời gian qua, bởi "có nhiều việc nằm ngoài cái mình tính toán. Toàn những việc rất đau đầu, không đáng có..."

Trong khi ai cũng thấy để xảy ra những sự việc tồi tệ của ngành Y gần đây, từ hàng loạt trẻ em tử vong do tiêm vaccine 5 trong 1 Quinvaxem, vụ "nhân bản" phiếu xét nghiệm ở BV đa khoa Hoà Đức, Hà Nội, tráo thủ tinh thể ở BV Mắt Hà Nội hay vụ bác sĩ làm chết bệnh nhân xong ném xác xuống sông phi tang... là kết quả của sự điều hành quản lý kém cỏi, lỏng lẻo, nạn tham nhũng nặng nề và tình trạng y đức xuống cấp...

Là người đứng đầu ngành, trước hết bà bộ trưởng phải chịu trách

Người dân nếu sơ ý làm chết người hay có một hành động gây hại cho người khác, cho xã hội thì bị luật pháp trừng phạt, vậy tại sao bà bộ trưởng Y tế và các quan chức lại được xuê xoa, thậm chí được... né khỏi phải trả lời chất vấn trước QH?

Cái lối bao che cho "đồng chí mình" ấy hình như đã nằm trong suy nghĩ, cách điều hành lãnh đạo đảng, lãnh đạo đất nước của ông Tổng bí thư. Có ít nhất một lần ông Tổng cho thấy điều ấy qua vụ xử lý những sai phạm to đùng của ông Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, thể hiện trong bài phát biểu bế mạc Hội nghị TƯ 6 tháng 10-2012: "*Từng thành viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã quán triệt sâu sắc tư tưởng chỉ đạo là giữ đúng nguyên tắc, có tình đoàn kết, thương yêu đồng chí; vừa có lý, có tình, vừa phải xử lý nghiêm minh những trường hợp có khuyết điểm, vi phạm, theo phương châm 'trị bệnh cứu người', giúp nhau cùng tiến bộ... Bộ Chính trị đã thống nhất 100% đề nghị Ban Chấp hành Trung ương cho được nhận một hình thức kỷ luật và xem xét kỷ luật đối với một đồng chí ủy viên Bộ Chính trị.*"

Có lẽ ông Tổng bí thư lấy làm tự hào lắm với đường lối lãnh đạo "nhân văn" chỉ dùng kiểm điểm, phê bình và tự phê bình để giáo dục cán bộ trước những sai phạm nặng nề, nhưng người dân thì ngửa mặt than trời: Điều hành quản lý kinh tế kém cỏi, dốt nát, làm cho kinh tế VN bị khủng hoảng toàn diện như ông thủ tướng mà chỉ bị kiểm điểm, kỷ luật! Chả trách gì đất nước này không bao giờ trừ tiệt được nạn tham nhũng, quan tham, những kẻ bất tài, phá hoại.

Đề ví von về nạn tham nhũng, ông Tổng còn đưa ra một ví dụ: "*Đến Đường Tăng đi lấy kinh cũng phải hỏi lộ, bước chân sang nước Phật đã phải hỏi lộ nên chúng ta phải xem xét, tỉnh táo, sáng suốt...*"

Câu nói này không chỉ cho thấy sự cố gắng biện minh cho tệ nạn tham nhũng ở Việt Nam, sự bất lực của người đang ở vị trí cao nhất nước mà còn chứng tỏ ông tổng, một người từng tốt nghiệp cử nhân văn chương, là giáo sư, tiến sĩ chính trị học, nhưng

chẳng hiểu gì về văn học, về Phật giáo cả. Trong bài “Nhân phát biểu của Gs Nguyễn Phú Trọng” đăng trên blog Tễu, Phật tử Phúc Thịnh đã giải thích về chi tiết này: “*Tóm lại, việc bước Đường Tăng phải trao bát vàng trước khi nhận kinh Phật là phương pháp áp dụng trực tiếp trong hoàn cảnh cụ thể của Đường Tăng, để diệt trừ tư tình, diệt trừ tư sân, loại bỏ mọi của cải và danh vọng của thế tục, diệt cái cội nguồn của tham, sân, si, mạn, nghi và ác kiến, chứ không phải là vấn đề tham lam, hay hối lộ gì ở nơi nước Phật.*”

Thật ra đây không phải là lần đầu tiên ông Tổng bí thư chứng tỏ cái “hồn danh” mà dân chúng gán cho ông (Trọng lú) là chính xác như thế nào. Người đứng đầu một đảng cầm quyền mà kiến thức, tư duy, tầm nhìn như thế chẳng trách gì đất nước này không nằm mãi dưới đáy hồ!

Nằm trong những lời phát biểu khác khiến dư luận... sôi máu là của ông Lý Quang Thái, Giám đốc sở LĐ-TB và XH tỉnh Hà Giang trước sự việc giám đốc Trung tâm Cứu trợ Trẻ em Tàn tật, thuộc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Giang cùng kế toán, thủ quỹ đã “xén” của trẻ khuyết tật hơn 181 triệu đồng.

Ông Lý Quang Thái đã gửi công văn đến cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh đề nghị “không khởi tố vụ án hình sự đối với các cá nhân sai phạm liên quan và chuyển hồ sơ để Sở LĐ-TB và XH xử lý cán bộ theo thẩm quyền” là vì “đại cục, vì cái to lớn hơn.”

Ông giải thích: “Hà Giang là tỉnh nghèo, có rất nhiều trẻ em tàn tật cần được hỗ trợ. Nếu cơ quan điều tra khởi tố hình sự, tôi sợ các tổ chức, cá nhân sẽ biết chuyện, không hỗ trợ cho nữa.” (“Không khởi tố vụ tham ô tiền cho trẻ tàn tật là vì... đại cục”, Dân Việt)

Ông giám đốc Sở LĐ-TB và XH còn đe sẽ xử lý kỷ luật người tố cáo vụ ăn chặn này vì “vi phạm điều đảng viên không được làm.”

Những phát biểu và việc làm của ông Thái khiến dư luận phẫn nộ. Người có tội thì đề nghị không xử lý, người tố cáo thì lại bị kỷ luật, đúng là những chuyện chỉ có ở nước Việt thời nhà Săn! Càng xót xa khi nghĩ đến hình ảnh những đứa trẻ tàn tật, khốn khổ mà còn bị những kẻ vô lương tâm ăn bớt từng đồng tiền ăn, tiền chữa bệnh!

Đúng như bà Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan nói: “Người ta ‘ăn’ của dân không từ cái gì”, ăn cả tiền thương binh liệt sĩ, tiền trẻ tàn tật, tiền xây nhà vệ sinh cho trẻ em, v.v...

Cũng một thái độ bao che cho cấp dưới bất chấp logic, pháp luật như thế là của ông Nguyễn Văn Quý, Chủ tịch UBND P.25, quận Bình Thạnh.

Một người bán dạo bị các trật tự đô thị bóp cổ, còng tay, đánh đến ngất xỉu, nhưng trong báo cáo gửi lên Quận ủy, ông chủ tịch UBND quận Bình Thạnh lại khẳng định không có chuyện đánh người, ngược lại người bán hàng rong đã uống rượu say, chống đối lại tổ công tác nên bị còng tay, cũng không có chuyện ngất xỉu mà là do... trúng gió. (“Chủ tịch phường báo cáo sai vụ đánh người bán dạo”, VietNamNet, “Vụ dân phòng đánh người: Cười ra nước mắt những ‘lời biện hộ’”, Infonet)

May mà thời buổi công nghệ thông tin, những hình ảnh dân phòng đánh người đã kịp thời bị ghi lại, tung lên mạng, lại có nhiều người ký tên, sẵn sàng đứng ra làm chứng, vậy mà các quan ta vẫn cãi bậy, huống hồ những sự việc khuất mắt thiên hạ.

Ngẫm cho cùng, trong những lời phát biểu từ ông tổng bí thư cho đến các quan chức cấp thấp đều có những điểm giống nhau, phản ánh lối suy nghĩ, cung cách hành xử của họ. Đó là vì “đại cục,” vì sự sống còn của đảng cho tới quyền lợi của phe nhóm, họ sẵn sàng bao che cho nhau, còn hơn là phôi cái xấu của nhau ra, hay làm mất đoàn kết nội bộ dẫn đến sự sụp đổ của chế độ.

Thứ hai là thái độ “ngồi xổm” lên luật pháp và coi thường nhân dân. Nói là không cần người dân có tin hay không, phản ứng thế nào.

Và họ sẽ tiếp tục như thế, tiếp tục gắn kết với nhau vì quyền lợi, mặc kệ hiện trạng cũng như tương lai đất nước, dân tộc đi về đâu. ●●●●●

## Phát ngôn bí hại của quan chức CSVN năm 2013 .....*Nam Nguyễn RFA 26-12-13*.....

Năm 2013 được xem là năm có nhiều phát ngôn gây sốc của quan chức cao cấp Việt Nam. Nổi trội cùng thế sự, những người theo dõi thời cuộc nên tiếng thờ dài theo kiểu cười mà buồn.

### Lạ lùng nhất?

Đứng đầu danh mục những phát biểu chính trị trong năm 2013 được dư luận cho là lạ lùng nhất và gây chấn động nhất là của ông Nguyễn Phú Trọng, Tổng bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam.

Trên mạng Internet ngày 24-10-2013, báo chí lề phải trong đó có Tuổi

Trẻ, Thanh Niên đã đưa tin về sự kiện Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng phát biểu tại phiên họp tổ của Quốc hội về dự thảo sửa đổi Hiến pháp 1992. Khi góp ý về Lời nói đầu của Hiến pháp, Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng đã xác định: “*Đến hết thế kỷ này không biết đã có Chủ nghĩa Xã hội hoàn thiện ở Việt Nam hay chưa...*” Ông Trọng đã phát biểu như vậy khi muốn sửa sai các câu chữ trong Lời nói đầu của Hiến pháp, liên quan đến việc xây dựng Xã hội Chủ nghĩa ở Việt Nam và công cuộc đổi mới đất nước. Độc giả các báo chắc hẳn đầy suy tư trăn trở vì với sự nhận định của Tổng bí thư như thế, nhưng Đảng Cộng sản lại kiên quyết độc quyền lãnh đạo đất nước đi theo con đường Xã hội Chủ nghĩa và hiến định hẳn hoi.

Nhận định về phát biểu gây sốc được xếp hạng bậc nhất của Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng, nhà giáo Đỗ Việt Khoa ở Hà Nội phát biểu:

“*Trong thời gian qua, những người quan tâm đến chính trị của đất nước cũng ngạc nhiên nhiều về các phát biểu của các quan chức ở Việt Nam. Trong đó đúng là câu của ông Nguyễn Phú Trọng về việc ‘đến hết thế kỷ 21 này không biết có chủ nghĩa xã hội hay chưa’ cũng là một sự thật. Thực tế tôi có thể nói rằng lời ông Trọng xét về khía cạnh người dân là ông ấy nói đúng! vì sự yêu thích chủ nghĩa xã hội ấy, ai cũng nhìn thấy nó là một thứ không tưởng không thể xây dựng được.*”

Ông Nguyễn Phú Trọng còn có một lời phát biểu nữa cũng thuộc loại gây sốc khi ông nhận định về vấn nạn tham nhũng của Việt Nam: “*Đến Đường Tăng đi lấy kinh cũng phải hối lộ. Bước chân sang nước Phật đã phải hối lộ... Cho nên chúng ta phải*

*xem xét, bình tĩnh, tinh táo, sáng suốt...*” Tổng bí thư đã phát biểu những lời vừa nêu trong dịp tiếp xúc cử tri Hà Nội vào ngày 7-12-2013. Mạng xã hội đã phản ứng khá gay gắt về phát biểu của ông Nguyễn Phú Trọng, trong khi báo chí Nhà nước thì lại trích dẫn để tán dương quyết tâm chống tham nhũng của Tổng bí thư.

Theo tiểu sử, ông Nguyễn Phú Trọng tốt nghiệp khoa Văn Đại học Tổng hợp Hà Nội trước khi trở thành Giáo sư Tiến sĩ. Do vậy dư luận Phật tử khá bất bình về cách ví von thiếu hiểu biết và khó chấp nhận của ông.

Phật tử Phúc Thịnh có bài trên trang Blog Xuân Diên Hán Nôm giải thích là: “Đường Tăng trao bát vàng trước khi nhận kinh Phật là diệt trừ Tư tình, diệt trừ Tư sân, loại bỏ mọi của cải và danh vọng thế tục, diệt cái cội nguồn của tham, sân, si, mạn, nghi và ác kiến, chứ không phải là vấn đề tham lam, hay hối lộ gì ở nơi nước Phật.”

#### Ấn tượng nhất?

Sau Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng, người đọc báo cũng ghi nhận phát ngôn được cho là ấn tượng của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng. Theo VnExpress, VnEconomy, phát biểu tại Hội nghị ngành ngân hàng được tổ chức ngày 18-12-2013 tại Hà Nội, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng khẳng định dứt khoát độc quyền xuất nhập khẩu vàng.

Trao đổi với chúng tôi nhà giáo Đỗ Việt Khoa góp ý kiến: “Đấy là một phát biểu mà tôi cho là gây sốc, trước kia người ta ngấm ngầm làm còn bây giờ công khai nói độc quyền cho nhà nước. Như thế là anh đã không tôn trọng đúng qui luật thị trường, trong khi anh lại đòi các nước, đòi phương tây phải công nhận Việt Nam là nền kinh tế thị trường. Cái này là mâu thuẫn không thể được, chúng tôi chỉ là những người dân thấp cổ bé họng nhưng chúng tôi cũng nhìn thấy.”

Về chính sách độc quyền vàng được tái khẳng định bởi Thủ tướng Chính phủ, Phó Giáo sư Tiến sĩ Ngô Trí Long từ Hà Nội nhận định: “Về quan điểm ông Thủ tướng nói là quyền của ông ấy. Nhưng khi ông đi ra thế giới thì trong điều kiện hội nhập mọi hoạt động phải tuân thủ thông lệ quốc tế. Độc quyền xuất nhập khẩu vàng, Ngân hàng Nhà nước đứng ra với tư cách là một người kinh doanh vàng thì hoàn toàn không phù hợp với thông lệ, không phù hợp chức năng của cơ quan quản lý tiền tệ của một đất nước. Với 8.000 tỷ chênh lệch giá đưa vào ngân sách, ông ấy nói là để làm lợi cho quốc gia. Theo cá nhân tôi, đã là một nền kinh tế thị trường thì phải tuân thủ qui luật với những chuẩn mực của nó, đồng thời phải chia sẻ lợi ích giữa nhà nước, doanh nghiệp và người tiêu dùng, chứ không thể nhà nước lấy tất cả những phần đó. Ở đây vô hình chung người bị thiệt là doanh nghiệp và người tiêu dùng, họ không được hưởng lợi khi giá thế giới xuống thấp mà có sự chênh lệch rất cao giữa giá thế giới và giá trong nước trên thị trường vàng. Cái chênh lệch đó ông ấy lại độc quyền xuất nhập khẩu để bán lấy lãi mà ông nói phục vụ ngân sách nhà nước. Tôi thấy việc này chưa đảm bảo hài hòa lợi ích của ba chủ thể

trong một nền kinh tế thị trường là nhà nước, doanh nghiệp và người tiêu dùng.”

Năm 2013, người đọc báo cũng ghi nhận sự kiện được gọi là Thủ tướng tự sướng khi ông công bố thu nhập bình quân đầu người của Việt Nam đạt 1960 USD/năm. Theo báo chí lẽ phải, Thủ tướng đã rất phấn khởi khi phát biểu tại Diễn đàn Quan hệ Đối tác Phát triển tổ chức ngày 5-12-2013 tại Hà Nội là GDP đầu người của Việt Nam đã tăng 23% so với năm 2012.

Thời gian đó, nguyên Viện trưởng Viện Nghiên cứu Phát triển IDS đã tự giải thể là Tiến sĩ Nguyễn Quang A có nhận định: “Cái việc ‘tự sướng’ với các con số là một truyền thống lâu đời ít ra cũng phải ít ra mấy chục năm của Việt Nam này rồi. Người ta chỉ thích các con số mà không biết đằng sau những con số đó ý nghĩa thực của nó như thế nào. Thí dụ cái gọi là tăng trưởng GDP, con số đó có thể có nhiều ý nghĩa nhưng xét về thu nhập của người dân lấy GDP hàng năm chia cho 90 triệu người dân để ra con số thu nhập đầu người một nghìn mấy (1960 USD) thì nó không thực sự là người dân được hưởng.”

#### Gây sốc nhất?

Tác giả những phát ngôn gây sốc trong tập đứng đầu của năm 2013 còn phải kể tới Bộ trưởng Bộ Công thương Vũ Huy Hoàng. Theo Lao Động Online ngày 15-11-2013, khi bị chất vấn về vấn đề quy hoạch thủy điện, Bộ trưởng Vũ Huy Hoàng phát biểu: “Quy hoạch thủy điện mang tính đặc thù... Đây là của cả nước chứ không riêng của Chính phủ, hay của Bộ Công thương. Chúng ta đang nói về chúng ta, chứ không nói về chính phủ về bộ ngành này, bộ ngành khác.” Phát biểu này đã làm nóng nghị trường, hầu hết đại biểu đều băn khoăn bức xúc không biết Bộ trưởng Công thương đang nói về cái gì.

Nhà giáo Đỗ Việt Khoa ở Hà Nội nhận định: “Tôi cho rằng phát biểu này cũng theo một kiểu mô thức rất phổ biến hiện nay, đó là cứ vòng vèo rồi lẩn tránh trách nhiệm cụ thể của mình. Đây là một hiện trạng xấu do cơ chế hiện nay sinh ra. Chúng ta cũng thấy là ông Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng từng phát biểu mà theo tôi là câu nói sốc hơn mọi người. Đó là, chức Thủ tướng của tôi là do Đảng phân công, tôi không xin ai cả. Như vậy hình như họ không cần nhân dân, họ không cần đến dư luận. Đảng là ai là cá nhân nào thì chúng tôi cũng không biết được. Những cách nói mập mờ đó có thể mới nghe qua không để ý nhưng với những người

có tuổi, giới trí thức quan tâm đều rất là xót xa cho hiện trạng ở Việt Nam hiện nay, như vậy là người ta không dám nhận trách nhiệm, thậm chí đổ vấy trách nhiệm.”

Một trong những nhân vật có phát ngôn gây sốc cũng được liệt kê trong top 10 là bà Bộ trưởng Y tế Nguyễn Thị Kim Tiến.

Theo Kienthuc.net.vn, sau vụ việc gây chấn động ngành y là 3 trẻ sơ sinh tử vong ở Quảng Trị sau tiêm vắc-xin viêm gan B hồi hạ tuần tháng 7-2013, bà Bộ trưởng Nguyễn Thị Kim Tiến đã hăng hái phát biểu: “Sẽ không có bao che, mà công khai, minh bạch nguyên nhân. Trách nhiệm của ai sẽ xử lý người đó. Lỗi của vắc-xin sẽ xử vắc-xin; lỗi do người tiêm, xử người tiêm; lỗi do kỹ thuật xử lý kỹ thuật...”

Nhà giáo Đỗ Việt Khoa nhận định: “Tôi công nhận rằng phát ngôn của bà Bộ trưởng Y tế được mọi người xếp vào dạng phát ngôn gây sốc thì cũng hợp lý. Hải hước nhất là lỗi vắc-xin xử vắc-xin... Người đứng đầu là Bộ trưởng Y tế phải chịu trách nhiệm cái đó. Ở đây bà ấy lại đổ cho người khác, đây là hiện trạng chung chung ở Việt Nam, khi gặp vấn đề khó người ta phát biểu loanh quanh rồi cuối cùng người ta lại đổ vấy trách nhiệm cho nhau, chứ ít có ai chịu trách nhiệm thực sự.”

Bà Bộ trưởng Y tế Nguyễn Thị Kim Tiến là tâm điểm của báo chí qua phát ngôn gây sốc không chỉ một lần của mình. Tại kỳ họp thứ 5 của Quốc hội khóa 13 diễn ra hồi tháng 6-2013, khi trả lời các nhà báo về vấn đề quá tải ở các bệnh viện tuyến trên, bà Bộ trưởng Y tế đã trả lời rằng: “Thiếu giường bệnh thì... phải hỏi Nhà nước”.

Ghi nhận từ nghị trường cũng gom nhặt được phát ngôn khá bi hài của ông Nguyễn Đình Quyền, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Tư pháp của Quốc hội. Liên quan đến vụ án oan 10 năm của ông Nguyễn Thanh Chấn mà dư luận bàng hoàng về cách làm việc của ngành Công an và Tòa án, nhưng ông Quyền lại nói với báo chí: “Cơ quan điều tra Việt Nam được coi là một trong những cơ quan giỏi nhất thế giới. Quá trình điều tra của Việt Nam rất nhanh. Khóa trước chúng tôi làm việc với FBI 1 tuần, thấy án an ninh quốc gia, giết người cướp của của ta rất giỏi, vì công cuộc phòng chống tội phạm của ta dựa vào nhân dân.”

Vừa rồi là những phát ngôn gây sốc, phát ngôn ấn tượng của các quan chức cao cấp Việt Nam. Năm nào làng báo lẽ phải, lẽ trái cũng gom

góp được nhiều phát ngôn ấn tượng của các quan chức Việt. Và như nhà giáo Đỗ Việt Khoa, một người miệt mài tranh đấu cho sự công khai minh bạch thì sang năm 2014 và sau nữa, sẽ tiếp tục có những phát ngôn gây sốc, chùng nào Việt Nam chưa cải cách thể chế chính trị của mình.

## CÔNG NHÂN VIỆT Ở ĐÀI LOAN biểu tình phản đối nghị định mới của Hà Nội

.....VOA pv Lm Nguyễn Văn Hùng 18-12-2013.....



*Các công nhân xuất khẩu lao động Việt Nam ở Đài Loan mới đây đã tổ chức một cuộc biểu tình bên ngoài Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc để phản đối một nghị định gây tranh cãi mới được ban hành, theo đó công nhân bỏ trốn ở nước ngoài bị phạt tới 100 triệu đồng. VOA Việt Ngữ đã liên lạc với Linh mục Nguyễn Văn Hùng, người tổ chức cuộc biểu tình này, và được ông cho biết như sau:*

Chúng tôi phản đối chính sách bóc lột lao động Việt Nam của chính phủ Việt Nam thông qua Nghị định 95 của chính phủ. Trong nghị định đó, chính phủ Việt Nam quy định phạt từ 80 triệu cho tới 100 triệu đồng đối với những người Việt Nam qua Đài Loan rồi bỏ trốn khỏi nơi làm việc của mình, hoặc hết hợp đồng rồi mà vẫn ở lại Đài Loan sau khi hợp đồng chấm dứt.

Theo cách nhìn và kinh nghiệm làm việc của chúng tôi là các tổ chức phi chính phủ ở Đài Loan thì chính phủ Việt Nam đã không có quan tâm đến lý do người công nhân bỏ trốn, mà chính phủ Việt Nam từ cái căn tính của họ, đó là sự chuyên chế, thành thử ra không hỏi han, không tìm hiểu và họ đưa ra một cái quy định như vậy.

Khi qua bên này, công ăn việc làm không thuận lợi hoặc người công nhân bị bóc lột rồi tiền lương không giống như sự quảng cáo của các công ty môi giới Việt Nam. Các công nhân họ không còn một sự chọn lựa nào khác, nên thành thử họ phải trốn ra bên ngoài để họ kiếm tiền để gửi về Việt Nam để trả nợ.

**VOA:** Là người làm việc với các lao động Việt Nam trong một thời gian dài, theo ông, lý do vì sao mà các lao động người Việt lại hay bỏ trốn khỏi nơi làm việc đến vậy?

**Lm NVH:** Những người công nhân lao động trước khi rời Việt Nam, họ phải trả một số tiền rất lớn cho công ty môi giới Việt Nam, cao hơn số tiền 4.500 Mỹ kim mà chính phủ Việt Nam đã quy định. Thực ra, nếu tuân tụy chỉ trả 4.500 Mỹ kim

để trả cho hợp đồng đi sang Đài Loan làm việc, ra nước ngoài làm việc, thì số tiền đó vẫn quá lớn đối với một công nhân lao động.

Khi qua bên này, công ăn việc làm không thuận lợi hoặc người công nhân bị bóc lột rồi tiền lương không giống như sự quảng cáo của các công ty môi giới Việt Nam. Các công nhân họ không còn một sự chọn lựa nào khác, nên thành thử họ phải trốn ra bên ngoài để họ kiếm tiền để gửi về Việt Nam để trả nợ. Sau đó khi về Việt Nam, chính phủ Việt Nam lại không giúp đỡ họ mà lại bắt họ phải đóng một số tiền từ 4.500 Mỹ kim tới 5.500 Mỹ kim. Giống như người rớt xuống giếng, thay vì cứu họ thì lại đứng cầm đá ném xuống cho người ta chết luôn.

**VOA:** Thưa ông, ND mới về xử phạt các công nhân xuất khẩu lao động được ban hành nhằm ngăn chặn tình trạng lao động VN bỏ trốn ngày càng tăng khi ra nước ngoài làm việc. Ông đánh giá thế nào về hiệu quả ND này mang lại?

**Lm NVH:** Nó là một biện pháp mà không có sự thương lượng, không có sự thương thảo với những cơ quan đoàn thể giúp cho người công nhân lao động ở tại các nước sở tại mà họ chỉ ngồi ở Việt Nam và họ nghĩ rằng làm cách này thì người ta sẽ sợ và người ta sẽ không làm như thế nữa. Nhưng trên thực tế, những người công nhân lao động vì miếng cơm manh áo rồi vì nợ nần, nên dù sợ thật nhưng người ta không còn chọn lựa nào khác hơn rồi người ta sẽ tiếp tục làm như thế.

Việc đó ở Đài Loan, lúc đầu tôi nghĩ sẽ có một số sự thay đổi nhỏ thôi, nhưng mà sau đó những người trốn ra ngoài ở Đài Loan họ sẽ không còn muốn về nữa, họ sẽ ở lại đây cho tới khi nào họ bị bắt thôi. Nó sẽ biến thành một tệ trạng mới ở Đài Loan,

tức là các công nhân lao động sẽ trở thành đối tượng để cho các tổ chức phi pháp người ta lợi dụng. Hoặc những người công nhân lao động trốn ra ngoài không dám về vì khoản tiền phạt lớn như thế nên số người lao động Việt Nam sẽ trốn nhiều hơn nữa vì tiền môi giới ở Việt Nam nó không thay đổi.

Gần đây, công nhân lao động cho tôi biết là công ty môi giới VN đã giữ đến cái trò là khi mà họ kêu người công nhân lao động trả tiền môi giới, họ kêu cả CA vô đứng đó chứng kiến là nói rằng chỉ trả 4.500 đôla thôi rồi họ quay phim. Nhưng mà thực tế họ thu của người ta là 7.000 tới 7.500 đôla trước ở một nơi khác. Như vậy, người công nhân lao động vẫn như thế. Cho nên việc dùng phương pháp này để mà làm cho người công nhân lao động sợ, không bỏ trốn thì tôi nghĩ hiệu lực của nó không có. Mà ngược lại, nó chỉ gây thêm sự đau khổ và mất mát cho người lao động mà thôi.

**VOA:** Thưa ông, trong nghị định mới, chính phủ Việt Nam cũng quy định sẽ phạt từ 100 tới 120 triệu đồng đối với cả các công ty môi giới không chấp hành quy định. Ông có nghĩ rằng Việt Nam cũng công bằng trong vấn đề này không?

**Lm NVH:** Với kinh nghiệm làm việc của tôi trong lĩnh vực này trong hơn 20 năm thì tôi thách thức chính phủ Việt Nam đưa ra con số của các công ty môi giới mà đã vi phạm trong thời gian trước và sau khi nghị định này được đưa ra.

Tôi nghĩ họ sẽ không đưa ra được con số và tên của một số công ty môi giới. Lý do là công ty môi giới chính là các công ty con của các công ty quốc doanh của nhà nước Việt Nam. Với hệ thống tham nhũng và hối lộ ở Việt Nam đến ngày hôm nay thì làm sao mà họ có thể theo dõi rồi phạt theo như nghị định của họ đưa ra. Cho nên là nạn nhân vẫn là những người nghèo khổ Việt Nam, những người vì muốn kiếm miếng cơm manh áo cho gia đình thành thử phải đi ra nước ngoài lao động mà vẫn bị bóc lột ở Việt Nam. Họ vẫn sẽ tiếp tục là nạn nhân của chính sách này.





